**ỦY BAN NHÂN DÂN**

**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**\*\*\***

**BÁO CÁO**

**Đánh giá tác động chính sách đối với chính sách**

**Dự thảo Nghị định phân cấp quản lý nhà nước**

**một số lĩnh vực cho Thành phố Hồ Chí Minh**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**BÁO CÁO**

**Đánh giá tác động chính sách đối với chính sách tại dự thảo Nghị định phân cấp quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực cho Thành phố Hồ Chí Minh**

*(Kèm theo Công văn số ngày tháng năm 2023*

*của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)*

**A. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP TỔNG QUAN**

**1. Bối cảnh xây dựng chính sách**

Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, quy định:

*“Điều 11. Tổ chức thực hiện*

*1. Chính phủ có trách nhiệm sau đây:*

*…c) Chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp với Thành phố cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xử lý các vấn đề chưa phân cấp, phân quyền cho Thành phố;*

*d) Ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp với thẩm quyền nhằm điều chỉnh, bổ sung các quy định phù hợp giải quyết những bất cập phát sinh trong thực tiễn quản lý, phát triển Thành phố. Mở rộng việc phân cấp, ủy quyền cho Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân so với các quy định hiện hành.”*

Thời gian qua, Đảng, Nhà nước đã có chủ trương đẩy mạnh phân cấp giữa Chính phủ với chính quyền địa phương và được cụ thể hóa qua các Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của các Bộ quản lý chuyên ngành. Việc đẩy mạnh phân cấp cho chính quyền địa phương đã có tác dụng quan trọng, hiệu quả trong quá trình thực hiện cải cách hành chính, đã làm giảm phiền hà, giải quyết nhanh gọn thủ tục cho công dân và doanh nghiệp trên nhiều lĩnh vực, nhất là về đất đai, đầu tư và xây dựng, thành lập doanh nghiệp và phát huy sự chủ động, sáng tạo của chính quyền địa phương các cấp.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, Thành phố Hồ Chí Minh đã được Chính phủ quan tâm đẩy mạnh phân cấp riêng cho Thành phố trên một số lĩnh vực tại Nghị định số 93/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2001. Qua quá trình thực hiệnNghị định số 93/2001/NĐ-CP, Thành phố đã đạt một số kết quả nhất định. Tuy nhiên, Nghị định số 93/2001/NĐ-CP từ khi ban hành đến nay đã gần 20 năm nên có những bất cập cần phải được thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung. Cụ thể:

- Cơ sở pháp lý để ban hành Nghị định số 93/2001/NĐ-CP như Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992, Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994 đến nay đã hết hiệu lực và được thay thế bởi Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.

- Nhiều nội dung về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho Thành phố Hồ Chí Minh tại Nghị định số 93/2001/NĐ-CP đến nay đã được cụ thể hóa trong các văn bản quy phạm pháp luật như Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Nghị định của Chính phủ để quy định thẩm quyền về nhiệm vụ, quyền hạn chung cho tất cả các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong cả nước, không còn phân cấp riêng cho Thành phố Hồ Chí Minh.

- Nhiều nội dung về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho Thành phố Hồ Chí Minh đã không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và cũng không còn phù hợp thực tiễn để tạo động thúc đẩy cho Thành phố phát triển nên Thành phố không thể sử dụng Nghị định số 93/2001/NĐ-CP trong quá trình áp dụng pháp luật.

- Một số Điều của Nghị định số 93/2001/NĐ-CP quy định căn cứ văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, Thành phố có quyền thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn. Tuy nhiên, khi căn cứ văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, các nội dung phân cấp cho Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện đã quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành nên việc áp dụng Nghị định số 93/2001 không còn ý nghĩa.

- Khoản 2 Điều 22 Nghị định số 93/2001/NĐ-CP quy định: *“Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm hướng dẫn Thành phố tổ chức thực hiện Nghị định này”*. Tuy nhiên, quá trình thực hiện Nghị định số 93/2001/NĐ-CP, Thành phố chưa được sự quan tâm, hỗ trợ nhiều của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ hướng dẫn triển khai có hiệu quả Nghị định này nên chưa phát huy hiệu quả nhất có thể.

Từ cơ sở trên, việc xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 93/2001/NĐ-CP đối với Thành phố là hết sức cần thiết nhằm giúp cho Thành phố được chủ động, phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền Thành phố trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn theo quy định của pháp luật; đảm bảo phù hợp với điều kiện, đặc điểm, đô thị đặc biệt như Thành phố.

**2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

- Tăng cường phân cấp quản lý nhà nước cho Thành phố trên một số lĩnh vực để xác định rõ trách nhiệm vàtạo điều kiện phát huy tính chủ động, sáng tạo trong giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề phát sinh trên địa bàn Thành phố; khai thác hiệu quả các tiềm năng, thế mạnhtrong phát triển kinh tế - xã hội tương xứng với vị trí, vai trò của Thành phố đối với cả nước và khu vực.

- Kết hợp chặt chẽ giữa quản lý theo ngành, lĩnh vực với quản lý theo lãnh thổ, phân định rõ những nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ, ngành với nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, bảo đảm an ninh quốc gia trong phân cấp quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực.

- Phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn theo quy định của pháp luật; bảo đảm một việc không quá 02 cấp hành chính quản lý.

- Bảo đảm nguyên tắc hiệu quả, việc nào, cấp nào sát thực tế hơn, giải quyết kịp thời và phục vụ tốt hơn các yêu cầu của tổ chức và người dân thì giao cho cấp đó thực hiện.

**B. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH**

**I. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẦU TƯ**

**1. Nội dung đề xuất phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền xem xét quyết định việc gia hạn thời hạn hoạt động của dự án mà không phải thực hiện việc sắp xếp, xử lý lại tài sản công đã đưa vào góp vốn, liên doanh, liên kết đồng thời không phải xác định lại giá trị góp vốn của của các bên trong liên doanh nếu khu đất thực hiện dự án không thuộc Danh mục dự án cần thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh, thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua đối với tài sản công là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đã được cơ quan có thẩm quyền giao để doanh nghiệp nhà nước góp vốn, liên doanh, liên kết để thực hiện dự án đầu tư, khi kết thúc thời hạn hoạt động của dự án.

**1.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

Hiện nay, trong quá trình xử lý hồ sơ điều chỉnh dự án đầu tư, Thành phố Hồ Chí Minh nhận được nhiều hồ sơ đề nghị gia hạn thời hạn hoạt động của dự án vào thời điểm gần hết thời hạn hoạt động trong đó quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của doanh nghiệp liên doanh đang sử dụng để thực hiện dự án có nguồn gốc là do doanh nghiệp nhà nước góp vốn tại thời điểm thành lập liên doanh.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của các dự án nêu trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh nhận thấy có một số nội dung vướng mắc, khó khăn, cụ thể như sau:

- Tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công quy định: “*Đối với tài sản công đang được cơ quan có thẩm quyền xử lý tranh chấp hoặc đang trong thời hạn góp vốn, liên doanh, liên kết đúng quy định của pháp luật với các tổ chức, cá nhân theo hình thức thành lập pháp nhân mới, việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công được thực hiện sau khi được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định việc xử lý tranh chấp hoặc kết thúc việc góp vốn, liên doanh, liên kết*”.

+ Tại các công văn gần đây, Bộ Tài chính có ý kiến hướng dẫn đối với đất và tài sản gắn liền với đất do doanh nghiệp quản lý, sử dụng đang trong thời hạn góp vốn, liên doanh, liên kết đúng quy định của pháp luật với các tổ chức, cá nhân theo hình thức thành lập pháp nhân mới, việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công được thực hiện sau khi kết thúc việc góp vốn, liên doanh, liên kết theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ.

+ Tuy nhiên, đối với trường hợp nhà đầu tư đề nghị gia hạn thời gian góp vốn, liên doanh, liên kết, theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ và ý kiến hướng dẫn của Bộ Tài chính thì nội dung hướng dẫn này đang dẫn tới 2 cách hiểu:

i) Cách hiểu 1: khi hợp đồng liên doanh hết thời hạn thì phải thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công. Sau khi thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công theo đúng quy định, tùy theo phương án sắp xếp được cấp có thẩm quyền phê duyệt sẽ thực hiện việc đầu tư dự án tại các khu đất theo đúng phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công được phê duyệt và các quy định có liên quan. Kể cả trường hợp nhà đầu tư nộp hồ sơ xin gia hạn thời hạn hoạt động của dự án trước khi Hợp đồng liên doanh kết thúc thì vẫn phải tuân thủ quy định trên.

ii) Cách hiểu 2: việc bắt buộc phải sắp xếp lại, xử lý tài sản công chỉ bắt buộc thực hiện khi thời hạn liên doanh, liên kết đã hết. Trường hợp nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị gia hạn thời hạn thực hiện dự án, đồng thời với gia hạn thời hạn góp vốn liên doanh, liên kết trước khi hết thời hạn hoạt động và trước khi hết thời gian góp vốn liên doanh, liên kết thì cơ quan có thẩm quyền căn cứ quy định của Luật Đầu tư được xem xét gia hạn thời gian hoạt động của dự án mà không phải thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công. Trong trường hợp này, thời điểm thực hiện sắp xếp lại, xử lý tài sản công sẽ là thời điểm hết thời gian góp vốn đã được cấp có thẩm quyền cho phép gia hạn (*không phải ngay thời điểm kết thúc thời gian góp vốn liên doanh, liên kết*).

- Việc hiểu và áp dụng quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ nêu trên có ảnh hưởng trực tiếp đến việc xử lý nhiều hồ sơ gia hạn thời hạn hoạt động của dự án trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong đó ảnh hưởng trực tiếp tới 2 nội dung:

+ Thứ nhất, về thủ tục, trước khi quyết định gia hạn thời hạn hoạt động của dự án có phải thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công đã dùng để góp vào thực hiện dự án hay không;

+ Thứ hai, về tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ trong liên doanh, trong trường hợp các bên thống nhất gia hạn thời hạn thực hiện dự án (ví dụ: thêm 20 hoặc 30 năm nữa) thì giá trị quyền sử dụng tài sản công trong thời hạn dự án được gia hạn có thể được xem là một khoản góp vốn bổ sung của doanh nghiệp nhà nước trong công ty liên doanh hay không? Và như vậy, có phải xác định lại tỷ lệ tham gia của doanh nghiệp nhà nước trong công ty liên doanh hay không. Nếu quan điểm xử lý xác định giá trị quyền sử dụng tài sản công trong thời gian tiếp theo là một khoản góp vốn bổ sung của doanh nghiệp nhà nước trong liên quan mà khi gia hạn không thực hiện việc tính toán lại tỷ lệ sở hữu vốn nhà nước trong doanh nghiệp thì đây có thể bị xem là một sự thất thoát tài sản nhà nước.

- Do đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 9691/SKHĐT-KTĐN ngày 17/10/2022 gửi Bộ Tài chính đề nghị cho ý kiến hướng dẫn về việc gia hạn thời gian thực hiện dự án có sử dụng đất, tài sản công của các công ty liên doanh do doanh nghiệp Nhà nước góp vốn với các nhà đầu tư nước ngoài sau khi kết thúc việc góp vốn, liên doanh, liên kết theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

- Ngày 06/01/2023, Bộ Tài chính có ý kiến tại Công văn số 221/BTC-QLCS với nội dung như sau:

“*Theo quy định tại điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 2, khoản 3 Điều 3 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017; khoản 2 Điều 1 Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ thì đối với đất và tài sản gắn liền với đất do doanh nghiệp nhà nước quản lý, sử dụng đang trong thời hạn góp vốn, liên doanh, liên kết đúng quy định của pháp luật với các tổ chức, cá nhân theo hình thức thành lập pháp nhân mới, việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công được thực hiện sau khi kết thúc việc góp vốn, liên doanh, liên kết. Tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ không có quy định về việc gia hạn hoạt động liên doanh, liên kết.*

*Việc góp vốn liên doanh, liên kết để thực hiện dự án đầu tư; trong đó có việc cấp phép, việc xác định thời hạn liên doanh, liên kết (trong đó có điều khoản về chuyển giao tài sản không bồi hoàn khi kết thúc liên doanh, liên kết); việc điều chỉnh thời hạn liên doanh, liên kết (nếu có) của các doanh nghiệp liên doanh có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện theo pháp luật về đầu tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; trường hợp liên quan đến việc sử dụng đất đai theo các quy định của pháp luật về đất đai thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường; do vậy, đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh liên hệ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường để được hướng dẫn theo chức năng, nhiệm vụ được Chính phủ giao*”.

- Căn cứ hướng dẫn nêu trên của Bộ Tài chính, đồng thời các dự án thuộc diện này thường có nhà đầu tư nước ngoài, việc xử lý có khả năng dẫn tới khiếu kiện, khiếu nại quốc tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 1287/SKHĐT-KTĐN ngày 13/02/2023 đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Tư pháp có ý kiến hướng dẫn về nội dung:

*“Đối với các dự án có sử dụng đất của các công ty liên doanh do doanh nghiệp Nhà nước góp vốn bằng quyền sử dụng đất tài sản công với các nhà đầu tư nước ngoài, khi hết thời hạn liên doanh (cũng là thời hạn hoạt động của dự án) mà các bên muốn được gia hạn thời hạn hoạt động của dự án (cũng là gia hạn thời hạn hoạt động liên doanh) thì có phải thực hiện* *thủ tục sắp xếp lại, xử lý tài sản công sau khi kết thúc việc góp vốn, liên doanh, liên kết* *đối với khu đất theo quy định tại* *Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ,* *Nghị định số* *67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và quy định pháp luật có liên quan trước khi thực hiện việc gia hạn thời hạn hoạt động của dự án* *(đồng thời là gia hạn thời hạn hoạt động liên doanh) hay không phải thực hiện thủ tục sắp xếp lại, xử lý tài sản công theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và quy định pháp luật có liên quan (việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công sẽ được thực hiện lại khi hết thời gian gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đồng thời là gia hạn thời hạn hoạt động liên doanh)”.*

- Theo đó, ý kiến hướng dẫn của các Bộ như sau:

+ Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 3911/BKHĐT-ĐTNN ngày 24/5/2023): “*Việc Nhà nước giao đất, cho thuê đất đối với bên Việt Nam là doanh nghiệp nhà nước để góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất vào liên doanh trong một thời hạn xác định là đặc thù của khu vực đầu tư nước ngoài thời kỳ trước. Tuy nhiên, pháp luật hiện hành không quy định về việc điều chỉnh thời hạn giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp này.”* Trên cơ sở đó, Bộ đề nghị nghiên cứu ý kiến của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

+ Bộ Tư pháp (Công văn số 935/BTP-PLQT ngày 16/3/2023): vấn đề này không thuộc chức năng nhiệm vụ của Bộ Tư pháp, đề nghị hỏi Bộ Tài chính.

+ Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa có ý kiến trả lời.

- Qua ý kiến của các Bộ, Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận thấy Bộ Tài chính chỉ có ý kiến về việc không có quy định về việc gia hạn hoạt động liên doanh, liên kết sau khi kết thúc thời hạn theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; Bộ Tài chính chưa có ý kiến hướng dẫn rõ về việc khi Công ty chưa hết thời hạn hoạt động dự án, đang trong thời hạn góp vốn, liên doanh, liên kết mà đề nghị gia hạn thời hạn hoạt động dự án theo quy định của Luật Đầu tư thì có phải thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công đối với tài sản trước đó doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ dùng để góp vốn, liên doanh, liên kết thành lập doanh nghiệp hay không. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp không trả lời vào nội dung đề nghị mà chỉ đề nghị nghiên cứu ý kiến của các Bộ khác.

- Như vậy, quan điểm xử lý, cho tới các Bộ vẫn chưa có quan điểm rõ ràng, thống nhất trong việc xử lý nội dung này.

- Về việc xử lý các hồ sơ tương tự, tại thời điểm hiện nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang thụ lý 2 hồ sơ có vướng mắc về vấn đề này (Mercedes Benz và Castrol BP PETCO liên doanh với Petrolimex thực hiện dự án nhà máy dầu nhờn Castrol Việt Nam). Trong thời gian tới có khả năng sẽ còn nhiều trường hợp tương tự.

- Trong khi đó, các dự án có vướng mắc này phần nhiều hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, thường có đóng góp lớn cho ngân sách địa phương, sử dụng nhiều lao động, do các tập đoàn đa quốc gia thực hiện nên có tác động lớn đến quan hệ đối ngoại giữa Thành phố Hồ Chí Minh (nói riêng) và Việt Nam (nói chung).

- Trong trường hợp nhà nước ứng xử khác nhau đối với các dự án có cùng vướng mắc này thì có thể vi phạm nguyên tắc đối xử tối huệ quốc (MFN) được quy định trong các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên trong đó quy định Việt Nam có trách nhiệm đối xử công bằng, bình đẳng giữa các nhà đầu tư khác nhau trong cùng một điều kiện, hoàn cảnh tương tự. Như vậy, việc các dự án gặp vướng mắc trong quá trình gia hạn thời hạn hoạt động không chỉ gây tác động tiêu cực đến việc thu hút đầu tư của Thành phố mà còn có nguy cơ dẫn tới khiếu kiện, khiếu nại quốc tế.

Do đó, để có cơ sở xem xét, giải quyết hồ sơ đề nghị gia hạn thời hạn hoạt động của dự án của các công ty nhận góp vốn, liên doanh, liên kết (*do doanh nghiệp Nhà nước góp vốn, liên doanh, liên kết thành lập pháp nhân để thực hiện dự án có sử dụng đất, tài sản công*), hạn chế tối đa việc khiếu kiện, khiếu nại quốc tế cũng như để giải quyết cho các trường hợp tương tự, Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục có Công văn số 10396/SKHĐT-KTĐN ngày 16/8/2023 gửi Bộ Tài chính (lần 2) đề nghị cho ý kiến hướng dẫn về các nội dung như sau:

+ Công ty nhận góp vốn, liên doanh, liên kết (*do doanh nghiệp Nhà nước góp vốn, liên doanh, liên kết với các nhà đầu tư nước ngoài thành lập pháp nhân để thực hiện dự án có sử dụng đất, tài sản công*) đề nghị gia hạn thời hạn hoạt động dự án trước khi kết thúc thời hạn góp vốn, liên doanh, liên kết thì:

(1) Phải thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ sau đó tùy theo phương án sắp xếp sẽ xem xét việc gia hạn thời gian thực hiện dự án hay

(2) Được thực hiện gia hạn thời hạn hoạt động dự án theo quy định của Luật Đầu tư mà không phải thực hiện sắp xếp lại, xử lý tài sản công theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; khi hết thời gian gia hạn thời hạn hoạt động dự án mới phải thực hiện thực hiện sắp xếp lại, xử lý tài sản công theo quy định.

+ Trong trường hợp được gia hạn thời hạn hoạt động dự án (trường hợp (2) ở trên) thì có phải xác định lại giá trị tài sản góp vốn để xác định lại tỷ lệ vốn góp của các bên trong công ty hay không?

Tới nay, chưa nhận được ý kiến hướng dẫn tiếp theo của Bộ Tài chính.

**1.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Nhằm tạo cơ sở pháp lý về xem xét, giải quyết hồ sơ đề nghị gia hạn thời hạn hoạt động của dự án của các công ty nhận góp vốn, liên doanh, liên kết (*do doanh nghiệp Nhà nước góp vốn, liên doanh, liên kết thành lập pháp nhân để thực hiện dự án có sử dụng đất, tài sản công*), hạn chế tối đa việc khiếu kiện, khiếu nại quốc tế cũng như để giải quyết cho các trường hợp tương tự, Thành phố đề xuất nội dung nêu trên.

**1.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a)* *Tác động về kinh tế*

- Thực tế, trên địa bàn Thành phố có nhiều dự án thuộc diện doanh nghiệp nhà nước sử dụng tài sản công để thành lập liên doanh với nhà đầu tư nước ngoài để triển khai thực hiện dự án.

- Các dự án này đã hoạt động được nhiều năm, nhiều dự án hoạt động tốt, mang lại nguồn thu lớn cho ngân sách nhà nước, tạo nhiều công ăn, việc làm cho người lao động.

- Khu đất thực hiện dự án vẫn phù hợp với quy hoạch để tiếp tục hoạt động và Dự án không thuộc Danh mục dự án cần thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh, thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua.

- Như vậy, trong trường hợp này, nhà nước không có nhu cầu thu hồi đất để thực hiện theo quy hoạch và việc tiếp tục thực hiện dự án sẽ mang lại nhiều lợi ích trực tiếp và gián tiếp cho nhà nước và xã hội.

- Tuy nhiên, do vướng mắc quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công nêu trên nên các dự án đều gặp vướng mắc trong quá trình gia hạn thời hạn thực hiện dự án như nêu trên.

- Trong trường hợp bổ sung được quy định nêu trên sẽ góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án thuộc diện này để các dự án tiếp tục được hoạt động, mang lại lợi ích cho nhà nước và cho xã hội.

*b) Tác động về xã hội*

*c) Tác động về giới (nếu có)*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có)*

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.*

**1.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Thành phố đảm bảo các nguồn lực, nhân sự thực hiện nội dung phân cấp.

**2. Nội dung đề xuất:**

Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định việc giao đất, cho thuê đất cho nhà đầu tư trực tiếp đầu tư thực hiện dự án khu nhà ở, khu đô thị mà không phải thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư đối với các khu đất công trình công cộng, công viên cây xanh nằm trong quy hoạch dự án khu nhà ở, khu đô thị do nhà đầu tư đó là nhà đầu tư, chủ đầu tư thực hiện dự án.

**2.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề:**

*a) Cơ sở pháp lý*

*\* Về quy định pháp luật:*

Khoản 3 Điều 31 Nghị định 31/2021/NĐ-CP quy định:

3. Đối với dự án đầu tư xây dựng, đề xuất dự án đầu tư gồm:

*a) Nội dung quy định tại điểm d khoản 1 hoặc điểm b khoản 2 Điều 33 Luật Đầu tư; thuyết minh việc đáp ứng mục tiêu, định hướng phát triển đô thị, chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở; dự kiến phân chia dự án thành phần (nếu có); sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư bảo đảm yêu cầu đồng bộ; sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở và việc dành quỹ đất phát triển nhà ở xã hội; sơ bộ phương án đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị trong và ngoài phạm vi dự án, trong đó đề xuất sơ bộ phần hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư giữ lại để đầu tư kinh doanh, phần hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư có trách nhiệm bàn giao hoặc đề xuất bàn giao cho địa phương đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị.*

*Đối với dự án khu đô thị, trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, nhà đầu tư hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền được nộp hoặc sử dụng báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư, trong đó đề xuất sơ bộ phần hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư giữ lại để đầu tư kinh doanh, phần hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư có trách nhiệm bàn giao hoặc đề xuất bàn giao cho địa phương;*

*b) Cơ sở thực tiễn*

Pháp luật hiện hành chưa quy định cụ thể các nguyên tắc xác định việc các khu đất công trình công cộng, trung tâm thương mại dịch vụ, công viên cây xanh nằm trong quy hoạch dự án khu đô thị do Nhà đầu tư làm chủ đầu tư thì trường hợp nào phải bàn giao các công trình này cho nhà nước quản lý, trường hợp nào Nhà đầu tư được đầu tư vận hành quản lý, trường hợp nào Nhà đầu tư phải bàn giao quỹ đất cho Nhà nước để tổ chức đấu giá.

Điều này ảnh hưởng đến quá trình và tiến độ xây dựng khu đô thị của nhà đầu tư, ảnh hưởng đến diện mạo khu đô thị khi hình thành. Trường hợp không giao chủ đầu tư dự án khu đô thị triển khai đầu tư và quản lý các công trình này thì dẫn đến hạ tầng không đồng bộ, ảnh hưởng đến người mua nhà, tạo sức ép lên hạ tầng công cộng hiện hữu.

Trong trường hợp Nhà nước quản lý vận hành sẽ dẫn đến tăng bộ máy, tốn kém chi phí trong khi chất lượng dịch vụ chưa chắc bằng các chủ đầu tư dự án khu đô thị.

Việc không rõ ràng về thẩm quyền cũng tạo rủi ro trong việc thực hiện các quyết định hành chính khi giao thuê, đất trong khi các khu đất công trình công cộng nằm trong dự án do Nhà đầu tư khu đô thị thực hiện.

Do đó, đề xuất giao đất, cho thuê đất theo quy định đối với các khu đất công trình công cộng, trung tâm thương mại dịch vụ, công viên cây xanh nằm trong quy hoạch dự án khu đô thị do nhà đầu tư trực tiếp đầu tư mà không phải thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

**2.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp:**

Nhằm tiết kiệm chi phí và thời gian đấu giá và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; thu hút nhà đầu tư xây dựng nhiều khu đô thị mới khang trang hiện đại, góp phần thay đổi diện mạo của Thành phố; giảm chi ngân sách cho các hạng mục này, thu hút được nguồn vốn từ xã hội vào đầu tư các tiện ích công cộng (xã hội hóa). Đồng thời tạo diện mạo đẹp, đồng bộ, khang trang khi khu đô thị mới hình thành trong tương lai; giúp người dân thụ hưởng đầy đủ các tiện ích công cộng theo quy hoạch khi mua đất động sản, nhà ở; giảm áp lực lên hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội hiện hữu khi đầu tư các khu đô thị mới; Thành phố đề xuất được thực hiện nội dung nêu trên.

**2.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a)* *Tác động về kinh tế*

*b) Tác động về xã hội*

*c) Tác động về giới (nếu có)*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có)*

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.*

Quy định cụ thể các nguyên tắc xác định việc các khu đất công trình công cộng, trung tâm thương mại dịch vụ, công viên cây xanh nằm trong quy hoạch dự án khu đô thị do Nhà đầu tư làm chủ đầu tư thì trường hợp nào phải bàn giao các công trình này cho nhà nước quản lý, trường hợp nào Nhà đầu tư được đầu tư vận hành quản lý, trường hợp nào Nhà đầu tư phải bàn giao quỹ đất cho Nhà nước để tổ chức đấu giá sẽ tạo sự minh bạch về thẩm quyền. Việc thực hiện các quyết định hành chính khi giao thuê, đất trong khi các khu đất công trình công cộng nằm trong dự án do Nhà đầu tư khu đô thị thực hiện. Qua đó, đảm bảo quá trình và tiến độ xây dựng khu đô thị của nhà đầu tư, diện mạo khu đô thị khi hình thành; nhất là đồng bộ hạ tầng, giảm sức ép lên hạ tầng công cộng hiện hữu.

**2.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Thành phố đảm bảo các nguồn lực, nhân sự thực hiện nội dung phân cấp.

**3. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định cập nhật bổ sung Danh mục ngành, nghề địa bàn ưu đãi đầu tư mới phát sinh theo xu thế phát triển công nghệ của thế giới và từ thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố (theo Khoản 1 Điều 24 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**3.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

Khoản 3 Điều 16 Luật Đầu tư 2020 quy định: “ *Căn cứ ngành, nghề, địa bàn ưu đãi đầu tư quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, Chính phủ ban hành, sửa đổi, bổ sung Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư và Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư; xác định ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư trong Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư*”.

Khoản 1 Điều 24 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định: “*Căn cứ điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu thu hút đầu tư trong từng thời kỳ và đề nghị của bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư, Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại Nghị định này*”.

**3.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Được sửa đổi, bổ sung Danh mục ngành, nghề địa bàn ưu đãi đầu tư trong Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư tùy thuộc vào điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu thu hút đầu tư trong từng thời kỳ của Thành phố, tạo sự chủ động cho Thành phố.

**3.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a)* *Tác động về kinh tế*

*b) Tác động về xã hội*

*c) Tác động về giới (nếu có)*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có)*

*đ). Tác động đối với hệ thống pháp luật.*

**3.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp.**

Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo nguồn lực, nhân sự xác địnhDanh mục ngành, nghề địa bàn ưu đãi đầu tư trong Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư tùy thuộc vào điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu thu hút đầu tư trong từng thời kỳ của Thành phố.

**4. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết các hình thức hỗ trợ đầu tư, các chính sách ưu đãi, hỗ trợ bổ sung theo quy định của pháp luật đối với doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, giáo dục, phổ biến pháp luật và các đối tượng khác

**4.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

Khoản 1 Điều 18 Luật Đầu tư 2020 quy định : “*1. Các hình thức hỗ trợ đầu tư bao gồm:a) Hỗ trợ phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong và ngoài hàng rào dự án đầu tư;b) Hỗ trợ đào tạo, phát triển nguồn nhân lực;c) Hỗ trợ tín dụng;d) Hỗ trợ tiếp cận mặt bằng sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ cơ sở sản xuất, kinh doanh di dời theo quyết định của cơ quan nhà nước;đ) Hỗ trợ khoa học, kỹ thuật, chuyển giao công nghệ;e) Hỗ trợ phát triển thị trường, cung cấp thông tin;g) Hỗ trợ nghiên cứu và phát triển. 2. Căn cứ định hướng phát triển kinh tế - xã hội và khả năng cân đối ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ, Chính phủ quy định chi tiết các hình thức hỗ trợ đầu tư quy định tại khoản 1 Điều này đối với doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, doanh nghiệp đầu tư vào giáo dục, phổ biến pháp luật và các đối tượng khác*

**4.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp.**

**4.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a) Tác động về kinh tế*

*b) Tác động về xã hội*

*c) Tác động về giới (nếu có)*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có)*

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.*

**4.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo nguồn lực, nhân sự, ngân sách thực hiện các hình thức hỗ trợ đầu tư, các chính sách ưu đãi, hỗ trợ bổ sung theo quy định của pháp luật đối với doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp đầu tư.

**5. Nội dung đề xuất phân cấp**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định điều chỉnh kéo dài thời hạn hoạt động của dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu chế xuất, khu công nghiệp trên cơ sở định hướng phát triển các khu chế xuất, khu công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2023-2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Thời hạn hoạt động của dự án đầu tư sau khi điều chỉnh không được vượt quá thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 44 Luật Đầu tư (70 năm)

**5.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

*a) Cơ sở pháp lý:*

* Về thời hạn hoạt động của dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCX, KCN:

+ Khoản 2 Điều 44 Luật đầu tư năm 2020 quy định: “*Thời hạn hoạt động của dự án đầu tư ngoài khu kinh tế không quá 50 năm. Dự án đầu tư thực hiện tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc dự án đầu tư có vốn đầu tư lớn nhưng thu hồi vốn chậm thì thời hạn hoạt động của dự án đầu tư có thể dài hơn nhưng không quá 70 năm*”.

+ Theo phụ lục III Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư tại Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư thì KCX, KCN thành lập theo quy định của Chính phủ là địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

Như vậy, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCX, KCN có thể tối đa 70 năm.

* Về thẩm quyền quyết định điều chỉnh thời hạn hoạt động của dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCX, KCN:

+ Khoản 2 Điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư quy định: “*Trong quá trình thực hiện dự án đầu tư, nhà đầu tư được điều chỉnh tăng hoặc giảm thời hạn hoạt động của dự án đầu tư. Thời hạn hoạt động của dự án đầu tư sau khi điều chỉnh không được vượt quá thời hạn quy định tại các**khoản 1 và 2 Điều 44 Luật Đầu tư*.”

+ Khoản 3 Điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định “*Căn cứ mục tiêu, quy mô, địa điểm, yêu cầu hoạt động của dự án đầu tư, cơ quan có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư, cơ quan đăng ký đầu tư xem xét, quyết định thời hạn hoạt động, điều chỉnh thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tương ứng tại các khoản 1 và 2 Điều này.*”

+ Điểm h khoản 1 Điều 31 Luật Đầu tư:

“*Điều 31. Thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ*

*h) Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất*”.

Như vậy, đối với các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCX, KCN, thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ. Do đó, thẩm quyền xem xét, quyết định điều chỉnh thời hạn hoạt động của dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCX, KCN thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ.

b) Cơ sở thực tiễn:

Ngày 11 tháng 4 năm 2023, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 1353/QĐ-UBND phê duyệt Đề án “*Định hướng phát triển các khu chế xuất, khu công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2023-2030 và tầm nhìn đến năm 2045*” và Quyết định số 1354/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch triển khai Đề án; theo đó, xác định loại hình cần chuyển đổi cho từng KCX, KCN hiện hữu; các giải pháp, lộ trình và xây dựng cơ chế chính sách nhằm thúc đẩy việc chuyển đổi KCX, KCN.

Hiện nay, các KCX, KCN được thành lập thời kỳ đầu những năm 90, như KCX Tân Thuận, Linh Trung 1 và 2, KCN Bình Chiểu, Tân Thới Hiệp, Vĩnh Lộc, Tân Bình, Tân Tạo, Tây Bắc Củ Chi, Hiệp Phước giai đoạn 1 đã hoạt động được hơn một nửa thời hạn hoạt động 50 năm của dự án. Các doanh nghiệp tại các KCX, KCN này đang “do dự” đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, đổi mới máy móc thiết bị, do thời gian còn lại của KCX, KCN ngắn, chỉ còn hơn 20 năm (một số khu chưa tới 20 năm). Đồng thời, Ban Quản lý và các công ty xây dựng - kinh doanh cơ sở hạ tầng KCX, KCN cũng gặp khó khăn trong thu hút đầu tư những dự án mới do thời gian còn lại của dự án là quá ngắn, khó thu hồi vốn cho dự án đầu tư sản xuất

**5.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Căn cứ vào quy hoạch thành phố và định hướng phát triển các khu chế xuất, khu công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2023-2030 và tầm nhìn đến năm 2045, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền xem xét, quyết định điều chỉnh kéo dài thời hạn hoạt động của dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCX, KCN. Thời hạn hoạt động của dự án đầu tư sau khi điều chỉnh không được vượt quá thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 44 Luật Đầu tư (70 năm).

Nếu Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền xem xét, quyết định điều chỉnh tăng thời hạn hoạt động của dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCX, KCN được kéo dài thêm 20 năm thì doanh nghiệp sẽ yên tâm đầu tư đổi mới công nghệ trong thời gian hoạt động còn lại của KCX, KCN. Qua đó, thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi các KCX, KCN hiện hữu.

**5.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a)* *Tác động về kinh tế*

- Giảm chi phí di chuyển về khoảng cách địa lý (ra vào từ TP.HCM – Hà Nội và ngược lại) của doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình thẩm định.

- Tạo thuận lợi cho quá trình chuyển đổi cơ cấu đầu tư tại các KCX-KCN Thành phố theo hướng đổi mới công nghệ, tăng thêm vốn đầu tư do các nhà đầu tư an tâm bỏ vốn trong thời gian dài (sau khi kết thúc thời hạn của các KCX-KCN theo dự án hiện nay), đồng thời tiếp tục thu hút các nhà đầu tư công nghệ cao vào các KCX, KCN để thay thế cho các dự án thâm dụng lao động, sử dụng nhiều tài nguyên trong quá trinh chuyển đổi cơ cấu đầu tư.

*b) Tác động về xã hội*

*-* Doanh nghiệp sẽ yên tâm đầu tư đổi mới công nghệ trong thời gian hoạt động còn lại của KCX, KCN. Qua đó, thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi các KCX, KCN hiện hữu.

- Người lao động trong các KCX-KCN có việc làm ổn định, là cơ sở nâng cao chất lượng của người lao động trong các KCX-KCN theo hướng tăng dần tỷ lệ lao động có chuyên môn cao, hướng tới nền kinh tế tri thức.

*c) Tác động về giới (nếu có)*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có)*

- Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố là cơ quan quản lý nhà nước trực tiếp đối với các KCX-KCN, nên nắm rõ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết thủ tục cho các KCX-KCN, từ đó tham mưu, đề xuất giải quyết sát với tình hình của từng KCX, KCN. Do đó, Ban Quản lý sẽ là cơ quan tiếp nhận hồ sơ, lấy ý kiến, thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

- Rút ngắn thời gian và chi phí cho các nhà đầu tư trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.*

**5.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp.**

Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo nguồn lực, năng lực, kinh nghiệm để thực hiện nhiệm vụ được phân cấp. Bên cạnh đó, Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp là cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư, là cơ quan thường trực thẩm định. Hiện nay, đội ngũ công chức của Ban Quản lý đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ là cơ quan thường trực thẩm định; trình độ chuyên môn từ đại học trở lên; có năng lực thực thi nhiệm vụ; có nhiều kinh nghiệm trong công tác thẩm định dự án đầu tư.

**II. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ, TÀI CHÍNH, NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

**1. Nội dung đề xuất phân cấp**

Phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tiếp nhận, xử lý hồ sơ Thông báo/Đăng ký website/ứng dụng thương mại điện tử đối với các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

**1.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý

- Khoản 1 Điều 53 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử, quy định “Thương nhân, tổ chức, cá nhân thiết lập website thương mại điện tử bán hàng phải *thông báo với Bộ Công Thương thông qua công cụ thông báo trực tuyến trên Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử”.*

- Khoản 1 Điều 58 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử, quy định *“Bộ Công Thương là đơn vị xác nhận đăng ký cho các website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử”.*

b) Cơ sở thực tiễn

- Việc giải quyết thủ tục Thông báo/Đăng ký website thương mại điện tử hoặc ứng dụng thương mại điện tử do Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương) trực tiếp phụ trách. Thương nhân, tổ chức, cá nhân khi có nhu cầu thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử (http://online.gov.vn). Ngoài ra, Sở Công Thương Thành phố không tham gia thẩm tra, xác minh hồ sơ trong quá trình Bộ Công Thương xác nhận thủ tục Thông báo/Đăng ký.

- Hiện nay, Sở Công Thương Thành phố được cấp tài khoản trên trang http://online.gov.vn để tra cứu thông tin cơ bản về website, ứng dụng thương mại điện tử đã Thông báo/Đăng ký mà có chủ sở hữu tại Thành phố Hồ Chí Minh bao gồm: Tên miền, tên thương nhân/tổ chức/cá nhân sở hữu website, địa chỉ, mã số thuế, loại hình dịch vụ cung cấp, các tiện ích. Tuy nhiên, Sở Công Thương Thành phố không có quyền tiếp cận hồ sơ chi tiết đã nộp trên http://online.gov.vn và không có công cụ phản hồi, cập nhật thông tin đối với các doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Sở khi có sự thay đổi.

**1.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Hiện nay, số lượng thương nhân sở hữu website bán hàng, cung cấp ứng dụng thương mại điện tử có trụ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh rất lớn (trên 15.900 đơn vị) và có xu hướng tiếp tục tăng cao. Thành phố Hồ Chí Minh chiếm ít nhất 40% thị phần thị trường thương mại điện tử Việt Nam; 3/4 sàn giao dịch thương mại điện tử có lượt truy cập cao nhất Việt Nam đặt trụ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, việc phân cấp quản lý cho Thành phố Hồ Chí Minh sẽ giúp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh từ thực tiễn, tăng cường gắn kết doanh nghiệp và triển khai chương trình phát triển thương mại điện tử.

**1.3. Đánh giá tác động của thủ tục hành chính**

- Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử quy định:

+ Thủ tục thông báo thiết lập website thương mại điện tử bán hàng (Điều 53);

+ Bộ Công Thương quy định cụ thể yêu cầu về nội dung hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký, sửa đổi, bổ sung, chấm dứt đăng ký đối với website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử (Khoản 2 Điều 58).

- Khoản 1 Điều 32 Thông tư 47/2014/TT-BCT ngày 05/12/2014 của Bộ Công Thương quy định về quản lý website thương mại điện tử có nêu “Bộ trưởng Bộ Công Thương giao Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin (nay là Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số) thực hiện các thủ tục thông báo, đăng ký website thương mại điện tử, đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử và công bố thông tin trên Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử theo các quy định tại Thông tư này”.

- Việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố không làm thay đổi, phát sinh thủ tục hành chính do thủ tục hành chính được thực hiện online.

- Việc thực hiện phân cấp cho Thành phố sẽ giúp kết quả giải quyết hồ sơ thông báo/đăng ký website/ứng dụng thương mại điện tử bám sát với thực tiễn; đồng thời tạo thuận lợi cho công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra hoạt động thương mại điện tử sau khi đã thông báo/đăng ký. Nếu cần thẩm định, đối chiếu hồ sơ doanh nghiệp cung cấp so với thực tế, các địa phương có thể xác minh, thẩm định tốt hơn. Qua đó, giúp công tác quản lý theo dõi địa phương được tập trung thống nhất.

- Tiết kiệm chi phí cho doanh nghiệp gửi hồ sơ đăng ký sàn thương mại điện tử. Đồng thời, giúp cơ quan quản lý nhà nước nắm bắt được tình hình hoạt động của doanh nghiệp thương mại điện tử trên địa bàn.

**1.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Thành phố Hồ Chí Minh hoàn toàn có đủ khả năng để thực hiện thủ tục hành chính theo hình thức online (là thế mạnh của Thành phố Hồ Chí Minh so với các địa phương khác trong cả nước).

**2. Nội dung đề xuất phân cấp**

Phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết các thủ tục hành chính (cấp, điều chỉnh, cấp lại) Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp đối với các tổ chức/cá nhân có trụ sở kinh doanh và kho chứa hóa chất trên cùng địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Đối với các thương nhân có kho chứa hóa chất đặt trên địa bàn tỉnh, thành phố khác thì vẫn do Cục Hóa chất - Bộ Công Thương tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính (cấp, điều chỉnh, cấp lại) Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp.

**2.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý

Căn cứ quy định tại Khoản 3 và Khoản 8 Điều 1 Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất thì thành phần hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh tương tự như hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất (gồm văn bản đề nghị và các thành phần hồ sơ từ điểm b đến điểm k khoản 2 Điều 10 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP). Cục Hóa chất phối hợp Sở Công Thương các tỉnh, thành phố (nơi các tổ chức/cá nhân đặt kho chứa hóa chất) thẩm định, cấp giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp.

b) Cơ sở thực tiễn

Hiện nay Sở Công Thương đang phối hợp các Sở, ngành liên quan thực hiện Đề án xây dựng Trung tâm Kinh doanh hương liệu, hóa chất Thành phố nhằm quản lý tập trung, thống nhất các kho chứa hóa chất nguy hiểm trên địa bàn Thành phố, đảm bảo nguồn cung hóa chất và an toàn môi trường, xã hội cho phát triển kinh tế của Thành phố.

Tại điểm b Khoản 7 Điều 16 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP quy định “b) Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định liên quan đến quá trình hoạt động hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn quản lý, báo cáo kết quả kiểm tra tới Bộ Công Thương.” Sở Công Thương Thành phố đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành các quyết định về quản lý hoạt động hóa chất nguy hiểm (Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 23/3/2023), quy chế phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động hóa chất (Quyết định số 31/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 và Quyết định số 36/2023/QĐ-UBND ngày 25/8/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 31/2015/QĐ-UBND). Do đó, công tác quản lý, kiểm soát vòng đời của các hóa chất hạn chế sản xuất kinh doanh (nhập khẩu, tồn chứa, vận chuyển, kinh doanh, sử dụng) trên địa bàn Thành phố đảm bảo được quản lý chặt chẽ, hiệu quả.

Do đó, việc đề xuất phân cấp cho Thành phố giải quyết thủ tục hành chính (cấp mới, cấp điều chỉnh, cấp lại) về hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp là phù hợp quy định hiện nay.

**2.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Việc phân cấp cho Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết thủ tục hành chính về hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh giúp các doanh nghiệp có thể đăng ký đồng thời thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất (đang được Sở Công Thương Thành phố tiếp nhận, giải quyết) và thủ tục cấp Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh tại một cơ quan là Sở Công Thương thông qua cổng dịch vụ công quốc gia. Qua đó, giảm đầu mối, tầng nấc tham gia giải quyết thủ tục hành chính, giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí đi lại, in ấn, đăng ký thủ tục hành chính.

**2.3. Đánh giá tác động của thủ tục hành chính**

- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất, quy định cụ thể:

+ Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp (Điều 15, Điều 16);

+ Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (Điều 9, Điều 10).

- Trường hợp phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố, sẽ không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính. Đồng thời, Nghị định 113/2017/NĐ-CP và Thông tư 32/2017/TT-BCT đã ban hành các biểu mẫu cho công tác thẩm định và cấp Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh nên thuận lợi cho việc thực hiện thủ tục hành chính ngay nếu được phân cấp.

- Tạo điều kiện cho doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh tiết kiệm rất lớn về thời gian đi lại và chi phí thực hiện các thủ tục phát sinh trong thực tế; rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục và nhận kết quả do có thể kết hợp việc đăng ký Giấy phép và Giấy chứng nhận đủ điều kiện đồng thời do Sở Công Thương Thành phố thực hiện; ngoài ra doanh nghiệp trên địa bàn sẽ được hỗ trợ, giải đáp trực tiếp hơn việc thực hiện các quy định liên quan.

**2.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Hiện nay Sở Công Thương có 04 công chức giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hóa chất (02 công chức được đào tạo chuyên ngành hóa học) và có thâm niên công tác từ 2 – 15 năm. Đồng thời, trên địa bàn Thành phố có 22 kho chứa hóa chất nguy hiểm đặt tại các Khu, cụm công nghiệp hoặc các khu vực đất sản xuất, kinh doanh; trong đó, chỉ có 04 kho có cung cấp dịch vụ cho thuê kho chứa hóa chất (Công ty TNHH TMDV Cơ khí - Xây dựng Vĩnh Kiến Thịnh 03 kho và Công ty TNHH Bách Khoa 01 kho). Thành phố Hồ Chí Minh dự kiến chỉ có thêm 01 khu vực kho chứa hóa chất tập trung là Trung tâm Kinh doanh hương liệu, hóa chất Thành phố. Do đó, Thành phố đủ nguồn lực về nhân sự và trình độ chuyên môn để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp.

**3. Nội dung đề xuất phân cấp**

Phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ mà không cần lấy ý kiến Bộ Công Thương, Bộ quản lý chuyên ngành trong các trường hợp:

a) Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (bao gồm cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) được lập trong trung tâm thương mại và có diện tích dưới 500 m2.

b) Giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) có diện tích dưới 100 m2, không nằm trong trung tâm thương mại và đã được Hội đồng kiểm tra nhu cầu kinh tế của thành phố thống nhất chấp thuận cấp phép; cấp điều chỉnh tăng diện tích đối với cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thỏa mãn 02 điều kiện trên.

c) Giấy phép thành lập cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) có diện tích dưới 500 m2 và cấp điều chỉnh tăng diện tích đến dưới 500 m2 đối với cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) đặt ngoài trung tâm thương mại

**3.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý

Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, quy định:

- Sở Công Thương nơi tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đặt trụ sở chính thực hiện việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép kinh doanh (Khoản 1 Điều 8); Sở Công Thương nơi tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đặt cơ sở bán lẻ thực hiện việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (Khoản 2 Điều 8).

- Tại Điểm c Khoản 3 Điều 8 quy định: *Cơ quan cấp giấy phép lấy ý kiến Bộ Công Thương trước khi cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.*

- Tại Khoản 3 và 4 Điều 32 quy định trình tự điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.

b) Cơ sở thực tiễn

- Một trong những điều kiện lập cơ sở bán lẻ là “địa điểm lập cơ sở bán lẻ phù hợp với quy hoạch có liên quan tại khu vực thị trường địa lý” (Điều 22 Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ). Do đó, nếu được phân cấp sẽ tạo thuận lợi hơn trong việc cấp giấy phép do Thành phố Hồ Chí Minh đang triển khai “Quy hoạch phát triển ngành thương mại Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (theo Nghị quyết 20/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố).

- Quy mô cơ sở bán lẻ không lớn, khả năng ảnh hưởng đến thị trường bán lẻ không đáng kể. Ngoài ra, hiện nay Hội đồng Kiểm tra nhu cầu kinh tế của Thành phố về cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đã được kiện toàn (theo Quyết định 3149/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố) và hoạt động hiệu quả trong việc kiểm tra nhu cầu kinh tế của các cơ sở bán lẻ theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. Việc kiện toàn cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội đồng không chỉ rút ngắn thời gian thực hiện kiểm tra nhu cầu kinh tế so với trình tự quy định mà còn nâng cao ý thức trách nhiệm của từng thành viên tham gia Hội đồng. Đây là điểm nổi bật của Thành phố so với các địa phương khác trên cả nước.

- Nhằm tạo điều kiện cho Nhà đầu tư nước ngoài trong giai đoạn đầu thâm nhập thị trường Việt Nam và những doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đã có quá trình hoạt động hiệu quả tại Việt Nam phát sinh nhu cầu mở rộng quy mô cơ sở bán lẻ. Ngoài ra, theo quy định tại Khoản 3 Điều 31 Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ thì khi xét duyệt tăng diện tích cơ sở bán lẻ, cơ quan cấp phép phải xem xét tình hình hoạt động kinh doanh và thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước của cơ sở bán lẻ.

**3.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Các cơ sở bán lẻ khi đi vào hoạt động tạo việc làm cho người lao động (bình quân 8 - 12 lao động/cơ sở bán lẻ có diện tích dưới 100 m2), tạo nguồn thu cho ngân sách, góp phần giúp Thành phố hoàn thành vượt mức chỉ tiêu thu nộp ngân sách nhà nước, có tích lũy để tái đầu tư, kiến thiết, phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội - an ninh Thành phố, đồng thời góp phần phát triển hệ thống bán lẻ trên địa bàn Thành phố theo hướng chuyên nghiệp hóa, hiện đại hóa, ngang tầm với các thành phố thương mại - dịch vụ hàng đầu của khu vực.

Việc giao quyền tự chủ cho Thành phố tỷ lệ thuận với trách nhiệm của cơ quan cấp phép đối với nhiệm vụ quản lý hành chính nhà nước trong lĩnh vực mua bán hàng hóa, dịch vụ của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài tại Việt Nam, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh giữa hai khối doanh nghiệp 100% vốn trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế của Thành phố và cả nước; đồng thời, tỷ lệ nghịch với hao tốn chi phí hành chính và thời gian của doanh nghiệp lẫn các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình thực hiện các thủ tục trên. Mô hình thí điểm này một khi thành công sẽ tạo tiền đề để Quốc hội, Chính phủ xem xét nhân rộng tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Bộ Công Thương cũng có thể tập trung thực hiện tốt hơn nữa vai trò tham mưu, đề xuất Chính phủ các chính sách, giải pháp quản lý vĩ mô trong lĩnh vực công thương, như điều chỉnh, thay thế Luật Thương mại năm 2005 và Nghị định 09 cho phù hợp với thực tiễn Việt Nam cũng như tạo hành lang pháp lý để thực thi các cam kết FTA thế hệ mới.

**3.3. Đánh giá tác động của thủ tục hành chính**

- Trường hợp phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố, sẽ không làm phát sinh, mà còn giúp giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính (do không cần lấy ý kiến Bộ Công Thương và các Bộ quản lý chuyên ngành).

- Việc giao quyền tự chủ cho Thành phố sẽ tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh giữa các doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế của Thành phố và cả nước; đồng thời, giúp giảm chi phí hành chính và thời gian của doanh nghiệp lẫn các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình thực hiện các thủ tục trên.

**3.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Thành phố Hồ Chí Minh hoàn toàn có đủ điều kiện, năng lực để thực hiện những nội dung được đề xuất phân cấp do:

- Đã có Quy hoạch phát triển ngành thương mại Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (theo Nghị quyết 20/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố);

- Đã có Hội đồng Kiểm tra nhu cầu kinh tế của Thành phố đối với các cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất do các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

**4. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phốtrình Hội đồng nhân dân Thành phố Quyết định các chế độ chi có tính chất tiền lương, tiền công, phụ cấp ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách Thành phố mà không phải lấy ý kiến của các Bộ ngành liên quan (theo khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP).

**4.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

*a) Cơ sở pháp lý*

Theo điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 quy định về thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh như sau: *“h) Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương. Chính phủ quy định chi tiết điểm này”.*

Trên cơ sở đó, Chính phủ đã có Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước hướng dẫn Luật Ngân sách Nhà nước. Trong đó, tại khoản 3 Điều 21 quy định về thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: *“3. Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ. Riêng những chế độ chi có tính chất tiền lương, tiền công, phụ cấp, trước khi quyết định phải có ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ quản lý ngành, lĩnh vực trực tiếp”.*

*b) Cơ sở thực tiễn*

Như vậy, quy định hiện hành đã giao thẩm quyền cho Hội đồng nhân dân Thành phố được quyết định các chế độ chi nêu trên, tuy nhiên trước khi quyết định phải lấy ý kiến Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ và các bộ - ngành liên quan. Tuy nhiên, trước khi thực hiện, Thành phố phải xin ý kiến Bộ - ngành Trung ương. Việc lấy ý kiến nêu trên mất nhiều thời gian và khiến cho Thành phố khó chủ động trong nghiên cứu, xây dựng chính sách về phát triển nguồn nhân lực.

**4.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp.**

Rút ngắn thời gian xây dựng chính sách, góp phần nâng cao sức hấp dẫn của khu vực công nhằm huy động và khuyến khích các thành phần nhân lực tham gia xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội Thành phố. Đặc biệt, đối với vai trò là đô thị đặc biệt, cần ban hành nhiều chính sách để giữ chân nhân lực chất lượng cao trong bối cảnh tỷ lệ nghỉ việc của cán bộ, công chức, viên chức trong khu vực công ngày càng gia tăng, cạnh tranh giữa khu vực công và khu vực tư trong thu hút, đào tạo, bồi dưỡng và phát huy nhân tài.

**4.3. Đánh giá tác động chính sách:**

a) *Tác động về kinh tế*

*b) Tác động về xã hội*

Khi trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết có liên quan về tiền lương, thu nhập… mà không cần lấy ý kiến các Bộ - ngành liên quan sẽ giúp Thành phố tiết kiệm được nguồn lực và thời gian, đảm bảo tiến độ và chủ động trong xây dựng và thực hiện chính sách, nhất là những chính sách có tính chất cấp thiết như hỗ trợ và thu hút nhân lực và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội...

Phát huy vai trò của chính quyền Thành phố trong công tác xây dựng và hoạch định chính sách. Đồng thời, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước theo kịp với đòi hỏi của tình hình thực tế của Thành phố với vai trò là đô thị đặc biệt.

*c) Tác động về giới (nếu có): Không có*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có): Không có*

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Không có tác động tiêu cực tới hệ thống pháp luật.

**4.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp.**

Để đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị lớn như Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân Thành phố đã kịp thời trình Hội đồng nhân dân Thành phố nhiều nghị quyết về chế độ, chính sách hỗ trợ về tiền lương, thu nhập cho các nhóm đối tượng đặc thù nhằm phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ đời sống nhân dân (việc lấy ý kiến các bộ - ngành Trung ương chủ yếu để củng cố cơ sở pháp lý và nâng cao tính thuyết phục khi trình Hội đồng nhân dân Thành phố).

Năng lực tham mưu của đội ngũ cán bộ, công chức về các lĩnh vực công tác cán bộ, công chức, viên chức và lĩnh vực tài chính, ngân sách hiện nay đã được nâng cao, đủ năng lực tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố việc quyết định và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, chiến lược và dài hạn theo thẩm quyền. Do đó, Thành phố đủ khả năng để quyết định và chủ động thực hiện có hiệu quả các vấn đề nêu trên.

**5. Nội dung đề xuất phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách phù hợp điều kiện Thành phố và sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách Thành phố để thanh toán đối với phần chênh lệch giữa mức chi theo quy định hiện hành của cấp có thẩm quyền với chi phí thực tế cho tất cả các lĩnh vực do Thành phố tổ chức.

**5.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý:

Theo điểm h khoản 9 Điều 30 (Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp) Luật Ngân sách nhà nước:

*“Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.*

*Chính phủ quy định chi tiết điểm này”*.

Luật ngân sách nhà nước quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh “Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương” (tức đối với các quy định đã được Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành thì Hội đồng nhân dân cấp tỉnh không được quyết định khác).

Do đó, việc cho phép Hội đồng nhân dân Thành phố được ban hành chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách vượt khung quy định do Trung ương ban hành phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách Thành phố và tình hình thực tế tại Thành phố trong trường hợp cần thiết thuộc thẩm quyền của Quốc hội.

b) Cơ sở thực tiễn:

Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế lớn nhất của cả nước với nhiều yếu tố phát sinh thực tế khác so với mặt bằng chung cả nước như giá cả dịch vụ… Là một trong những cửa ngõ giao lưu quốc tế quan trọng, hàng năm Thành phố đón tiếp rất nhiều đoàn khách quốc tế đến làm việc, mở ra nhiều cơ hội cho sự phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố; do đó yêu cầu mức độ đón tiếp, các nghi lễ đón tiếp phải khẳng định vị thế của Thành phố đối với các đối tác nước ngoài nhằm gây dựng mối quan hệ tốt đẹp và tranh thủ sự ủng hộ của các nước trong sự phát triển của Thành phố nói riêng và cả nước nói chung.

Tuy nhiên, có những quy định của Trung ương về chi ngân sách trong công tác tiếp đón có thể thực hiện được ở các tỉnh, thành khác như mức chi mời cơm, chiêu đãi, tặng phẩm nhưng rất khó để thực hiện tại Thành phố Hồ Chí Minh do mặt bằng giá cả. Trường hợp nâng mức tối đa nêu tại các quy định của Trung ương có thể tác động đến ngân sách chung của cả nước. Do đó, để đáp ứng thực tế tại Thành phố Hồ Chí Minh thì Thành phồ cần đề xuất cơ chế đặc thù trong chi ngân sách để giải quyết được khó khăn trong trường hợp cần thiết.

Điển hình trong hoạt động đối ngoại, việc tiếp đón các đoàn khách nước ngoài với mức chi chiêu đãi, mức chi quà tặng và đối tượng được tặng quà theo quy định của Trung ương vô cùng khó khi thực hiện tại Thành phố, hầu hết mức quy định không đáp ứng đủ so với mặt bằng giá cả, các cơ quan đơn vị được giao nhiệm vụ phải tranh thủ sự ủng hộ từ nhiều nguồn khác nhau để có thể thực hiện công tác đối ngoại chu đáo. Việc tranh thủ nguồn lực khác ngoài ngân sách nhà nước nếu thực hiện thường xuyên liên tục sẽ khó khăn trở ngại rất lớn cho các đơn vị thực hiện.

**5.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Thực hiện quan điểm chỉ đạo tại Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Chính trị: *“- Tập trung ưu tiên hoàn thiện thể chế, chính sách, điều kiện thuận lợi để tạo bước chuyển có tính đột phá trong huy động sức mạnh tổng hợp, khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, vị trí chiến lược, thúc đẩy Thành phố Hồ Chí Minh phát triển nhanh, bền vững”*.

Theo Nghị quyết số 31-NQ/TW, Bộ Chính trị đã định hướng cơ chế đặc thù cho Thành phố như sau: *“Thực hiện có hiệu quả việc phân cấp, phân quyền cho Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân Thành phố nhằm tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực: Quản lý đầu tư; tài chính - ngân sách; quản lý đô thị, tài nguyên môi trường; quản lý văn hoá và trật tự xã hội; tổ chức, bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động”*.

Trường hợp được thông qua chính sách nêu trên, Thành phố sẽ có thêm cơ sở pháp lý để xem xét, ban hành chế độ, chính sách chi phù hợp với thực tiễn của Thành phố.

Vì vậy, Thành phố đề xuất Chính phủ xem xét, chấp thuận quy định *“Hội đồng nhân dân Thành phố được ban hành chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách đối với các chính sách do Trung ương ban hành phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương và tình hình thực tế tại địa phương, không thực hiện theo khung mức chi do cơ quan Trung ương ban hành”*

**5.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a)* *Tác động về kinh tế*

Hàng năm, Thành phố đã bố trí dự toán chi ngân sách chặt chẽ, chủ động, đảm bảo chi hoạt động thường xuyên theo đúng chính sách, chế độ, định mức chi tiêu hiện hành; tạo sự chủ động cho Thành phố Hồ Chí Minh trong việc sử dụng nguồn lực được phân cấp để thực hiện nhiệm vụ chi phù hợp với tình hình của địa phương

*b) Tác động về xã hội*

Góp phần bảo đảm mức chi, chế độ phù hợp với Thành phố; phù hợp với yêu cầu tiếp đoán đoàn quốc tế thăm, làm việc tại Thành phố

*c) Tác động về giới (nếu có):* Không có.

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có):* Không có.

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.*

(i) Chính sách đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan. (ii) Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Chính sách phát sinh quy định chi tiết về cùng vấn đề so với Luật Ngân sách Nhà nước.

**5.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp.**

Sau khi bảo đảm các chế độ, chính sách theo quy định pháp luật và theo phân cấp ngân sách hiện hành; để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương và tình hình thực tế tại địa phương, Hội đồng nhân dân Thành phố sẽ quyết định sử dụng ngân sách Thành phố đối với một số nhiệm vụ chi phù hợp. Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo nguồn lực, ngân sách thực hiện.

**6. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện thẩm định, công nhận cơ sở lưu trú du lịch hạng 04 sao và hạng 05 sao thuộc thẩm quyền của Tổng cục Du lịch (nay là Cục Du lịch) theo khoản 3 Điều 29 Nghị định số 168/2017/NĐ-CP.

**6.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý

Điểm a, khoản 3 Điều 50 Luật Du lịch năm 2017 quy định Tổng cục Du lịch (nay là Cục Du lịch) thẩm định, công nhận cơ sở lưu trú du lịch hạng 04 sao và hạng 05 sao.

b) Cơ sở thực tiễn

Trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh hiện có 46 khách sạn đạt tiêu chuẩn từ 4-5 sao; trong đó: 22 khách sạn đạt tiêu chuẩn 4 sao và 24 khách sạn đạt tiêu chuẩn 5 sao, công suất bán phòng trung bình cả năm đạt từ 70% trở lên, lượt khách quốc tế đạt trung bình từ 60% so với tổng lượt khách lưu trú trong hệ thống khách sạn từ 4-5 sao. Trong thời gian qua, công tác quản lý nhà nước cũng như công tác phối hợp với Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam thẩm định hạng cơ sở lưu trú du lịch đối với hạng 4-5 sao cơ bản thuận lợi.

Bên cạnh những kết quả đạt được, từ thực tiễn công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực du lịch tại địa phương, Sở Du lịch nhận thấy vẫn còn một số hạn chế nhất định, ảnh hưởng đến tâm lý và tính chủ động trong hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp khách sạn, cụ thể như sau:

Doanh nghiệp triển khai thẩm định hạng sao để xây dựng chiến lược kinh doanh là nhu cầu cần được ưu tiên nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp nâng cao chất lượng cơ sở dịch vụ phục vụ khách du lịch, tập trung ở khối khách sạn 4-5 sao có liên kết với các tập đoàn khách sạn quốc tế; Tuy nhiên trong thực tế, tính chủ động của cơ quan có thẩm quyền chưa được đáp ứng, có trường hợp doanh nghiệp gửi hồ sơ khá lâu mới được cơ quan có thẩm quyền tổ chức đánh giá và thẩm định thực tế. Dẫn đến một số trường hợp cơ sở lưu trú (tái thẩm định) hết thời hạng xếp hạng sao, buộc phải tháo bảng xếp hạng sao, ảnh hưởng đến uy tín kinh doanh của doanh nghiệp đối với khách nhất là khách quốc tế.

Công tác hướng dẫn doanh nghiệp lập hồ sơ đề nghị thẩm định hạng cơ sở lưu trú du lịch còn nhiều hạn chế, doanh nghiệp phải tự nghiên cứu các quy định và tự đánh giá, không có sự hướng dẫn trực tiếp và cụ thể gây cho doanh nghiệp nhiều khó khăn và sai sót trong quá trình đánh giá và thẩm định.

Nội dung thẩm định tại cơ sở chưa sát với yêu cầu của TCVN 4391:2015 Khách sạn - Xếp hạng ban hành kèm theo Quyết định số 4095/QĐ-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia. Nội dung về an toàn thực phẩm, công tác bảo vệ môi trường và các kiến nghị về an toàn phòng cháy chữa cháy còn chưa thực sự quan tâm.

**6.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Tạo sự thuận lợi cho doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lưu trú trên địa bàn Thành phố trong việc nâng cao chất lượng dịch vụ, quảng bá thương hiệu, hình ảnh của cơ sở.

Góp phần hiện thực hóa nội dung đẩy mạnh phân cấp cho địa phương trong thực hiện công tác quản lý nhà nước gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

Công tác quản lý, giám sát, hỗ trợ được thực hiện thuận lợi, kịp thời và đạt hiệu quả cao nhất.

**6.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a)* *Tác động về kinh tế*

Việc thực hiện nội dung phân cấp trên góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch nhất là trong lĩnh vực lưu trú tại địa phương, qua đó nâng cao tỷ trọng đóng góp của ngành du lịch trong cơ cấu GRDP của Thành phố.

*b) Tác động về xã hội*

Bảo đảm tính hiệu quả: Phân cấp là một quá trình bắt đầu từ việc rà soát chức năng, nhiệm vụ của từng cấp chính quyền để phát hiện khả năng, tính trội của một cấp nhất định trong việc đảm nhiệm một công việc, hoạt động thuộc nội dung quản lý nhà nước. Việc lựa chọn chủ thể quản lý phải xuất phát từ tiêu chí hiệu quả, có nghĩa là cấp nào có khả năng đạt được mục tiêu, chất lượng và yêu cầu quản lý với chi phí ít nhất và thời gian ngắn nhất thì nên giao nhiệm vụ tương ứng cho cấp đó. Hiện nay, có nhiều tiêu chí để đánh giá tính hiệu quả của hoạt động quản lý nhà nước.

Dưới góc độ bảo đảm tính nhân dân của nền hành chính nhà nước, chất lượng của công tác quản lý phải được phản ánh bằng các chỉ số như: sự gần dân, thuận lợi cho dân, nhanh chóng và đơn giản về thủ tục. Nguyên tắc bảo đảm tính hiệu quả của phân cấp quản lý nhà nước cũng được áp dụng một cách phổ biến ở một số nước và đôi khi, được gọi là nguyên tắc “cấp tốt nhất”.

Bảo đảm tính phù hợp: Phù hợp với đặc điểm của đơn vị hành chính - lãnh thổ: đơn vị hành chính - lãnh thổ là địa bàn được hình thành dựa theo các tiêu chí đa dạng như yếu tố dân cư, địa lý, diện tích….; bảo đảm sự phù hợp và tạo đà phát triển cho đơn vị hành chính - lãnh thổ có quy chế đặc biệt.

Tăng độ uy tín cho các khách sạn và tăng độ tin cậy dịch vụ phục vụ du khách. Không chỉ là phương thức quảng bá hình ảnh, quảng bá dịch vụ cho các khách sạn mà còn tăng hoạt động quảng bá của điểm đến đối với du khách trong nước và quốc tế.

*c) Tác động về giới*

Không có

*d) Tác động của thủ tục hành chính*

Không làm phát sinh thủ tục hành chính. Bên cạnh đó, người dân, doanh nghiệp thuận lợi trong thực hiện các thủ tục hành chính thẩm định ngay tại địa phương nơi cơ sở trú đóng.

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật*

Không có

**6.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp.**

Thành phố có đội ngũ nhân sự thuộc Sở Du lịch và kinh nghiệm trong công tác thẩm định xếp hạng sao các cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn, Sở Du lịch có thể thực hiện tốt việc thẩm định, công nhận cơ sở lưu trú du lịch hạng 04 sao và hạng 05 sao khi được phân cấp.

**7. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y. Quản lý thuốc thú y, thanh tra, kiểm tra chất lượng thuốc thú y tại cơ sở sản xuất thuốc thú y (Theo Điều 33 của Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT).

Ủy ban nhân dân Thành phố cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi bổ sung (theo Điều 10 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP).

**7.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý

(a) Đối với nội dung “*Cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y*”

- Điều 96 Luật Thú yquy định: “*Trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y*”;

- Tại khoản 1 Điều 33 của Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định cơ quan kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y trong sản xuất: “*Cơ quan thực hiện: Cục Thú y*”;

- Tại khoản 1 Điều 36 Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định cơ quan kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y lưu thông trên thị trường: “*Cơ quan kiểm tra: Cục Thú y thực hiện kiểm tra chất lượng thuốc thú y trên toàn quốc; Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (Chi cục thú y) thực hiện kiểm tra chất lượng tại các cửa hàng, đại lý buôn bán thuốc thú y trên địa bàn quản lý*”.

(b) Đối với nội dung “*Quản lý thuốc thú y, thanh tra, kiểm tra chất lượng thuốc thú y tại cơ sở sản xuất thuốc thú y*”

- Điều 97 Luật Thú yquy định: “*Trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y*”;

- Tại khoản 1 Điều 33 của Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định cơ quan kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y trong sản xuất: “*Cơ quan thực hiện: Cục Thú y*”;

- Tại khoản 1 Điều 36 Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định cơ quan kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y lưu thông trên thị trường: “*Cơ quan kiểm tra: Cục Thú y thực hiện kiểm tra chất lượng thuốc thú y trên toàn quốc; Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (Chi cục thú y) thực hiện kiểm tra chất lượng tại các cửa hàng, đại lý buôn bán thuốc thú y trên địa bàn quản lý*”.

(c) Đối với nội dung “*Cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi bổ sung*”

- Tại điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định: *“Cục Chăn nuôi cấp, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn bổ sung; cơ sở sản xuất đồng thời thức ăn bổ sung và thức ăn chăn nuôi khác; cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi xuất khẩu theo đề nghị của bên nhập khẩu”*;

- Tại điểm b khoản 1 Điều 10 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định: *“Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi trên địa bàn, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 10”*.

b) Cơ sở thực tiễn

(a) Thực trạng đối với nội dung “*Cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y. Quản lý thuốc thú y, thanh tra, kiểm tra chất lượng thuốc thú y tại cơ sở sản xuất thuốc thú y*”.

- Trên địa bàn Thành phố có khoảng 42 cơ sở sản xuất thuốc thú y (14 công ty sản xuất trên địa bàn Thành phố và 28 công ty đặt văn phòng đại diện). Định hướng trong thời gian tới, Thành phố kêu gọi đầu tư vào các lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ sinh học, sẽ tiếp tục thu hút các cơ sở sản xuất thuốc thú y tăng số lượng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Trong thời gian vừa qua phát sinh nhiều trường hợp qua thanh tra, kiểm tra phát hiện nhiều sản phẩm thuốc thú y không đạt chất lượng hoặc thuốc thú y giả lưu thông trên thị trường nhưng theo quy định thì cơ quan quản lý chuyên ngành cấp tỉnh không thể kiểm tra xử lý vi phạm.

- Hiện nay, việc cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y tại các cơ sở sản xuất thuốc thú y và việc quản lý thuốc thú y, thanh tra, kiểm tra chất lượng thuốc thú y tại cơ sở sản xuất thuốc thú y thuộc thẩm quyền của Cục Thú y, cơ quan quản lý nhà nước địa phương không nắm được thông tin của các cơ sở sản xuất thuốc thú y dẫn đến hiệu quả quản lý chưa cao.

Do đó, việc phân cấp Thành phố quản lý nhà nước đối với các cơ sở sản xuất thuốc thú y trên địa bàn Thành phố (Cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y và quản lý thuốc thú y, thanh tra, kiểm tra chất lượng thuốc thú y tại cơ sở sản xuất thuốc thú y) để đảm bảo tính toàn diện trong quản lý nhà nước trên địa bàn Thành phố, tổ chức kiểm tra, giám sát quy trình sản xuất theo quy định, nhằm kịp thời chấn chỉnh và xử lý các trường hợp vi phạm.

(b) Thực trạng đối với nội dung “*Cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi bổ sung*”.

- Hiện nay trên địa bàn Thành phố có khoảng 110 công ty sản suất thức ăn chăn nuôi, trong đó có 95% công ty có sản xuất thức ăn chăn nuôi bổ sung, tùy theo nhu cầu thị trường có lúc doanh nghiệp không sản xuất thức ăn chăn nuôi bổ sung, có lúc sản xuất chăn nuôi bổ sung; việc thay đổi mặt hàng trong sản xuất của doanh nghiệp dẫn đến nhiều thay đổi trong sản xuất cũng như thay đổi đối tượng quản lý.

- Đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi không có sản xuất thức ăn bổ sung trên địa bàn Thành phố sẽ thuộc đối tượng cấp giấy của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, nhưng nếu cơ sở có thay đổi trong sản xuất, có sản xuất thức ăn bổ sung sẽ thuộc đối tượng cấp giấy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, dẫn đến doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong việc thay đổi cơ quan Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi và cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn cũng gặp khó khăn trong quản lý, việc quản lý bị ngắt quảng, không được thông suốt.

- Việc trao đổi thông tin về doanh nghiệp sản xuất thức ăn chăn nuôi giữa cơ quan cấp trung ương (Cục Chăn nuôi) và cơ quan quản lý chuyên ngành cấp tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Chăn nuôi và Thú y) chưa kịp thời và đầy đủ dẫn đến hiệu quả quản lý chưa cao, chỉ phát hiện được sai phạm qua công tác thanh tra, kiểm tra.

(c) Khó khăn, hạn chế, bất cập đối với nội dung “*Cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y. Quản lý thuốc thú y, thanh tra, kiểm tra chất lượng thuốc thú y tại cơ sở sản xuất thuốc thú y*”.

- Về trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y: tại điểm b khoản 2 Điều 96 Luật Thú y quy định, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Thú y kiểm tra điều kiện của cơ sở sản xuất, nếu đủ điều kiện thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc việc kiểm tra phải cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y; trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Như vậy, để thực hiện quy trình cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y, doanh nghiệp phải mất ít nhất 20 ngày và 02 lần đến Cục Thú y thực hiện thủ tục theo quy định; đồng thời phải tốn chi phí mời đoàn thẩm định vào kiểm tra.

- Tại điểm b khoản 2 Điều 39 Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT quy định đối với trường hợp mẫu thuốc thú y được lấy tại các cơ sở buôn bán trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khi phát hiện thuốc thú y không đạt chất lượng, trong thời hạn 10 ngày kể từ khi lấy mẫu, thông báo cho cơ sở buôn bán, sản xuất, nhập khẩu lô thuốc thú y đó biết và tiến hành niêm phong ngay lô thuốc thú y không đạt chất lượng. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo, cơ sở có quyền khiếu hại với cơ quan lấy mẫu về kết quả kiểm tra mẫu thuốc. Hết thời hạn này nếu cơ sở không có khiếu nại hoặc kết quả kiểm tra lại không đạt chất lượng, cơ quan lấy mẫu ra quyết định thu hồi trên toàn địa bàn tỉnh, thành phố, đồng thời thông báo cho Cục Thú y và cho cơ sở sản xuất hoặc nhập khẩu lô thuốc đó biết. Cục Thú y khi nhận được thông báo lô thuốc thú y không đạt chất lượng của cơ quan lấy mẫu, tiến hành lấy mẫu ngay tại cơ sở sản xuất, nhập khẩu để kiểm tra lại. Nếu kết quả kiểm tra lại không đạt chất lượng tiến hành niêm phong lô thuốc tại cơ sở sản xuất, nhập khẩu. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo, cơ sở có quyền khiếu nại với Cục Thú y về kết quả kiểm tra mẫu thuốc. Hết thời hạn này nếu cơ sở không có khiếu nại, Cục Thú y ra quyết định thu hồi trên toàn quốc.

- Như vậy theo quy định, khi cơ quan quản lý nhà nước về thuốc thú y cấp tỉnh phát hiện thuốc thú y không đạt chất lượng, thuốc thú y giả … tại cơ sở kinh doanh, mất ít nhất 16 - 20 ngày để kiểm tra theo trình tự (thời gian chờ cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh kiểm tra lại mẫu thuốc: 5 - 7 ngày, thông báo cho Cục Thú y, cơ sở sản xuất biết: 01 ngày, thời gian chờ cơ sở sản xuất khiếu nại: 05 ngày, thời gian chờ Cục Thú y lấy mẫu kiểm tra lại mẫu thuốc: ít nhất 5 - 7 ngày), thời gian này cơ sở sản xuất sẽ tiêu thụ hết lô thuốc thú y nghi ngờ không đạt chất lượng trước khi bị niêm phong theo quy định, dẫn đến các lô thuốc không đạt chất lượng vẫn được đưa ra tiêu thụ gây thiệt hại cho người chăn nuôi.

(d) Khó khăn, hạn chế, bất cập đối với nội dung “*Cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi bổ sung*”

Để thực hiện quy trình Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi, doanh nghiệp phải mất ít nhất 35 ngày và 02 lần đến Cục Chăn nuôi thực hiện thủ tục theo quy định; đồng thời phải tốn chi phí mời đoàn thẩm định vào kiểm tra.

Để đảm bảo công tác quản lý được thông suốt dù doanh nghiệp có thay đổi trong hoạt động, Cơ quan quản lý chuyên ngành cấp tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Chăn nuôi và Thú y) sẽ kịp thời thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi cho doanh nghiệp. Rút ngắn thời gian xử lý còn 15 - 20 ngày thay vì phải mất ít nhất 35 ngày như hiện nay (do rút ngắn thời gian thẩm định hồ sơ còn 5 ngày thay vì 10 ngày, thời gian đoàn đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi còn 10 ngày thay vì 20 ngày). Tiết kiệm chi phí và thời gian cho doanh nghiệp trong công đoạn Cục Chăn nuôi từ Hà Nội vào doanh nghiệp để kiểm tra điều kiện của cơ sở sản xuất (chi phí vé máy bay, ăn ở…). Mỗi lần thẩm định tiết kiệm cho doanh nghiệp trên 30.000.000 đồng/lần thẩm định điều kiện (3 người/lần x 10.000.000 đồng/người/lần).

**7.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

a) Đối với nội dung “*Cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y. Quản lý thuốc thú y, thanh tra, kiểm tra chất lượng thuốc thú y tại cơ sở sản xuất thuốc thú y*”: Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc thú y. Kịp thời chấn chỉnh và xử lý các trường hợp thuốc thú y kém chất lượng, thuốc giả, bảo vệ người chăn nuôi.

b) Đối với nội dung “*Cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi bổ sung*”: đảm bảo công tác quản lý nhà nước được thông suốt dù doanh nghiệp có thay đổi trong hoạt động sản xuất.

**7.3. Đánh giá tác động chính sách**

*a) Tác động về kinh tế:*

Rút ngắn thời gian xử lý, bỏ qua được các giai đoạn trung gian; đồng thời tiết kiệm chi phí và thời gian cho doanh nghiệp trong công đoạn Cục Thú y, Cục Chăn nuôi vào doanh nghiệp để lấy mẫu kiểm tra thuốc thú y không đạt chất lượng, kiểm tra điều kiện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi cho doanh nghiệp.

*b) Tác động về xã hội:*

Khi Ủy ban nhân dân Thành phố được phân cấp quản lý nhà nước đối với cơ sở sản xuất thuốc thú y (Cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y; quản lý thuốc thú y, thanh tra, kiểm tra chất lượng thuốc thú y tại cơ sở sản xuất thuốc thú y và Cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi bổ sung)

Việc thanh tra, kiểm tra chất lượng thuốc thú y tại cơ sở sản xuất thuốc thú y giúp công tác quản lý nhà nước chặt chẽ hơn, hạn chế được tình trạng thuốc thú y giả, kém chất lượng lưu thông trên thị trường; nhanh chóng xử lý các trường hợp thuốc thú y kém chất lượng, thuốc thú y giả từ đó nâng cao hiệu quả chăn nuôi trên địa bàn Thành phố.

Cơ quan quản lý chuyên ngành cấp tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Chăn nuôi và Thú y) sẽ kịp thời thực hiện việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi cho doanh nghiệp khi hết hạn hoặc thay đổi điều kiện sản xuất.

*c) Tác động về giới:* không có.

*d) Tác động của thủ tục hành chính*

(a) Đối với nội dung “*Cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y. Quản lý thuốc thú y, thanh tra, kiểm tra chất lượng thuốc thú y tại cơ sở sản xuất thuốc thú y*”

Nội dung phân cấp này có *thay đổi thẩm quyền* giải quyết thủ tục hành chính từ Trung ương về địa phương (cụ thể là từ Cục Thú y về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), về quy trình thực hiện không thay đổi.

Thủ tục hành chính thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 96 và Điều 97 Luật Thú y.

(b) Đối với nội dung “*Cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi bổ sung*”

Nội dung phân cấp này có *thay đổi* *thẩm quyền* giải quyết thủ tục hành chínhtừ Trung ương về địa phương (cụ thể là từ Cục Chăn nuôi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), về quy trình thực hiện không thay đổi.

Thủ tục hành chính thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật*

(a) Đối với nội dung “*Cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y. Quản lý thuốc thú y, thanh tra, kiểm tra chất lượng thuốc thú y tại cơ sở sản xuất thuốc thú y*”

Thay đổi nội dung Điều 96 Luật Thú y năm 2015; khoản 1 Điều 33 của Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; khoản 1 Điều 36 Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thay đổi nội dung Điều 97 Luật Thú ynăm 2015; khoản 1 Điều 33 của Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; khoản 1 Điều 36 Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

(b) Đối với nội dung “*Cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi bổ sung*”

Thay đổi nội dung điểm a, b khoản 1 Điều 10 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ.

**7.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Thanh tra Sở (11 nhân sự) và Chi cục Chăn nuôi và Thú y có 07 công chức quản lý thuốc thú y, 08 nhân sự thực hiện công tác quản lý nhà nước về thức ăn chăn nuôi đủ năng lực tiếp nhận thực hiện nhiệm vụ được phân cấp.

**8. Nội dung đề xuất phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu công tác quản lý khai thác, vận hành các tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi cung cấp sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn Thành phố.

**8.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a)Cơ sở pháp lý:

Căn cứ khoản 3 Điều 23 Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017, quy định:

“*3. Cơ quan quản lý công trình thủy lợi quy định tại khoản 1 Điều 21 của Luật này quyết định phương thức khai thác công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước như sau:*

*a) Công trình thủy lợi lớn, quan trọng đặc biệt được giao cho**doanh nghiệp nhà nước quản lý, khai thác và thực hiện theo phương thức đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ;*

*b) Công trình thủy lợi không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này được thực hiện theo phương thức* ***đấu thầu hoặc đặt hàng****”.*

Căn cứ Điều 6 Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ, quy định về giao khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi:

*“1. Cơ quan được giao quản lý tài sản báo cáo Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,* ***Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*** *hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện theo phân cấp quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi cho đối tượng khai thác như sau:*

*a) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi là công trình thủy lợi lớn, công trình quan trọng đặc biệt được giao cho doanh nghiệp theo quy định tại* *điểm a khoản 3 Điều 23 Luật Thủy lợi để khai thác theo các phương thức đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ và các phương thức khác quy định tại Nghị định này;*

*b) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi không thuộc tài sản quy định tại điểm a khoản này được giao cho đơn vị khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi để khai thác theo các phương thức* ***đấu thầu hoặc đặt hàng*** *và các phương thức khác quy định tại Nghị định này.”*

d) Căn cứ Điều 17 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ, quy định về điều kiện đặt hàng sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích

*“1. Đặt hàng nhà sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích, theo danh mục quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này, khi đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:*

*a) Nhà sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích đã có đăng ký ngành nghề kinh doanh phù hợp với lĩnh vực được đặt hàng sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích; có đủ năng lực về tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy móc, trình độ kỹ thuật, công nghệ sản xuất, trình độ quản lý và đội ngũ người lao động đáp ứng được các yêu cầu của việc sản xuất, cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích theo hợp đồng đặt hàng. Ngoài ra đối với nhà sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích được đặt hàng trong lĩnh vực thuộc diện Nhà nước cấp phép hoạt động phải đáp ứng thêm điều kiện phải là nhà sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép theo quy định của pháp luật chuyên ngành;*

*b) Danh mục sản phẩm, dịch vụ công ích có tính đặc thù do liên quan đến sở hữu trí tuệ hoặc chỉ có một nhà cung cấp đăng ký thực hiện.*

*c) Sản phẩm, dịch vụ công ích có giá tiêu thụ, giá sản phẩm dịch vụ, mức trợ giá được cấp có thẩm quyền quyết định theo pháp luật về giá và các pháp luật khác có liên quan”*

b) Cơ sở thực tiễn:

Hiện nay, trên địa bàn Thành phố có Công ty TNHH Một thành viên Quản lý khai thác Dịch vụ thủy lợi được thành lập từ năm 1994, là đơn vị duy nhất được Ủy ban nhân dân Thành phố giao nhiệm vụ quản lý, khai thác các công trình thủy lợi trên địa bàn Thành phố (kể từ ngày thành lập đến nay). Với đặc thù hệ thống công trình thủy lợi đi qua địa bàn nhiều quận - huyện, phục vụ đồng thời nhiều hình thức như tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp, tiêu thoát nước khu dân cư, thoát lũ, ngăn lũ, ngăn triều cường, ngăn mặn, đẩy mặn, rửa mặn, rửa phèn, giữ ngọt, dó đó, việc vận hành, khai thác công trình phải thực hiện đồng bộ nhằm phát huy tối đa hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ của công trình. Do đó, việc phân cấp cho Thành phố thẩm quyền quyết định điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu công tác quản lý khai thác, vận hành các tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi cung cấp sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn Thành phố đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế đặc thu của Thành phố Hồ Chí Minh.

**8.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác quản lý, khai thác, vận hành công trình thủy lợi, cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

**8.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a)* *Tác động về kinh tế*

*b) Tác động về xã hội*

*c) Tác động về giới (nếu có)*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có)*

Cơ quan quản lý chuyên ngành cấp tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) có thể rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục (thời gian thực hiện đấu thầu tối thiểu là 02 tháng), tiết kiệm chi phí và đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố.

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật*

**8.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp.**

Ủy ban nhân dân Thành phố với nguồn lực, nhân sự của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư đảm bảo đủ năng lực tiếp nhận thực hiện nhiệm vụ được phân cấp.

**9. Nội dung đề xuất phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định giảm tiền thuê đất phải nộp đối với các trường hợp bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

**9.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a)Cơ sở pháp lý:

Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.

Nghị định 135/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.

b) Cơ sở thực tiễn:

Thực tiễn kinh tế, xã hội việc giảm tiền thuê đất phải nộp đối với các trường hợp bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh về tổng thể sẽ không tác động tới số thu ngân sách nhà nước. Nguyên nhân là do việc giảm tiền thuê đất đối với các trường hợp bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh có thể làm giảm số thu tiền thuê đất.

**9.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp.**

Là một trong biện pháp nhằm hỗ trợ người nộp thuế bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh góp phần hỗ trợ người nộp thuế vượt qua khó khăn, phục hồi phát triển kinh tế trở lại

**9.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a)* *Tác động về kinh tế*

Hỗ trợ người nộp thuế; từ đó góp phần nuôi dưỡng nguồn thu đối với các sắc thuế khác như thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế tiêu thụ đặc biệt… bù lại với số thu tiền thuê đất được giảm, góp phần cân đối nguồn thu ngân sách nhà nước

*b) Tác động về xã hội*

*c) Tác động về giới (nếu có)*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có)*

Xét về mặt thủ tục hành chính việc xem xét, quyết định giảm tiền thuê đất phải nộp đối với các trường hợp bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn Thành phố sẽ thực hiện tương tự như giảm tiền thuê đất theo Nghị định 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật*

**9.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp.**

Cơ quan thuế với bộ máy sẵn có thực hiện chức năng miễn, giảm tiền thuê đất thuận lợi, không cần bổ sung thêm con người, cơ sở vật chất. Đảm bảo tổ chức bộ máy, con người, trình độ, cơ sở vật chất.

**10. Nội dung đề xuất phân cấp**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố được phân cấp hoặc ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính khác và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, quận, huyện phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết.

**10.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

**a) Cơ sở pháp lý:**

**(1) Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017** quy định như sau:

- Tại khoản 1 Điều 55 (Quy định chung về việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết): *“1. Đơn vị sự nghiệp công lập được sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 57 và khoản 1 Điều 58 của Luật này”.*

- Tại điểm a khoản 2 Điều 56 (Thẩm quyền phê duyệt đề án sử dụng tài sản vào mục đích kinh doanh): *“Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh đối với tài sản là cơ sở hoạt động sự nghiệp; tài sản khác có giá trị lớn theo quy định của Chính phủ”.*

- Tại điểm a khoản 2 Điều 57 (Thẩm quyền phê duyệt đề án cho thuê tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập): “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê đối với tài sản là cơ sở hoạt động sự nghiệp; tài sản khác có giá trị lớn theo quy định của Chính phủ”.*

- Tại khoản 2 Điều 58 (Thẩm quyền phê duyệt đề án sử dụng tài sản tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý vào mục đích liên doanh, liên kết): *“Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt đề án sử dụng tài sản tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương vào mục đích liên doanh, liên kết sau khi có ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp.”.*

**(2) Nghị định số 151/2017/NĐ-CP** ngày 26/12/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; Theo đó, tại Điều 44 (Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết) quy định như sau:

*“1. Đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm lập đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo Mẫu số 02/TSC-ĐA ban hành kèm theo Nghị định này.*

*…*

*3. Đối với đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê:*

*a) Đơn vị sự nghiệp công lập báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) xem xét, gửi lấy ý kiến thẩm định của cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại* *khoản 2 Điều 19 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (đối với đơn vị thuộc trung ương quản lý), Sở Tài chính (đối với đơn vị thuộc địa phương quản lý);*

*…*

*c) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định, đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm nghiên cứu, tiếp thu ý kiến thẩm định để chỉnh lý, hoàn thiện đề án, trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại* *khoản 2 Điều 56, khoản 2 Điều 57 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công phê duyệt.*

*4.* *Đối với đề án sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết:*

*a) Đơn vị sự nghiệp công lập báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) xem xét, gửi cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại* *khoản 2 Điều 19 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (đối với đơn vị thuộc trung ương quản lý), Sở Tài chính (đối với đơn vị thuộc địa phương quản lý);*

*b) ... Sở Tài chính xem xét, có ý kiến về đề án sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc địa phương quản lý, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để lấy ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp về đề án sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết;*

*…*

*e) ...Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với đơn vị thuộc địa phương quản lý) quyết định phê duyệt đề án theo thẩm quyền hoặc có văn bản hồi đáp đơn vị trong trường hợp không thống nhất với đề án.”.*

**(3) Thông tư số 144/2017/TT-BTC** ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính quy định tại Điều 6 như sau: *“Tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập được sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết phải thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, đồng thời đáp ứng các yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 55 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và khoản 1, khoản 2 Điều 43 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP. Tài sản được xác định đáp ứng yêu cầu đúng mục đích được giao, đầu tư xây dựng, mua sắm, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị là những tài sản phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị”*.

**b) Cơ sở thực tiễn**

**(1)** Theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, các đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết phải lập Đề án theo Mẫu số 02/TSC-ĐA ban hành kèm Nghị định số 151/2017/NĐ-CP; báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (là các Sở ban ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện) rà soát, có ý kiến, sau đó gửi Sở Tài chính thẩm định; trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tài chính, đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm nghiên cứu, tiếp thu ý kiến thẩm định để chỉnh lý, hoàn thiện đề án, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt từng Đề án cụ thể.

**(2)** Trong quá trình thực hiện, Thành phố đã phát sinh một số khó khăn vướng mắc trong việc lập, thẩm định và phê duyệt Đề án, cụ thể: (i) Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn Thành phố quá lớn (khoảng 1.888 đơn vị); (ii) Số lượng Đề án gửi về Sở Tài chính góp ý khá lớn; (iii) Chi tiết theo Mẫu 02/TSC-ĐA ban hành kèm Nghị định số 151/2017/NĐ-CP có nhiều nội dungliên quan đến nhiều ngành và nhiều lĩnh vực, đơn vị phải nghiên cứu, rà soát và Sở Tài chính phải phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để có ý kiến về sự cần thiết sự phù hợp của Đề án với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo tính khả thi và tính hiệu quả của Đề án... Trong khi, đa số các Đề án của các đơn vị đều nhằm mục đích làm căn tin, bãi giữ xe phục vụ nhu cầu của người dân khi sử dụng dịch vụ công và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động... tại đơn vị.

**10.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

**Mục tiêu:**

Tạo hành lang pháp lý và tính chủ động trong công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công để thực hiện các hoạt động phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập.

**Giải pháp:**

Đề xuất cơ chế chính sách về thẩm quyền quyết định việc sử dụng tài sản công để thực hiện các hoạt động phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập, cụ thể: *Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố được phân cấp hoặc ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan chuyên môn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức, các quận và các huyện phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý.*

**Thuận lợi khi được phân cấp:**

Tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và tạo sự chủ độngtrong công tác quản lý, sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê tại đơn vị sự nghiệp công lập nhằm phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

**10.3. Đánh giá tác động**

a) Tác động về vấn đề kinh tế:

Tạo nguồn thu cho các đơn vị sự nghiệp thực hiện tự chủ về kinh phí hoạt động, giảm bớt gánh nặng cho Ngân sách Nhà nước; Nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công, không để lãng phí, đem lại hiệu quả cao hơn trong việc cung cấp dịch vụ công theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Tác động về vấn đề xã hội: Tăng mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng dịch vụ công.

c) Tác động về vấn đề giới tính: Không có.

d) Tác động về thủ tục hành chính: Đơn vị sự nghiệp công lập kịp thời tổ chức các hoạt động phụ trợ (đặc biệt là hoạt động căn tin, bãi giữ xe) hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật: Tăng tính trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, Thành phố trong việc quản lý, sử dụng tài sản công được nhà nước giao; đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

**10.4. Tổ chức thực hiện**

Nếu được thông qua cơ chế, chính sách trên, Thành phố sẽ giao các chuyên môn thực hiện thủ tục phân cấp, ủy quyền theo đúng quy định.

**IV. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ QUY HOẠCH, XÂY DỰNG, TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

**1. Nội dung đề xuất phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố được phân bổ quy mô dân số tăng thêm theo nhiệm vụ quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phục vụ công tác lập và điều chỉnh quy hoạch các đồ án quy hoạch phân khu trong quá trình lập đồ án Quy hoạch chung Thành phố

**1.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a)Cơ sở pháp lý:

Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật quy hoạch; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/08/2023 của Chính phủ quy định.

Quyết định số 24/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025.

b) Cơ sở thực tiễn:

Hiện nay, nhu cầu lập mới, điều chỉnh các đồ án quy hoạch phân khu tại Thành phố Hồ Chí Minh là rất lớn nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị. Tuy nhiên quá trình lập mới và điều chỉnh các đồ án quy hoạch phân khu hiện nay thường gặp vướng mắc do quy mô dân số xác định cho các đồ án lớn hơn quy quy mô dân số đã được phê duyệt trước đây. Nguyên nhân do trong những năm vừa qua, quy mô dân số của Thành phố tăng lên rất nhanh, dân số thực tế tại nhiều quận huyện tại thành phố Hồ Chí Minh đã vượt quá quy mô dân số được duyệt tại các đồ án quy hoạch. Theo số liệu thống kê chính thức từ Kết quả toàn bộ Tổng điều tra Dân số và Nhà ở năm 2019 của Tổng Cục thống kê, dân số Thành phố là 8.993.082 người (số liệu chưa chính thức năm 2021 vào khoảng 9.166.840 người), chưa bao gồm dân số vãng lai. Theo Quyết định số 24/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025 có dự báo dân số đến năm 2025 là khoảng 10 triệu người, khách vãng lai và tạm trú (dưới 6 tháng) khoảng 2,5 triệu người.

Trong điều kiện như vậy, việc điều chỉnh hoặc lập mới các đồ án quy hoạch phân khu cần bổ sung thêm quy mô dân số để có thể triển khai các dự án đầu tư và đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị sẽ làm tổng quy mô dân số tại các đồ án quy hoạch phân khu vượt quá quy mô dân số đã duyệt tại đồ án Quy hoạch chung Thành phố theo Quyết định số 24/QĐ-TTg, như vậy sẽ vi phạm điều 24 Luật Quy hoạch đô thị về căn cứ lập đồ án quy hoạch đô thị là *“Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành cao hơn đã được phê duyệt”*, nói cách khác quy hoạch cấp dưới phải tuân thủ quy hoạch cấp trên nên rất nhiều các đồ án điều chỉnh hoặc lập mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh không thực hiện được.

Công tác lập Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh đang được triển khai theo Nhiệm vụ đồ án đã được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1528/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2021 (hiện đang trong giai đoạn đấu thầu chọn tư vấn lập đồ án quy hoạch), trong đó quy mô dân số dự kiến đến năm 2040 vào khoảng 13 đến 14 triệu người. Như vậy so với dự báo tại Quyết định số 24/QĐ-TTg, thì quy mô dân số đến năm 2040 dự kiến sẽ tăng thêm khoảng 4 triệu người. Theo tiến độ đề ra, đến tháng 10 năm 2023, Thành phố và đơn vị tư vấn sẽ hoàn chỉnh bước lập quy hoạch đồ án để trình Bộ Xây dựng thẩm định và sau đó trình Thủ tướng phê duyệt vào đầu năm 2024, khi đó sẽ có đầy đủ cơ sở pháp lý để điều chỉnh và lập mới các đồ án quy hoạch phân khu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, trong thời gian 2 năm tới, các đồ án điều chỉnh và lập mới quy hoạch phân khu cần bổ sung thêm quy mô dân số trên địa bàn Thành phố sẽ không thực hiện được, trong khi nhu cầu này hiện nay là rất lớn phát sinh từ việc nhiều đồ án quy hoạch đã được phê duyệt từ rất lâu đến nay đã quá thời hạn điều chỉnh (như Đồ án quy hoạch chi tiết Khu dân cư Long Bửu - Long Bình, Thành phố Thủ Đức do Kiến trúc sư Trưởng Thành phố duyệt ngày 12 tháng 02 năm 1999, đồ án Quy hoạch chi tiết Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh được phê duyệt từ ngày 16 tháng 3 năm 2007), yêu cầu nhanh chóng thực hiện các dự án hạ tầng lớn của thành phố (đường vành đai 3, cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài..), yêu cầu tiếp tục triển khai các dự án đầu tư đã được chấp thuận cũng như thực hiện các đề án chuyển huyện thành Quận hay Thành phố ...

Do đó, để đáp ứng các yêu cầu cấp bách nêu trên, Thành phố Hồ Chí Minh cần đề xuất được thực hiện: *“Trong quá trình lập đồ án Quy hoạch chung Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố được phân bổ quy mô dân số tăng thêm theo nhiệm vụ quy hoạch đã được Thủ tướng phê duyệt phục vụ công tác lập và điều chỉnh quy hoạch các đồ án quy hoạch phân khu trên địa bàn Thành phố”.* Việc thực hiện nội dung này sẽ giúp Thành phố có thể triển khai ngay việc điều chỉnh, lập mới, thẩm định phê duyệt các đồ án quy hoạch phân khu có nhu cầu bổ sung thêm dân số, việc phân bổ dân số cho từng đồ án sẽ được Thành phố rà soát, tính toán cân đối trên hiện trạng dân cư, tình hình phát triển kinh tế xã hội, nhu cầu phát triển của từng địa phương để thực hiện một cách hợp lý, đảm bảo tập trung ưu tiên các khu vực cần phát triển có chọn lựa và đảm bảo không vượt qua quy mô dân số đã được xác định tại Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1528/QĐ-TTg. Như vậy sẽ có tác động tích cực đến quá trình triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố, góp phần đẩy nhanh tiến trình phục hồi kinh tế, đồng thời cũng đảm bảo phù hợp với định hướng, quy mô dân số đồ án điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh đang trong quá trình lập và sẽ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, các chỉ tiêu khác về quy hoạch tại các đồ án quy hoạch phân khu vẫn đảm bảo các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành, không gây ra các tác động tiêu cực về kinh tế xã hội.

**1.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Trong quá trình lập đồ án Quy hoạch chung Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố được phân bổ quy mô dân số tăng thêm theo nhiệm vụ quy hoạch đã được Thủ tướng phê duyệt phục vụ công tác lập và điều chỉnh quy hoạch các đồ án quy hoạch phân khu trên địa bàn Thành phố.

**1.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a)* *Tác động về kinh tế*

*b) Tác động về xã hội*

Tạo thuận lợi phân bổ quy mô dân số tăng thêm theo nhiệm vụ quy hoạch đã được Thủ tướng phê duyệt phục vụ công tác lập và điều chỉnh quy hoạch các đồ án quy hoạch phân khu trên địa bàn Thành phố.

*c) Tác động về giới (nếu có)*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có)*

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.*

**1.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp.**

Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo nguồn lực, nhân sự, ngân sách thực hiện nếu được phân cấp.

**2. Nội dung đề xuất phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức lựa chọn nhà đầu tư không thông qua đấu thầu các dự án cải tạo, chỉnh trang, xây dựng mới khu đô thị hiện hữu, xây dựng chung cư cũ cấp D, di dời khu nhà ở ven và trên kênh rạch khi nhà nước đầu tư (tại Nghị định số 69/2021/NĐ-CP).

**2.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý:

Căn cứ Nghị định số 69/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư.

b) Cơ sở thực tiễn: (Đánh giá thực trạng, những khó khăn, hạn chế, bất cập)

Hiện nay, Thành phố đang tập trung đầu tư các tuyến đường vành đai, đường cấp đô thị kết nối vùng đáp ứng nhu cầu giao thông, phát triển hạ tầng tạo động lực phát triển xây dựng đô thị đồng bộ, văn minh, hiện đại. Đối với các dự án cải tạo, chỉnh trang, xây dựng mới khu đô thị hiện hữu; xây dựng chung cư cũ cấp D; di dời khu nhà ở ven và trên kênh rạch khi nhà nước đầu tư là những dự án phức tạp, biên độ lợi nhuận thấp, rất khó thu hút các nhà đầu tư. Do đó để tranh thủ các nguồn lực khác nhau, tận dụng thời cơ phát triển đô thị, hạ tầng đô thị thì việc đề xuất cơ chế đặc thù lựa chọn các nhà đầu tư có năng lực, kinh nghiệm và tiềm lực tài chính không phải thông qua đấu thầu để đầu tư các khu vực trên là rất cần thiết.

**2.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Giúp triển khai nhanh chóng các dự án cải tạo, chỉnh trang, xây dựng mới khu đô thị hiện hữu; xây dựng chung cư cũ cấp D; di dời khu nhà ở ven và trên kênh rạch khi nhà nước đầu tư không phải thông qua đấu thầu.

**2.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a)* *Tác động về kinh tế*

*b) Tác động về xã hội*

Thực hiện kịp thời các dự án cải tạo, chỉnh trang, xây dựng mới khu đô thị hiện hữu; xây dựng chung cư cũ cấp D; di dời khu nhà ở ven và trên kênh rạch khi nhà nước đầu tư do không phải thông qua đấu thầu.

*c) Tác động về giới (nếu có)*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có)*

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.*

**2.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp.**

Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo nguồn lực, nhân sự của Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư để lựa chọn nhà đầu tư.

**3. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức đấu giá cho thuê đối với mặt bằng sản xuất kinh doanh, cơ sở nhà, đất thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2021/NĐ-CP, giá khởi điểm đấu giá do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xác định.

**3.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý

Theo Luật vả các văn bản quy phạm pháp luật dưới Luật về Quản lý sử dụng tài sản công, có quy định hình thức khai thác tài sản công (*kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết*) do đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức được giao quản lý, sử dụng, nhưng sử dụng không hết công suất mà không thể áp dụng hình thức thu hồi, hoặc điều chuyển.

b) Cơ sở thực tiễn

Trong thực tiễn, có phát sinh những trường hợp tài sản công là nhà, đất (*kể cả quyền sử dụng đất* hoặc *tài sản gắn liền với đất)* được giao cho các đơn vị, tổ chức quản lý tạm, theo hình thức “giữ hộ” trong thời gian chờ lập/phê duyệt phương án sử dụng hiệu quả các cơ sở nhà, đất này. Hiện nay các cơ sở nhà, đất này phải để trống, không thể khai thác được do chưa có quy định pháp luật về chế độ quản lý, khai thác tài sản công giao cho các đơn vị, tổ chức này quản lý tạm.

**3.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

a) Nội dung đề xuất nhằm 02 mục tiêu:

Thứ nhất, tiết kiệm ngân sách (*do không phải chi cho hoạt động bảo vệ, bảo trì công trình, duy tu bảo dưỡng tài sản đang để trống*);

Thứ hai, tăng nguồn thu ngân sách từ khai thác nguồn lực tài chính của tài sản công trong giai đoạn chờ phê duyệt phương án sử dụng hoặc xử lý tài sản công.

b) Giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

Một là, Chính phủ sớm ban hành Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý , kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác;

Hai là, trong thời gian chờ Nghị định này có hiệu lực thi hành, chấp thuận cho Thành phố Hồ Chí Minh được tổ chức đấu giá cho thuê tài sản công là nhà, đất thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ (*tức tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở*) với giá khởi điểm do Thành phố xác định.

Kiến nghị chọn giải pháp hai.

**3.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a) Tác động về kinh tế*

(i) Tác động tích cực: giúp tăng nguồn thu ngân sách như mục tiêu của đề xuất đã đặt ra; tăng nguồn cung cho thị trường bất động sản (*phân khúc mặt bằng dịch vụ, thương mại*), giúp Nhà nước từng bước điều tiết, bình ổn được thị trường này, tiến tới định hướng phát triển kinh tế theo mục tiêu Nhà nước đặt ra.

(ii) Tác động tiêu cực: chưa phát hiện tiêu cực.

*b) Tác động về xã hội:*

(i) Tác động tích cực: góp phần tăng an sinh xã hội.

(ii) Tác động tiêu cực: chưa phát hiện tiêu cực.

*c) Tác động về giới:* góp phần tăng bình đẳng giới (*do việc làm từ hoạt động thương mại, dịch vụ không phân biệt giới*).

*d) Tác động của thủ tục hành chính:*

(i) Tác động tích cực: góp phần cụ thể hóa các quan hệ hành chính trong lĩnh vực quản lý, khai thác tài sản công.

(ii) Tác động tiêu cực: chưa phát hiện tiêu cực.

*e) Tác động đối với hệ thống pháp luật:*

(i) Tác động tích cực: giúp hoàn thiện hệ thống pháp luật.

(ii) Tác động tiêu cực: chưa phát hiện tác động tiêu cực.

**3.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo nguồn lực, nhân sự tổ chức đấu giá và xác định giá khởi điểm để thực hiện.

**4. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền giao các cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình cấp I được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn khác (theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP và Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, Nghị định số 35/2023/NĐ-CP)

**4.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý

Theo quy định tại điểm d khoản 5 Điều 12 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 13, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng, về thẩm quyền thẩm định vốn khác:

*“a) Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc* ***Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành*** *thẩm định đối với dự án do Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư; dự án nhóm A; dự án đầu tư xây dựng có công trình* ***cấp đặc biệt, cấp I****; dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính của 02 tỉnh trở lên.*

*b) Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thẩm định đối với dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính của tỉnh, trừ dự án quy định tại các điểm a khoản này;”*

b) Cơ sở thực tiễn

Theo quy định đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng dân dụng; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở; dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng; dự án đầu tư xây dựng công nghiệp nhẹ, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, sản phẩm xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và đường bộ trong đô thị (trừ đường quốc lộ qua đô thị) thuộc cấp đặc biệt, cấp I (thuộc nguồn vốn khác) sẽ do Bộ Xây dựng thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng; sau đó Sở Xây dựng, Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế theo phân cấp, ủy quyền sẽ cấp giấy phép xây dựng đối cấp phép xây dựng.

Kiến nghị bổ sung cơ chế, chính sách đặc thù cho Thành phố Hồ Chí Minh được chủ động giải quyết đối với các dự án đầu tư xây dựng có sử dụng đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Điều chỉnh, bổ sung Nghị định số 93/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2001 của Chính phủ về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho Thành phố Hồ Chí Minh cho phù hợp với tình hình thực tiễn

**4.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Kiến nghị giao cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng dân dụng; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở; dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng; dự án đầu tư xây dựng công nghiệp nhẹ, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, sản phẩm xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và đường bộ trong đô thị (trừ đường quốc lộ qua đô thị) thuộc công trình cấp I, nhằm tăng cường về thẩm quyền và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để chủ động giải quyết các Dự án đầu tư xây dựng có sử dụng đất Thành phố Hồ Chí Minh.

**4.3. Đánh giá tác động chính sách:**

a) *Tác động về kinh tế*

Rút ngắn thời gian, chi phí đi lại của cá nhân, doanh nghiệp trong công tác đầu tư xây dựng công trình.

*b) Tác động về xã hội: Không có.*

*c) Tác động về giới (nếu có): Không có.*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có):*

Cải cảnh thủ tục hành chính, cá nhân, doanh nghiệp không phải đi lại nhiều cơ quan hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật:*

Tăng cường phần cấp cho địa phương giải quyết các thủ tục hành chính.

**4.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo nguồn lực, năng lực, kinh nghiệm để thực hiện nhiệm vụ được phân cấp. Hiện nay, đội ngũ công chức của Thành phố Hồ Chí Minh đủ điều kiện đáp các yêu cầu đề ra; trình độ chuyên môn từ đại học trở lên; có năng lực thực thi nhiệm vụ; có nhiều kinh nghiệm trong công tác.

**5. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền:

a) Giao các cơ quan chuyên môn về xây dựng kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng cấp I được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn khác (theo khoản 5 Điều 12 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 13, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP)

b) Giao Công an Thành phố thẩm duyệt thiết kế phòng cháy, chữa cháy đối với công trình xây dựng cấp I

**5.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý

Theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP và Nghị định số 35/2023/NĐ-CP thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu các công trình xây dựng cấp I được đầu tư bằng nguồn vốn khác do cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ chuyên ngành thực hiện.

b) Cơ sở thực tiễn

Tuy nhiên, việc người dân, doanh nghiệp chủ đầu tư xây dựng tại địa phương nhưng phải thực hiện thủ tục hành chính ở cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ chuyên ngành sẽ không được thuận lợi, mất nhiều thời gian để thực hiện giải quyết.

**5.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Tạo sự thuận lợi cho Thành phố trong công tác quản lý về đầu tư xây dựng; rút ngắn được thời gian giải quyết cho người dân, doanh nghiệp đầu tư xây dựng trên địa bàn Thành phố.

Đề xuất cho phép các cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố kiểm tra công tác nghiệm thu các công trình xây dựng cấp I được đầu tư bằng nguồn vốn khác trên địa bàn Thành phố (không phải vốn đầu tư công).

**5.3. Đánh giá tác động chính sách:**

a) *Tác động về kinh tế:*

Giảm chi phí thực hiện thủ tục.

*b) Tác động về xã hội: Không có.*

*c) Tác động về giới (nếu có): Không có.*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có):*

Thay đổi của thủ tục sau khi phân cấp có làm thay đổi nơi tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, thay đổi cơ quan thực hiện giải quyết thủ tục hành chính nhưng việc thay đổi này làm thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính. Riêng đối với thành phần hồ sơ, biểu mẫu, tờ khai, mẫu kết quả giải quyết là không có sự thay đổi.

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật:*

Điều chỉnh các quy định pháp luật hiện hành như Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.

**5.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Các cơ quan chuyên môn về xây dựng đảm bảo nguồn lực, năng lực, nhân sự để thực hiện nội dung phân cấp.

**6. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố Quyết định việc thực hiện xây dựng công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp trên đất nông nghiệp

**6.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý

Hiện nay chưa có quy định việc được xây dựng công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp trên đất nông nghiệp.

Căn cứ Nghị quyết 98/2023/QH15 của Quốc hội tại Điều 11 quy định thẩm quyền của Chính phủ: “Ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp với thẩm quyền nhằm điều chỉnh, ***bổ sung các quy định phù hợp giải quyết những bất cập phát sinh trong thực tiễn quản lý***, phát triển Thành phố. Mở rộng việc phân cấp, ủy quyền cho Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố so với các quy định hiện hành”.

b) Cơ sở thực tiễn

Trên địa bàn Thành phố, nhiều khu đất nông nghiệp nhưng không được phép xây dựng công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp, dẫn đến việc lãng phí tài nguyên đất nông nghiệp.

**6.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Tạo chính sách để Thành phố được xây dựng công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp trên đất nông nghiệp, đảm bảo việc sử dụng nguồn tài nguyên đất hiệu quả.

**6.3. Đánh giá tác động chính sách:**

a) *Tác động về kinh tế:*

Sử dụng nguồn tài nguyên đất hiệu quả

*b) Tác động về xã hội:*

*c) Tác động về giới (nếu có):*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có):*

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật:*

**6.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo các nguồn lực để xem xét, quyết định việc thực hiện xây dựng công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp trên đất nông nghiệp.

**VI. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

**1. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa trên đường thủy nội địa Quốc gia thuộc địa giới hành chính Thành phố. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành giao thông vận tải tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu đối với các các tuyến đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng kết nối đường thủy nội địa quốc gia, vùng nước cảng biển... thuộc địa giới hành chính Thành phố Hồ Chí Minh.

**1.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân:**

**a) Cơ sở pháp lý:**

- Khoản 6 Điều 34 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 quy định: *"Quyết định phân cấp cho chính quyền địa phương thực hiện một số nhiệm vụ liên quan đến ngành, lĩnh vực được giao quản lý theo phạm vi lãnh thổ; phân cấp, ủy quyền cho các tổ chức, đơn vị trực thuộc"*.

- Khoản 3 Điều 9 Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004 quy định về trách nhiệm tổ chức quản lý, bảo trì đường thuỷ nội địa được phân cấp như sau:

*"a) Bộ Giao thông vận tải tổ chức quản lý, bảo trì đường thuỷ nội địa quốc gia;*

*b) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh) tổ chức quản lý, bảo trì đường thuỷ nội địa địa phương;"*

- Khoản 2 Điều 65 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa:

*"2. Cảng vụ thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng, bến thủy nội địa (trừ bến khách ngang sông), khu neo đậu đã được công bố, cấp phép hoạt động trên đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu có vùng đất, vùng nước vừa trên đường thủy nội địa quốc gia và đường thủy nội địa địa phương, cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa quốc gia và trường hợp khác do Bộ Giao thông vận tải quyết định"*.

**b) Cơ sở thực tiễn:**

Tại các Quyết định số 2400/QĐ- BGTVT ngày 02 tháng 10 năm 2012, Quyết định số 2554/QĐ-BGTVT ngày 27 tháng 8 năm 2013 và Quyết định số 3014/QĐ-BGTVT ngày 20 tháng 8 năm 2015, Bộ Giao thông vận tải đã ủy quyền cho Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức quản lý, bảo trì các tuyến đường thủy nội địa và cảng, bến thủy nội địa theo quy định trên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia thuộc địa giới hành chính của Thành phố Hồ Chí Minh, gồm 05 tuyến với tổng chiều dài 56,8 km.

Trong thời gian được ủy quyền, Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức bộ máy, phương tiện, thiết bị thực hiện tốt công tác quản lý, bảo trì các tuyến đường thủy nội địa và cảng, bến thủy nội địa trên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia được ủy quyền như sau:

- Thành phố đã có kinh nghiệm tổ chức quản lý, bảo trì đường thủy nội địa quốc gia và thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông vận tải đường thủy nội địa tại cảng, bến thủy nội địa trên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia thuộc địa giới hành chính Thành phố từ năm 2011 theo ủy quyền của Bộ Giao thông vận tải.

- Có bộ máy, cơ sở hạ tầng sẵn có để tổ chức quản lý khi được phân cấp.

- Kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa (luồng tuyến, cảng, bến thủy nội địa) được duy tu, bảo trì kịp thời góp phần bảo đảm phương tiện thủy lưu thông trên tuyến được thuận lợi, an toàn.

- Trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa trên tuyến được bảo đảm an toàn do có sự chủ động điều hành và phối hợp tốt giữa các cơ quan chức năng, đơn vị trực thuộc của Thành phố, góp phần giảm nguy cơ ùn tắc giao thông đường bộ, đặc biệt trên xa lộ Hà Nội khu vực cụm cảng Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức.

- Tuy nhiên, quá trình tổ chức thực hiện có lúc, có nơi, có mặt còn chưa được thống nhất giữa các cơ quan trực thuộc Bộ Giao thông vận tải và cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quản lý, bảo trì, khai thác đường thủy nội địa và cảng, bến thủy nội địa theo quy định trên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia thuộc địa giới hành chính Thành phố Hồ Chí Minh; chưa phát huy vai trò, vị trí, tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội về kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa của Thành phố, dẫn đến hiệu quả quản lý chưa cao, chưa đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh, trong thời gian tới cần thiết phải được phân cấp, phân quyền tối đa và toàn diện hơn nữa đi đôi với kiểm tra, giám sát có hiệu quả.

- Hiện trạng còn nhiều bất cập, bị động, chậm trễ trong phân bổ dự toán ngân sách Thành phố cho công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa quốc gia và thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông vận tải đường thủy nội địa tại cảng, bến thủy nội địa trên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia.

**1.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp.**

Mục tiêu: Thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên tuyến, đoạn tuyến đường thủy nội địa quốc gia nằm trọn trong địa giới hành chính của Thành phố Hồ Chí Minh *(cả hai bên bờ sông)* và cảng, bến thủy nội địa trên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia được ủy quyền; quản lý chuyên ngành các cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trong vùng nước cảng biển thuộc địa giới hành chính Thành phố Hồ Chí Minh.

Giải pháp để giải quyết:

Đề xuất phân cấp toàn diện tổ chức quản lý, bảo trì đường thủy nội địa quốc gia thuộc địa giới hành chính Thành phố. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông vận tải đường thủy nội địa tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu: Trên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia thuộc địa giới hành chính Thành phố; đường thủy nội địa chuyên dùng kết nối đường thủy nội địa quốc gia thuộc địa giới hành chính Thành phố; vùng nước cảng biển thuộc địa giới hành chính Thành phố Hồ Chí Minh.

**Những thuận lợi khi được phân cấp:**

- Chủ động phát triển kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa để trở thành một trong những bộ phận chủ yếu của hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông và phải được đầu tư hoàn thiện để kết nối liên hoàn với giao thông đường bộ kết nối khu vực Đông Nam Bộ và 13 tỉnh, thành đồng bằng sông Cửu Long góp phần phát triển kinh tế xã hội Thành phố.

- Chủ động đầu tư phát triển nhiều loại hình vận tải mới, phục vụ vận tải hành khách và du lịch bằng đường.

- Chủ động triển khai Đề án phát triển kè bờ sông và kinh tế ven sông giai đoạn 2020-2045 và kế hoạch triển khai giai đoạn 2020-2025: rà soát điều chỉnh quy hoạch, tổ chức không gian cảnh quản hai bên bờ và thực hiện quy hoạch đô thị dọc sông.

- Tiếp tục quản lý, bảo trì các tuyến đường thủy nội địa và cảng, bến thủy nội địa trên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia được ủy quyền; quản lý chuyên ngành các cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trong vùng nước cảng biển thuộc địa giới hành chính Thành phố Hồ Chí Minh đang thực hiện với bộ máy và phương tiện, thiết bị hiện có.

**1.3. Đánh giá tác động chính sách:**

**a) Tác động về kinh tế:**

Chủ động phân bổ dự toán ngân sách Thành phố cho công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa quốc gia và thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông vận tải đường thủy nội địa tại cảng, bến thủy nội địa trên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia; quản lý chuyên ngành các cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trong vùng nước cảng biển thuộc địa giới hành chính Thành phố Hồ Chí Minh; nhằm phù hợp quy định tại khoản 5 Điều 9 Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và Điều 31 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 về hướng dẫn thi hành luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

**b) Tác động về xã hội:**

- Đồng bộ, chủ động điều hành quá trình vận hành hệ thống cống ngăn triều thuộc dự án Giải quyết ngập do triều khu vực Thành phố Hồ Chí Minh có xét đến yếu tố biến đổi khí hậu (giai đoạn 1) do có đến 04 tuyến đường thủy nội địa quốc gia (kênh Tẻ - Đôi, rạch Ông Lớn - kênh Cây Khô, sông Chợ Đệm - Bến Lức, sông Cần Giuộc) nằm trong phạm vi ảnh hưởng của dự án.

- Đối với công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa quốc gia và thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông vận tải đường thủy nội địa tại cảng, bến thủy nội địa trên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia thuộc địa giới hành chính Thành phố: Từ năm 2012, Bộ Giao thông vận tải đã Ủy quyền cho Sở Giao thông vận tải quản lý 05 tuyến đường thủy nội địa quốc gia trên địa bàn Thành phố bao gồm cả chuyển giao bộ máy, nhân sự từ các cơ quan, đơn vị trực thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, cụ thể là 29 nhân sự từ Cảng vụ Đường thủy nội địa Khu vực III về Cảng vụ Đường thủy nội địa Thành phố để thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại cảng, bến thủy nội địa trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia và 60 người từ Đoạn Quản lý Đường sông số 10 thuộc Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam để thực hiện quản lý, bảo trì đường thủy nội địa quốc gia trên địa bàn Thành phố được ủy quyền.

- Các nhân sự được điều chuyển từ các cơ quan của Trung ương về Thành phố Hồ Chí Minh tiếp nhận được đảm bảo công việc và chế độ chính sách đầy đủ theo quy định; đảm bảo yên tâm công tác. Do đó không ảnh hưởng đến công việc đang công tác.

- Các nhân sự này đang cư trú tại địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo nhiệm vụ đang được ủy quyền quản lý các tuyên đường thủy nội địa quốc gia nên khi phân cấp cho Thành phố Hồ Chí Minh quản lý sẽ thuận lợi cho việc đi lại trong quá trình công tác.

- Mặt khác, khi các nhân sự này được điều chuyển từ các cơ quan của Trung ương về các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố Hồ Chí Minh sẽ được hưởng đầy đủ cơ chế đặc thù *(cơ chế tiền lương, thu nhập)* của Thành phố.

- Trong thời gian tới nếu được phân cấp, sẽ tiếp nhận từ Cảng vụ Đường thủy nội địa Khu vực III khoảng 10 nhân sự để thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông vận tải đường thủy nội địa tại cảng, bến thủy nội địa trên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia thuộc địa giới hành chính Thành phố từ Cảng vụ Đường thủy nội địa Khu vực III về Thành phố quản lý. Các nhân sự này sẽ được bố trí vị trí việc làm và được đảm bảo chính sách như các nhân sự đã được tiếp nhận về Thành phố theo cơ chế ủy quyền.

- Việc phân cấp không phát sinh thêm biên chế công chức, viên chức.

**c) Tác động về giới (nếu có):** Không có.

**d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có):** Không phát sinh thủ tục hành chính.

**đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật:**

- Tránh chồng chéo trong công tác quản lý nhà nước giữa các cơ quan trực thuộc Bộ Giao thông vận tải và cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Thành phố chủ động trong công tác lập, tổ chức thực hiện các quy hoạch có liên quan trên địa bàn Thành phố

**1.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp:**

- Về kinh nghiệm: đã có kinh nghiệm tổ chức thực hiện từ năm 2011 đến nay theo ủy quyền của Bộ Giao thông vận tải.

- Bộ máy, biên chế: Có cơ quan chuyên môn tham mưu và đơn vị sự nghiệp công lập để tổ chức quản lý, cụ thể:

+ Sở Giao thông vận tải (Phòng Quản lý Đường thủy với 12 biên chế công chức) tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố lĩnh vực đường thủy.

+ Trung tâm Quản lý Đường thủy (biên chế 171 người, trong đó có 22 nhân sự thuộc các Phòng, Trạm chuyên trách thực hiện tuần tra quản lý, bảo trì tuyến đường thủy nội địa quốc gia đang được uỷ quyền).

- Cảng vụ Đường thủy nội địa Thành phố (biên chế 216 người, trong đó có 45 người đang trực tiếp quản lý các cảng, bến trên truyến đường thủy nội địa quốc gia được ủy quyền).

- Thanh tra Sở Giao thông vận tải (có 01 Đội Thanh tra Giao thông đường thủy thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành các hoạt động giao thông đường thủy).

- Ngoài ra, Công an Thành phố có Phòng Cảnh sát Đường thủy (PC08B) phụ trách các hoạt động liên quan đến đường thủy.

- Địa phương có đủ năng lực, nhân sự thực hiện nhiệm vụ khi được phân cấp.

**2. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định vị trí, phạm vi, thủ tục công bố hoạt động khu neo đậu, vùng nước neo đậu (là vùng nước gần bờ, nằm ngoài phạm vi hành lang bảo vệ luồng đường thủy nội địa và hàng hải để neo đậu phương tiện của tổ chức, cá nhân phục vụ nhu cầu đi lại bằng đường thủy) không cần xác lập quy hoạch (theo quy định tại Quyết định số 1829/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ).

**2.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân:**

**a) Cơ sở pháp lý:**

- Khoản 4 Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018: *"3. Việc* ***xây dựng cảng, bến thủy nội địa*** *phải phù hợp với quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa, quy hoạch khác có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch và tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan"*.

⇒ *Không đề cập đến việc xây dựng khu neo đậu, vùng nước neo đậu phải phù hợp với quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và quy hoạch khác có liên quan.*

- Quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1829/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10 năm 2021:

+ Quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050được phê duyệt (mục II, Điều 1) nội dung quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa chỉ quy hoạch (1) hành lang đường thủy; (2) tuyến vận tải chính; (3) Cảng thủy nội địa; ***không đề cập nội dung quy hoạch khu neo đậu****,* ***vùng nước neo đậu.***

+ Định hướng phát triển đường thủy nội địa địa phương (mục III.2, Điều 1) Quyết định số 1829/QĐ-TTg: *"2. Quy hoạch cảng, bến thủy nội địa trên tuyến đường thủy địa phương và cảng hành khách, cảng chuyên dùng, bến thủy nội địa trên tuyến đường thủy quốc gia trong quy hoạch tỉnh được phát triển phù hợp với quy hoạch phát triển không gian tỉnh, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp với Quy hoạch này. Hạn chế phát triển và có lộ trình di dời bến thủy nội địa xếp dỡ hàng hóa tại các khu vực nội đô ảnh hưởng lớn đến giao thông đô thị. Từng bước nâng cấp các bến thủy nội địa có đủ điều kiện và phù hợp với quy hoạch lên thành cảng thủy nội địa. Ưu tiên quy hoạch phát triển bến thủy nội địa để tận dụng tối đa điều kiện tự nhiên phục vụ vận tải thủy tại các vùng sâu, vùng xa"*.

+ Quyết định số 1829/QĐ-TTg, không đề cập nội dung sẽ lập các quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành ĐTNĐ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

⇒ *Như vậy, theo quy định hiện hành của pháp luật về quy hoạch, không quy định khu neo đậu, vùng nước neo đậu phải thuộc Quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa. Chỉ đề cập quy hoạch cảng, bến thủy nội địa trong quy hoạch tỉnh nhưng không đề cập nội dung quy hoạch khu neo đậu, vùng nước neo đậu trong quy hoạch tỉnh.*

- Công văn số 3706/BGTVT-KHĐT ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Bộ Giao thông vận tải: *"Việc bổ sung quy định quản lý hoạt động đối với các vùng nước neo đậu phương tiện thủy như đề nghị của Thành phố là cần thiết..."*

**b) Cơ sở thực tiễn:**

- Hiện nay, nhu cầu neo đậu phương tiện thủy của tổ chức, cá nhân *(hộ gia đình)* trên đường thủy nội địa thuộc địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh là rất lớn. Cụ thể:

+ Có 92 doanh nghiệp kinh doanh hoạt động vận tải hành khách, khách du lịch với 308 phương tiện chở khách.

+ Số lượng phương tiện thủy nội địa đăng ký mới phát sinh năm 2020 là 267 phương tiện *(trong đó có 22 du thuyền, 28 cano)*; năm 2021 là 229 phương tiện *(trong đó 3 du thuyền, 30 ca nô có sức chở dưới 12 người và 9 ca nô có sức chở trên 12 người)*.

+ Tổng số du thuyền của hộ gia đình, cá nhân được đăng ký đang hoạt động trên địa bàn Thành phố là 50 du thuyền.

+ Tổng số cano *(có sức chở dưới 12 người)* của hộ gia đình, cá nhân *(chưa tính của cơ quan, đơn vị)* được đăng ký đang hoạt động trên địa bàn Thành phố là 390 phương tiện.

- Việc phân cấp sẽ giúp đảm bảo công tác quản lý nhà nước đạt hiệu quả và tính chủ động trong việc thực hiện quyết định vị trí, phạm vi, thủ tục công bố hoạt động khu neo đậu, vùng nước neo đậu phương tiện thủy trên đường thủy nội địa *(không thuộc quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa)* của tổ chức, cá nhân *(hộ gia đình)* phục vụ nhu cầu đi lại bằng đường thủy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

**2.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp.**

Mục tiêu chính sách: Để neo đậu phương tiện của tổ chức, cá nhân phục vụ nhu cầu đi lại bằng đường thủy thuộc địa giới hành chính Thành phố.

Giải pháp để giải quyết:

Thành phố sẽ giao cho cơ quan thẩm quyền rà soát hiện trạng, đánh giá nhu cầu; quyết định vị trí, phạm vi, thủ tục công bố hoạt động khu neo đậu, vùng nước neo đậu phương tiện thủy cho cá nhân, tổ chức theo quy định.

**Những thuận lợi khi được phân cấp:**

Giải quyết nhu cầu thực tiễn về nhu cầu neo đậu phương tiện thủy của tổ chức, cá nhân phục vụ nhu cầu đi lại bằng đường thủy thuộc địa giới hành chính Thành phố.

**2.3. Đánh giá tác động chính sách:**

**a) Tác động về kinh tế:**

Tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân mạnh dạn đầu tư phương tiện thủy phục vụ nhu cầu đi lại, vận chuyển hành khách, phát triển du lịch bằng đường thủy tạo động lực phát triển kinh tế, xã hội.

**b) Tác động về xã hội:**

- Việc phân cấp sẽ giúp đảm bảo công tác quản lý nhà nước đạt hiệu quả và tính chủ động trong việc thực hiện quyết định vị trí, phạm vi, thủ tục công bố hoạt động khu neo đậu, vùng nước neo đậu phương tiện thủy trên đường thủy nội địa *(không thuộc quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa)* của tổ chức, cá nhân *(hộ gia đình)* phục vụ nhu cầu đi lại bằng đường thủy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Giải quyết nhu cầu thực tiễn về nhu cầu neo đậu phương tiện thủy của tổ chức, cá nhân phục vụ nhu cầu đi lại bằng đường thủy thuộc địa giới hành chính Thành phố.

- Việc phân cấp không phát sinh thêm biên chế công chức, viên chức.

**c) Tác động về giới:**

Không có.

**d) Tác động của thủ tục hành chính:**

Không phát sinh thủ tục hành chính.

**đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật:**

- Giúp công tác quản lý được toàn diện hơn, bổ sung pháp lý quản lý nhà nước về khu neo đậu, vùng nước neo đậu phương tiện thủy *(vùng nước gần bờ, nằm ngoài phạm vi hành lang bảo vệ luồng đường thủy nội địa và hàng hải, không thuộc các quy hoạch có liên quan)*.

- Việc quản lý nhà nước đối với khu neo đậu, vùng nước neo đậu phương tiện thủy *(vùng nước gần bờ, nằm ngoài phạm vi hành lang bảo vệ luồng đường thủy nội địa và hàng hải, không thuộc các quy hoạch có liên quan)* để neo đậu phương tiện của tổ chức, cá nhân phục vụ nhu cầu đi lại bằng đường thủy thuộc địa giới hành chính Thành phố không ảnh hưởng đến đối tượng là cơ quan, tổ chức, nhân sự đang thực hiện, vì hiện nay, Bộ Giao thông vận tải không quản lý đối với nội dung này

**2.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp:**

- Nhiệm vụ chuyên môn quản lý nhà nước về đường thủy nội địa đang thực hiện.

- Khi được phân cấp sẽ đáp ứng hoàn thành nhiệm vụ.

**3. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố quy định hình thức, thủ tục điện tử kiểm tra, cấp giấy phép phương tiện thủy, thủy phi cơ vào, rời cảng, bến thủy nội địa trên địa bàn Thành phố.

**3.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân:**

a) Cơ sở pháp lý:

- Khoản 6 Điều 34 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 quy định: *"Quyết định phân cấp cho chính quyền địa phương thực hiện một số nhiệm vụ liên quan đến ngành, lĩnh vực được giao quản lý theo phạm vi lãnh thổ; phân cấp, ủy quyền cho các tổ chức, đơn vị trực thuộc"*.

- Điều 82 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải, quy định về: *"Áp dụng thủ tục điện tử đối với tàu thuyền"*.

- Điều 54 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa, quy định về: *"Kiểm tra, cấp giấy phép phương tiện, thủy phi cơ vào, rời cảng, bến thủy nội địa"*.

b) Cơ sở thực tiễn:

- Trình tự kiểm tra, cấp giấy phép cho phương tiện ra, vào cảng, bến theo hình thức, thủ tục điện tử *(quy định tại Điều 54 Nghị định số 08/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ)* có thể được rút gọn thủ tục về kiểm tra phương tiện vận tải đường thủy, đặc biệt đối với các phương tiện hoạt động vận tải thường xuyên trên tuyến do lặp lại nhiều lần việc kiểm tra phương tiện.

- Việc duy trì điều kiện an toàn trên phương tiện, bố trí và sử dụng thuyền viên khi tham gia giao thông vận tải đường thủy là trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền trưởng được quy định tại Luật Giao thông đường thủy nội địa và các quy định dưới Luật, cụ thể: điểm b khoản 1 Điều 26 Luật Giao thông đường thủy; khoản 6 Điều 67 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP; khoản 1, 2, 3 Điều 4 Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT. Lực lượng Cảng vụ thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành kiểm tra phương tiện trên cơ sở giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện đối với phương tiện lần đầu vào, rời cảng bến; từ lần thứ 2 trở đi trong ngày, thực hiện kiểm tra định kỳ hoặc xác suất hoặc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với việc đảm bảo điều kiện an toàn và thuyền viên trên phương tiện; đồng thời, tăng cường tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện.

- Trường hợp Thành phố được ban hành và triển khai thực hiện thủ tục điện tử kiểm tra, cấp giấy phép cho phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài vào, rời cảng, bến thủy nội địa sẽ tạo điều kiện thuận lợi hơn cho phương tiện vào, rời cảng, bến thủy nội địa.

- Người dân khi làm thủ tục không cần đến trụ sở Cảng vụ; nhân viên cảng vụ không cần đến trực tiếp phương tiện; rút ngắn thời gian làm thủ tục; hạn chế đến mức thấp nhất việc tiếp xúc trực tiếp giữa người với người, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành giao thông vận tải theo Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và thực hiện Chương trình chuyển đổi số theo Quyết định số 2269/QĐ-BGTVT ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giao thông vận tải.

**3.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp.**

Mục tiêu: Triển khai thủ tục điện tử kiểm tra, cấp giấy phép phương tiện, thủy phi cơ vào, rời cảng, bến thủy nội địa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Giải pháp để giải quyết:

- Chuẩn hóa quy trình tác nghiệp; tạo nguồn thông tin, trao đổi, chia sẻ thông tin giữa các đơn vị có liên quan được thuận lợi và an toàn.

- Hoàn chỉnh hạ tầng máy chủ tạo nền tảng hạ tầng quan trọng phục vụ quản lý, cấp phép điện tử một cách xuyên suốt. Hiện tại, Cảng vụ đường thủy nội địa Thành phố Hồ Chí Minh đã có đường truyền internet cáp quang, đảm bảo cho việc hoạt động thông suốt của phần mềm sẽ được lắp đặt trong thời gian tới.

- Bộ máy, biên chế, nhân sự: Cảng vụ Đường thủy nội địa Thành phố đã có đủ biên chế nhân sự để triển khai thực hiện.

**Những thuận lợi khi được phân cấp:**

- Thành phố được ban hành và triển khai thực hiện thủ tục điện tử kiểm tra, cấp giấy phép cho phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ vào, rời cảng, bến thủy nội địa sẽ tạo điều kiện thuận lợi hơn cho phương tiện vào, rời cảng, bến thủy nội địa.

- Người dân khi làm thủ tục không cần đến trụ sở Cảng vụ; nhân viên cảng vụ không cần đến trực tiếp phương tiện; rút ngắn thời gian làm thủ tục; hạn chế đến mức thấp nhất việc tiếp xúc trực tiếp giữa người với người, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành giao thông vận tải theo Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và thực hiện Chương trình Chuyển đổi số theo Quyết định số 2269/QĐ-BGTVT ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giao thông vận tải.

**3.3. Đánh giá tác động chính sách:**

**a) Tác động về kinh tế:**

Tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm thời gian *(thời gian đi lại, thời gian làm thủ tục,…)* cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục cấp giấy phép phương tiện, thủy phi cơ vào, rời cảng, bến thủy nội địa trên địa bàn Thành phố.

**b) Tác động về xã hội:**

- Theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 54 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ, Cảng vụ thực hiện việc kiểm tra phương tiện như sau: *"Kiểm tra phương tiện trên cơ sở giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện"* theo quy định. Tuy nhiên, khi thực hiện thủ tục điện tử kiểm tra, cấp giấy phép phương tiện, Cảng vụ không thực hiện kiểm tra trực tiếp phương tiện, mà kiểm tra định kỳ 03 tháng/01 lần hoặc xác suất hoặc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với phương tiện, thuyền viên khi phương tiện đã vào neo đậu tại cảng, bến. Việc này, đảm bảo tính đồng bộ giữa quy định pháp luật về giao thông đường thủy nội địa và pháp luật về hàng hải vì cũng là phương tiện vào, rời cảng nhưng theo quy định tại Nghị định số 58/2017/NĐ-CP là không có quy định phải *"Kiểm tra phương tiện trên cơ sở giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện"* trong khi thực hiện thủ tục cấp phép vào, rời cảng biển.

- Triển khai thành công cấp phép trực tuyến là một trong những nhiệm vụ chính trị, góp phần thúc đẩy quá trình thực hiện mục tiêu hóa các hoạt động quản lý, điều hành ngành giao thông vận tải phù hợp với xu thế chuyển đổi số của Chính phủ và xây dựng nền kinh tế số trong giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030; nâng cao năng lực phục vụ công dân, doanh nghiệp tốt hơn; mang lại lợi ích cho tất cả các đối tượng tham gia.

**c) Tác động về giới:** Không có.

**d) Tác động của thủ tục hành chính:** Không có.

**đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật:**

- Thủ tục điện tử kiểm tra, cấp giấy phép phương tiện vào, rời cảng, bến thủy nội địa góp phần thực hiện mục tiêu hiện đại hóa nền hành chính, nâng cao năng lực phục vụ công dân, doanh nghiệp tốt hơn.

- Ứng dụng công nghệ thông tin tạo lập, bổ sung cơ sở dữ liệu có đủ tính pháp lý để khai thác sử dụng hiệu quả, góp phần nâng cao năng lực trong quản lý, điều hành.

**3.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp:**

- Về kinh nghiệm: Hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin và nguồn nhân lực của Cảng vụ Đường thủy nội địa Thành phố có thể đáp ứng được yêu cầu thực hiện cấp phép trực tuyến; Cảng vụ Đường thủy nội địa Thành phố đã triển khai thành công hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bộ máy, biên chế: Cảng vụ Đường thủy nội địa Thành phố có biên chế 216 người, gồm: 04 phòng nghiệp vụ, 01 Ban Quản lý dự án đầu tư và 07 Đại diện Cảng vụ đường thủy nội địa.

**4. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định việc khai thác, sử dụng gầm cầu đường bộ, phần không gian dưới dạ cầu đối với hệ thống đường bộ do Ủy ban nhân dân Thành phố chịu trách nhiệm quản lý khai thác và bảo trì phù hợp với điều kiện thực tế của Thành phố, không được làm ảnh hưởng đến an toàn kết cấu công trình cầu đường bộ, đảm bảo về phòng, chống cháy, nổ và không gây mất trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn Thành phố.

**4.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

**a) Cơ sở pháp lý**

- Theo khoản 11 Điều 10 Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18 tháng 5 năm 2011 của Bộ Giao thông vận tải quy định *"Trường hợp sử dụng gầm cầu đường bộ trong đô thị làm bãi đỗ xe tạm thời phải được Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với gầm cầu trên đường đô thị do địa phương quản lý, Bộ Giao thông vận tải quyết định đối với gầm cầu trên quốc lộ đi qua đô thị trên cơ sở đề xuất của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh".* Trên cơ sở đó,Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Công văn số 3011/UBND-ĐTMT ngày 22 tháng 06 năm 2011 về việc chấp thuận cho phép đầu tư khai thác dạ cầu của một số cầu đường bộ làm bãi đỗ xe kết hợp tăng cường mảng xanh đô thị thành phố.

- Theo khoản 3 Điều 7 Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định: *"Không được sử dụng gầm cầu đường bộ làm nơi ở, bãi đỗ xe và các dịch vụ kinh doanh khác. Đối với các vị trí gầm cầu đường bộ đã được cấp có thẩm quyền chấp thuận sử dụng làm bãi đỗ xe tạm thời trước thời điểm có hiệu lực của Thông tư này, khi hết thời hạn sử dụng tạm thời, tổ chức, cá nhân được giao sử dụng có trách nhiệm hoàn trả hiện trạng ban đầu và bàn giao cho cơ quan quản lý đường bộ. Cơ quan quản lý đường bộ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát, tiếp nhận mặt bằng do tổ chức, cá nhân bàn giao. Trường hợp hết thời hạn sử dụng làm bãi đỗ xe tạm thời, tổ chức, cá nhân được giao sử dụng tạm thời không thực hiện hoàn trả, cơ quan quản lý đường bộ xử lý theo thẩm quyền và thông báo cho Ủy ban nhân dân các cấp để tổ chức cưỡng chế giải tỏa theo quy định".* Do đó, Thành phố đã tạm ngưng hoạt động các bãi đỗ xe, hoàn trả lại mặt bằng các dạ cầu theo đúng quy định tại Thông tư này.

**b) Cơ sở thực tiễn:**

Hiện nay, nhu cầu đỗ xe của nhân dân Thành phố rất lớn. Tuy nhiên, việc thực hiện quy hoạch hệ thống giao thông tĩnh trên địa bàn thành phố còn gặp nhiều khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng. Bên cạnh đó, nhân dân Thành phố hiện rất thiếu các khu thể dục thể thao, sân bãi phục vụ hoạt động thể dục thể thao, đặc biệt là cho lứa tuổi thanh thiếu niên. Việc tận dụng các vị trí dạ cầu để tổ chức bãi trông giữ xe, hoạt động thể dục thể thao sẽ góp phần giải quyết nhu cầu thiết yếu của nhân dân Thành phố, đảm bảo trật tự an toàn giao thông và mỹ quan đô thị.

**4.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Mục tiêu: Việc phân cấp sẽ giúp đảm bảo công tác quản lý nhà nước hiệu quả và phát huy tính chủ động, đảm bảo phù hợp với đặc thù tại Thành phố Hồ Chí Minh, góp phần giải quyết nhu cầu thiết yếu của nhân dân Thành phố, đảm bảo trật tự an toàn giao thông và mỹ quan đô thị.

Giải pháp: Thành phố sẽ giao cho các cơ quan quản lý đường bộ rà soát hiện trạng gầm cầu đang quản lý, đánh giá nhu cầu, tình hình trật tự an toàn giao thông tại khu vực, nghiên cứu đề xuất phương án tổ chức thực hiện phù hợp, hiệu quả.

**Thuận lợi khi được phân cấp**

Việc phân cấp cho Thành phố quyết định các trường hợp cụ thể không làm phát sinh thủ tục hành chính. Ngoài ra, Thành phố đã có sẵn bộ máy quản lý về hạ tầng giao thông đầy đủ, hoạt động hiệu quả; công tác phối hợp bảo đảm trật tự an toàn giao thông giữa các Sở-ban-ngành Thành phố được thực hiện thường xuyên, liên tục. Do đó khi triển khai sẽ đảm bảo hiệu quả, chặt chẽ, bảo đảm an toàn giao thông và mỹ quan đô thị.

**4.3. Đánh giá tác động chính sách**

**a) Tác động về kinh tế**

Việc sử dụng, khai thác gầm cầu để làm bãi đỗ xe, các hoạt động thể dục thể thao,... sẽ tăng nguồn thu ngân sách nhà nước Thành phố, giúp bổ sung nguồn kinh phí duy tu, bảo trì công trình đường bộ, góp phần bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn Thành phố.

**b) Tác động về xã hội:**

Việc sử dụng, khai thác gầm cầu để làm bãi đỗ xe, các hoạt động thể dục thể thao,... góp phần giải quyết nhu cầu thiết yếu của nhân dân Thành phố, hạn chế các tệ nạn xã hội dưới gầm cầu, chống tình trạng xả rác bừa bãi gây mất vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị.

**c) Tác động về giới (nếu có):**

Không có.

**d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có):**

Không có.

**đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật:**

Việc ban hành quy định cho phép sử dụng, khai thác gầm cầu thuộc thẩm quyền của Bộ Giao thông vận tải, phạm vi, đối tượng điều chỉnh thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành giao thông đường bộ, không ảnh hưởng nhiều đến các quy phạm pháp luật khác.

**4.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp:**

Sở Giao thông vận tải là cơ quan chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định việc khai thác, sử dụng gầm cầu đường bộ, phần không gian dưới dạ cầu; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chủ động triển khai thực hiện và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân Thành phố. Công an Thành phố Hồ Chí Minh là cơ quan phối hợp chỉ đạo xử lý vi phạm trong suốt quá trình triển khai. Ban An toàn giao thông Thành phố Hồ Chí Minh là cơ quan phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, theo dõi, đánh giá hiệu quả về an toàn giao thông.

**VII. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ Y TẾ**

**1. Nội dung đề xuất phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố giao cơ quan chuyên môn cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của bệnh viện ngoài công lập trên địa bàn Thành phố.

**1.2. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a)Cơ sở pháp lý:

Điều 12, Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế. Theo đó, Cục Quản lý khám, chữa bệnh cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bằng phương pháp y học hiện đại của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do Bộ trưởng Bộ Y tế cấp giấy phép hoạt động, phê duyệt danh mục chuyên môn kỹ thuật.

b) Cơ sở thực tiễn:

Hiện nay, tương tự việc cấp giấy phép hoạt động, phê duyệt danh mục kỹ thuật thì việc xác nhận nội dung quảng cáo đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của bệnh viện ngoài công lập trên địa bàn Thành phố, các đơn vị cần gửi hồ sơ ra Bộ Y tế để được xem xét, phê duyệt. Bộ Y tế cũng chưa triển khai dịch vụ công trực tuyến do đó, trong một số trường hợp có thể kéo dài hoặc thất lạc hồ sơ, gây khó khăn, bức xúc cho doanh nghiệp.

**1.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp.**

Tạo sự thuận lợi, rút ngắn thời gian và thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp tham gia trong lĩnh vực y tế tư nhân. Khi phân cấp cho Thành phố (Sở Y tế) trong việc xác nhận nội dung quảng cáo đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của bệnh viện ngoài công lập trên địa bàn Thành phố sẽ giúp giảm thời gian xét duyệt hồ sơ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương trong công tác theo dõi, quản lý và xử lý vi phạm hành chính (nếu có). Từ đó, giúp khuyến khích các doanh nghiệp tham gia vào đầu tư trong lĩnh vực y tế tại Thành phố.

**1.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a)* *Tác động về kinh tế*

Giảm bớt chi phí do giảm bớt việc gửi hồ sơ ra Bộ Y tế, rút ngắn thời gian xét duyệt hồ sơ. Đồng thời, khi sớm được phê duyệt sẽ giúp doanh nghiệp triển khai các hoạt động quảng cáo, thu hút khách hành và góp phần tăng nguồn thu từ hoạt động kinh doanh.

*b) Tác động về xã hội*

Đáp ứng nhu cầu chính đáng của doanh nghiệp, từ đó khuyến khích các doanh nghiệp tham gia vào đầu tư trong lĩnh vực y tế tại Thành phố.

*c) Tác động về giới (nếu có)*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có)*

Các doanh nghiệp có thể sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố để nộp hồ sơ, giảm bớt chi phí đi lại, in ấn; đồng thời, giảm bớt thời gian xét duyệt hồ sơ.

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.*

Việc xét duyệt hồ sơ xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bằng phương pháp y học hiện đại của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh vẫn tuân theo các Luật chuyên ngành như Luật khám, chữa bệnh, Luật quảng cáo.

**1.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Sở Y tế có đội ngũ chuyên gia đủ khả năng thẩm định, xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bằng phương pháp y học hiện đại của các bệnh viện ngoài công lập trên địa bàn Thành phố dựa trên cơ sở vật chất, trang thiết bị, năng lực của nhân sự trong việc thực hiện các danh mục kỹ thuật mà bệnh viện được Bộ Y tế phê duyệt.

**2. Nội dung đề xuất phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định cấp phép nhập khẩu thuốc đáp ứng nhu cầu điều trị đặc biệt, phát sinh trong quá trình khám chữa bệnh đối với một số nhóm thuốc quy định tại điểm b khoản 1 Điều 68 Nghị định số 54/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 38 Điều 5 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP) cho các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn Thành phố.

**2.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

**a)** Cơ sở pháp lý:

* Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;
* Luật Dược;
* Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 05 năm 2017 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;
* Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

b) Cơ sở thực tiễn:

* Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế, thương mại, khoa học kỹ thuật, y tế trọng điểm của cả nước, nơi tập trung nhiều các cơ sở sản xuất, kinh doanh dược phẩm, là đầu mối phân phối thuốc cho các khu vực trên cả nước. Số lượng cơ sở xuất khẩu, nhập khẩu thuốc có trụ sở tại thành phố cao nhất cả nước, là nguồn nhập khẩu thuốc chính cho thành phố và các địa phương khác.
* Thành phố cũng là nơi tập trung các bệnh viện có quy mô lớn với nhiều chuyên khoa đầu ngành, là tuyến điều trị cuối và tiếp nhận các ca nặng từ nhiều địa phương khác nên nhu cầu về thuốc phòng, chữa bệnh rất lớn, đặc biệt là các thuốc chuyên khoa đặc trị. Một số loại thuốc chưa đáp ứng đủ nhu cầu điều trị và chủ yếu thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Thuốc sử dụng cho mục đích cấp cứu, chống độc; chống thải ghép.

+ Thuốc thuộc Danh mục thuốc hiếm có nhu cầu sử dụng rất ít và chỉ sử dụng theo chỉ định đặc biệt ở một số cơ sở y tế.

* Hồ sơ cấp phép nhập khẩu thuốc của các cơ sở nhập khẩu, xuất khẩu thuốc có trụ sở tại thành phố chiếm tỷ lệ lớn so với các địa phương khác.

Khó khăn:

* Đối với các hồ sơ nhập khẩu thuốc gồm nhiều cơ sở điều trị, thời gian tổng hợp để làm đơn hàng nhập khẩu kéo dài, lệ thuộc vào các đơn vị khác nên không kịp thời đáp ứng nhu cầu của bệnh viện tại thành phố.
* Theo thực tế ghi nhận từ các bệnh viện, thời gian cấp phép nhập khẩu thuốc thường dài hơn quy định (15 ngày) và phải nộp hồ sơ sửa đổi bổ sung nhiều lần, không đáp ứng được nhu cầu cấp bách trong điều trị, đặc biệt đối với các thuốc cấp cứu, chống độc.

**2.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

* Cung ứng kịp thời thuốc theo nhu cầu điều trị đặc biệt của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố.
* Rút ngắn thời gian tổng hợp, chuẩn bị hồ sơ cấp phép nhập khẩu thuốc của các cơ sở nhập khẩu, xuất khẩu thuốc.

**2.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a)* *Tác động về kinh tế*

* Việc sớm cấp phép nhập khẩu thuốc đáp ứng nhu cầu điều trị đặc biệt cho các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn Thành phố có thể giúp giảm bớt thời gian điều trị người bệnh, giảm bớt các biến chứng và di chứng do bệnh để lại, giúp người bệnh sớm hồi phục và trở về cuộc sống bình thường. Từ đó giảm bớt chi phí và gáng nặng cho gia đình người bệnh và xã hội.
* Cung cấp kịp thời và đầy đủ thuốc phục vụ cho nhu cầu điều trị ngày càng cao của Thành phố Hồ Chí Minh góp phần khẳng định vị trí đầu tàu dẫn dắt các tỉnh thành phía Nam phát triển mạnh mẽ về lĩnh vực y tế, từ đó thể hiện vai trò chủ đạo của Thành phố Hồ Chí Minh trong việc thúc đẩy phát triển nền kinh tế của cả nước.

*b) Tác động về xã hội*

Việc sớm cấp phép nhập khẩu thuốc đáp ứng nhu cầu điều trị đặc biệt không chỉ giúp sớm có thuốc điều trị cho người bệnh mà còn thể hiện chính sách tốt đẹp, sự quan tâm của Đảng và chính quyền trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội.

* Đẩy nhanh tiến độ cấp phép nhập khẩu các thuốc chuyên khoa đặc trị chính là hỗ trợ nâng cao năng lực khám chữa bệnh của ngành y tế; tạo điều kiện cho Thành phố Hồ Chí Minh từng bước khẳng định vị thế và uy tín đủ sức vươn tầm khu vực và thế giới. Đó chính là thu hút lượng lớn khách nước ngoài đến chữa bệnh tại Việt Nam và hạn chế người Việt Nam ra nước ngoài điều trị do không đầy đủ thuốc.

*c) Tác động về giới (nếu có)*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có)*

- Giảm tải số lượng hồ sơ đề nghị cấp phép nhập khẩu của cơ sở kinh doanh dược nộp về Bộ Y tế.

- Sở Y tế theo dõi sát sao tình hình cung ứng thuốc và mô hình bệnh tật tại thành phố để hỗ trợ doanh nghiệp nhập khẩu thuốc kịp thời; nhanh chóng giải quyết nhu cầu thuốc điều trị cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.*

Việc xét duyệt hồ sơ và cấp phép nhập khẩu thuốc đáp ứng nhu cầu điều trị đặc biệt vẫn tuân theo các Luật chuyên ngành như Luật Dược.

***2.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp:***

* Nhân sự: Số lượng và trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu để tổ chức thẩm định, phê duyệt hồ sơ cấp phép nhập khẩu thuốc.

+ Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh có 2 phòng chức năng có thể phối hợp thực hiện nội dung phân cấp: Phòng Nghiệp vụ dược (14 dược sĩ), Phòng Quản lý dịch vụ y tế (12 dược sĩ).

+ Đội ngũ nhân sự có trình độ chuyên môn sau đại học thuộc nhiều chuyên ngành khác nhau (Tổ chức quản lý dược, Dược lý – Dược lâm sàng, Bào chế - Công nghiệp dược, Kiểm nghiệm thuốc – Độc chất).

* Nguồn lực khác: Thành phố là nơi tập trung nhiều trường đại học về dược với nhiều chuyên gia đầu ngành như Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch, Trường Đại học Tôn Đức Thắng, Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành. Ngoài ra, trên địa bàn thành phố còn có 2 cơ sở kiểm nghiệm là Viện Kiểm nghiệm thuốc Thành phố Hồ Chí Minh và Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm.

- Thành phố là nơi tập trung nhiều trường đại học với nhiều chuyên gia đầu ngành như Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch, Trường Đại học Tôn Đức Thắng, Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành.

- Thành phố có 2 trung tâm kiểm nghiệm là Viện Kiểm nghiệm thuốc Thành phố Hồ Chí Minh, Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm.

Như vậy, Thành phố đủ nhân sự để tổ chức hội đồng đánh giá, đồng thời thực hiện nếu được phân cấp xử lý hồ sơ nhập khẩu thuốc đáp ứng nhu cầu điều trị đặc biệt với một số nhóm thuốc quy định tại điểm b khoản 1 Điều 68 Nghị định số 54/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 38 Điều 5 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP) cho các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn Thành phố.

**VIII. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ GIÁO DỤC**

**1. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố thẩm định phê duyệt chương trình giáo dục tích hợp đối với các cơ sở giáo dục liên kết giáo dục nước ngoài

**1.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý

Khoản 4 Điều 107 Luật Giáo dục năm 2019 quy định việc hợp tác về giáo dục.

Điều 10 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.

b) Cơ sở thực tiễn

Trong thời gian vừa, số lượng cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông của Việt Nam hợp tác với cơ sở giáo dục nước ngoài thực hiện chương trình giáo dục tích hợp ngày càng gia tăng.

Theo quy định, các bên liên kết gửi 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến sở giáo dục và đào tạo; và Sở Giáo dục và Đào tạo gửi 01 bộ hồ sơ đến Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt chương trình giáo dục tích hợp; và sau khi có kết quả phê duyệt của Bộ, Sở mới tiến hành phê duyệt liên kết giáo dục. Trên thực tế, thời gian để các cơ sở giáo dục và đào tạo có được giấy phép sẽ hơn thời gian quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật, do trong quá trình thực hiện cơ sở giáo dục có thể phải bổ sung các nội dung theo yêu cầu của của cơ quan tiếp nhận hồ sơ (gửi Sở, sau đó Sở lại gửi Bộ). Ngoài ra, việc nộp hồ sơ có thể nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, điều này cũng phát sinh tăng các chi phí trong quá trình thực hiện, trong khi đó thủ tục này không thu phí và lệ phí; và khoảng cách địa lý xa Thành phố Hồ Chí Minh cũng là một trở ngại cho cả Sở Giáo dục và Đào tạo và cả cơ sở giáo dục khi cần hỗ trợ, giải đáp các thắc mắc trong quá trình thực hiện.

**1.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Tạo điều kiện cho cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố hồ Chí Minh và Sở Giáo dục và Đào tạo tiết kiệm rất lớn về thời gian đi lại và chi phí thực hiện các thủ tục hành chính phát sinh thực tế; rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục và nhận kết quả; sẽ giúp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, giúp kết quả giải quyết hồ sơ phê duyệt liên kết giáo dục được nhanh hơn; đồng thời tạo điều kiện cho Thành phố có cơ chế quản lý chặt chẽ và chủ động hơn, qua đó thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát hiệu quả hơn việc thực hiện các quy định liên quan đến quá trình hoạt động của cơ sở giáo dục mà Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố đang trực tiếp quản lý hiện nay

**1.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a)* *Tác động về kinh tế*

*b) Tác động về xã hội*

*c) Tác động về giới (nếu có)*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có)*

+ Thẩm quyền phê duyệt hiện nay: Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Thẩm quyền phê duyệt sau khi được phân cấp: cơ quan được phân cấp là Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện.

+ Trình tự thực hiện: Quy định tại Điều 10 Nghị đinh 86/2018/NĐ-CP quy định về hợp tác đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục thay vì liên hệ Bộ Giáo dục và Đào tạo, khi được phân cấp các cơ sở giáo dục chỉ cần liên hệ Sở Giáo dục và Đào tạo.

Bước 1: Các bên liên kết nộp hồ sơ cho Sở Giáo dục và Đào tạo.

Bước 2: Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện hoặc thư điện tử cho các bên liên kết.

Bước 3: Trong thời hạn 40 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ tổ chức thẩm định, phê duyệt. Nếu đủ điều kiện thì ra quyết định phê duyệt liên kết giáo dục. Nếu chưa quyết định quyết định phê duyệt liên kết giáo dục, thì có văn bản thông báo cho cơ sở giáo dục nêu rõ lý do và hướng giải quyết.

+ Thời hạn giải quyết:

40 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

Khi phân cấp, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ chủ động rút ngắn được thời gian này và nhanh chóng giải quyết thủ tục cho cơ sở giáo dục, dự kiến giảm 20 ngày làm việc (từ tối thiểu 40 ngày làm việc (bình thường khi thực hiện thủ tục này thời gian khoản 60 ngày làm việc) xuống còn 40 ngày làm việc, thời gian giảm ở bước phê duyệt chương trình tích hợp) nhưng vẫn đảm bảo các điều kiện theo quy định.

+ Thành phần hồ sơ, mẫu: Mẫu đơn, mẫu Đề án thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài do các bên liên kết xây dựng theo khi phân cấp không thay đổi (Mẫu số 01, Mẫu số 02 Phụ lục Nghị định số 86/2018/NĐ-CP. Thành phần hồ sơ khi phân cấp không thay đổi (Điều 9 Nghị định số 86/2018/NĐ-CP).

*- Tình phù hợp của thủ tục hành chính*

+ Phù hợp về phân cấp.

+ Luật Giáo dục năm 2019, Nghị định số 86/2018/NĐ-CP không có quy định việc thẩm định phê duyệt chương trình giáo dục tích hợp đối với các cơ sở giáo dục liên kết Giáo dục nước ngoài “không cho phép phân cấp, ủy quyền”

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.*

**1.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Đội ngũ công chức các phòng chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo có thể đáp ứng yêu cầu chuyên môn để thực hiện nội dung khi được phân cấp, cụ thể: Phòng giáo dục Mầm non: 05 công chức (trong đó 03 Đại học; 02 thạc sĩ). Phòng giáo dục Tiểu học: 06 công chức ( trong đó: 03 đại học; 02 thạc sĩ; 01 tiến sĩ). Phòng giáo dục trung học: 18 công chức (trong đó: 09 đại học; 09 thạc sĩ).

**2. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố thẩm định, phê duyệt tài liệu, học liệu sử dụng để triển khai cho trẻ làm quen ngoại ngữ

**2.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý

Khoản 3 Điều 25 Luật giáo dục năm 2019.

Tại điểm 2.3 khoản 2 Mục VII Chương trình ban hành kèm theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo

b) Cơ sở thực tiễn

Trước đây, theo Công văn số 1303/BGDĐT-GDMN ngày 18 tháng 3 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục mầm non, “nội dung và tài liệu thí điểm cho trẻ làm quen với ngoại ngữ phải được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định và cho phép thực hiện” đến nay đang thực hiện ổn định tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 quy định các tài liệu, học liệu sử dụng để triển khai Chương trình phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định, phê duyệt. Các cơ sở giáo dục mầm non có nhu cầu cho trẻ làm quen tiếng Anh đang phối hợp với Trung tâm uy tín được phụ huynh đánh giá cao và tin tưởng vào những nội dung chương trình đã được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định. Vì vậy, khi chuyển tài liệu, học liệu sử dụng để triển khai Chương trình để Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định sẽ gây khó khăn và sự xáo trộn đối với các hoạt động tổ chức cho trẻ làm quen tiếng Anh tại các trường học

**2.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Nếu được phân cấp cho Sở Giáo dục và Đào tạo, sẽ tạo điều kiện phát huy tính năng động, sáng tạo, quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cơ quan chuyên môn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước phục vụ tốt hơn nhu cầu của phụ huynh học sinh

**2.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a)* *Tác động về kinh tế*

*b). Tác động về xã hội*

*c) Tác động về giới (nếu có)*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có)*

Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT chỉ quy định thẩm quyền thẩm định, phê duyệt nên không đủ các yếu tố cấu thành của thủ tục hành chính nên Sở Giáo dục và Đào tạo không đánh giá tác động của thủ tục hành chính đối với nội dung này.

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.*

Phù hợp về phân cấp. Luật Giáo dục năm 2019, Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT, không có quy định việc thẩm định liệu, học liệu sử dụng để triển khai cho trẻ làm quen ngoại ngữ không cho phép phân cấp, ủy quyền

**2.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp.**

+ Số lượng công chức của Phòng giáo dục Mầm non: 05 công chức (trong đó 03 Đại học; 02 thạc sĩ). kinh nghiệm tối thiểu 05 năm trở lên đối với công chức trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khi phân cấp.

+ Đội ngũ công chức các phòng chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo có thể đáp ứng yêu cầu chuyên môn để thực hiện nội dung khi phân cấp cho Sở Giáo dục và Đào tạo.

**3. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương tại Thành phố Hồ Chí Minh

**3.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý

+ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2013 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đã quy định: “Ủy ban nhân dân tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương tổ chức biên soạn bổ sung những nội dung về đặc điểm lịch sử, văn hóa và kinh tế - xã hội của địa phương...”;

+ Điểm d, Khoản 1 Điều 32 Luật Giáo dục đã quy định: “Tài liệu giáo dục địa phương do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức biên soạn đáp ứng nhu cầu và phù hợp với đặc điểm của địa phương, được hội đồng thẩm định cấp tỉnh thẩm định và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt”. Khoản 4 Điều 31 quy định: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc thành lập hội đồng thẩm định cấp tỉnh thẩm định tài liệu giáo dục địa phương ”

b) Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, Tài liệu giáo dục địa phương do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức biên soạn, thẩm định và gửi hồ sơ đến Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Việc gửi hồ sơ đến Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng phát sinh tăng các chi phí trong quá trình thực hiện và khoảng cách địa lý xa cũng là một trở ngại cho Thành phố khi cần hỗ trợ, giải đáp các thắc mắc trong quá trình thực hiện

**3.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Nếu được phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố, sẽ tạo điều kiện phát huy tính năng động, sáng tạo, quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của Thành phố, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước phục vụ tốt hơn nhu cầu học tập của học sinh. Bên cạnh đó, Khi phân cấp, Thành phố sẽ chủ động rút ngắn được thời gian này và nhanh chóng phát hành Tài liệu giáo dục địa phương nhưng vẫn đảm bảo các điều kiện theo quy định

**3.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a)* *Tác động về kinh tế*

*b) Tác động về xã hội*

*c) Tác động về giới (nếu có)*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có): Không có.*

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.*

**3.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp.**

Thành viên Ban biên soạn, thẩm định và phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương là các giáo viên cấp Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và các trường Đại học, Viện nghiên cứu văn hóa. Các thành viên có chuyên môn vững, tâm huyết với nghề nghiệp với nhiều năm kinh nghiệm trong giảng dạy và từng tham gia biên soạn sách giáo khoa. Thành phố đảm bảo nguồn lực để thực hiện nếu được phân cấp.

**4. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố phát hành tài liệu giáo dục địa phương tại Thành phố Hồ Chí Minh

**4.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý

+ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2013 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đã quy định: “Ủy ban nhân dân tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương tổ chức biên soạn bổ sung những nội dung về đặc điểm lịch sử, văn hóa và kinh tế - xã hội của địa phương...”;

+ Điểm d, Khoản 1 Điều 32 Luật Giáo dục đã quy định: “Tài liệu giáo dục địa phương do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức biên soạn đáp ứng nhu cầu và phù hợp với đặc điểm của địa phương, được hội đồng thẩm định cấp tỉnh thẩm định và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt”. Khoản 4 Điều 31 quy định: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc thành lập hội đồng thẩm định cấp tỉnh thẩm định tài liệu giáo dục địa phương ”

b) Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, tài liệu giáo dục địa phương do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức biên soạn, thẩm định và gửi hồ sơ đến Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Đến thời điểm hiện tai, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã phê duyệt Tài liệu giáo dục địa phương đối với 09 khối lớp đang dạy Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (còn Tài liệu giáo dục địa phương đối với các lớp 5, 9, 12 sẽ triển khai trong năm học 2024-2025 chưa được phê duyệt). Việc không có cơ chế in ấn phát hành tài liệu giáo dục địa phương như các sách giáo khoa khác là một trở ngại cho Thành phố triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

**4.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố phát hành tài liệu giáo dục địa phương sẽ tạo điều kiện phát huy tính năng động, sáng tạo, quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của Thành phố, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước phục vụ tốt hơn nhu cầu học tập học sinh. Bên cạnh đó, khi phân cấp, Thành phố sẽ chủ động được việc in ấn, xuất bản và nhanh chóng phát hành Tài liệu giáo dục địa phương nhưng vẫn đảm bảo các điều kiện theo quy định

**4.3 Đánh giá tác động chính sách:**

*a) Tác động về kinh tế*

*b) Tác động về xã hội*

*c) Tác động về giới (nếu có)*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có): Không có*

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.*

**4.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp.**

Thành phố đủ điều kiện về nhân lực, vật lực đối với việc in ấn phát hành tài liệu giáo dục địa phương như các sách giáo khoa khác

**5. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng các mô hình trường học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục địa phương (khi chưa có những quy định cụ thể)

**5.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý

Khoản 2 và khoản 12 Điều 6 Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục:

***“Điều 6. Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh***

*2. Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, chương trình, dự án về giáo dục tại địa phương; ban hành các chính sách để phát triển giáo dục trên địa bàn theo thẩm quyền.*

*12. Thực hiện các chủ trương, chính sách của Nhà nước và các chính sách của địa phương để bảo đảm quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình về thực hiện nhiệm vụ và chất lượng giáo dục của các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý; thường xuyên cập nhật thông tin về đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thuộc phạm vi quản lý vào cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục”*

b) Cơ sở thực tiễn

Trên thực tế, trong thời gian qua, quán triệt sâu sắc chủ trương phát triển giáo dục và đào tạo của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố, các đơn vị trường học luôn giữ vững kết quả đạt được, từng bước nâng cao hơn nữa chất lượng toàn diện về cơ sở vật chất, kỹ năng sư phạm, năng lực đội ngũ thích ứng với mục tiêu đổi mới giáo dục; phát triển khả năng tự học, trau dồi kỹ năng sống, ý thức trách nhiệm và kỹ năng hòa nhập của học sinh khi tiếp xúc với môi trường giáo dục tiên tiến theo xu thế hội nhập xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

**5.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về xây dựng các mô hình trường học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục địa phương (khi chưa có những quy định cụ thể) sẽ tạo những thuận lợi: (1) Đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và yêu cầu của xã hội; tiếp cận xu hướng phát triển giáo dục trong khu vực và quốc tế, đồng thời đảm bảo mang đậm bản sắc dân tộc; (2) Đào tạo đội ngũ học sinh năng động, phát triển toàn diện, có năng lực sáng tạo, năng lực thực hành, năng lực ngoại ngữ và tin học; đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, chất lượng quốc tế phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; (3) Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của các cơ sở giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

**5.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a)* *Tác động về kinh tế*

*b) Tác động về xã hội*

*c) Tác động về giới (nếu có)*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có): Không có*

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.*

**5.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp.**

Đội ngũ công chức các phòng chuyên môn, phòng chức năng của Sở Giáo dục và Đào tạo có thể đáp ứng yêu cầu chuyên môn và các điều kiện tổ chức mô hình trường tiên tiến, hội nhập quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh để tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố cũng như triển khai thực hiện khi phân cấp cho Thành phố.

**6. Nội dung đề xuất phân cấp**

Thẩm định phê duyệt tài liệu, học liệu, phần mềm và xuất bản phẩm tham khảo dùng trong chương trình nhà trường tại Thành phố Hồ Chí Minh

**6.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý

+ Luật Giáo dục năm 2019;

+ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

+ Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục:

**“*Điều 4. Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo***

*3. Quy định việc tổ chức biên soạn, thẩm định, phê duyệt được phép sử dụng và hướng dẫn lựa chọn tài liệu học tập, sách giáo khoa, tài liệu giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; …*”

+ Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

+ Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

b) Cơ sở thực tiễn

Theo quy định hiện hành, tất cả các tài liệu, học liệu, phần mềm và xuất bản phẩm tham khảo dùng trong chương trình nhà trường đều phải do Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định phê duyệt. Trên thực tế, điều này làm phát sinh rất nhiều chi phí về thực hiện hồ sơ, thủ tục, khoảng cách địa lý xa Thành phố cũng là trở ngại lớn cho các đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân khi cần hỗ trợ, giải đáp thắc mắc. Ngoài ra, với đặc thù vùng miền, các tài liệu xây dựng trong chương trình nhà trường tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

**6.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Thành phố Hồ Chí Minh có nhiều điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, năng lực đội ngũ, nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh đối với các hoạt động dạy học và chất lượng giáo dục cao hơn so với các địa phương khác. Nội dung cơ bản trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 là chỉ đáp ứng vừa đủ, chưa đáp ứng được yêu cầu nâng cao trong điều kiện mục tiêu của thành phố là hoạt động Hội nhập quốc tế

Việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Thẩm định phê duyệt tài liệu, học liệu, phần mềm và xuất bản phẩm tham khảo dùng trong chương trình nhà trường tại Thành phố Hồ Chí Minh sẽ tạo điều kiện cho cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố, các cá nhân, doanh nghiệp tiết kiệm thời gian đi lại, chi phí thực hiện thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian đánh giá thẩm định phê duyệt, định hướng chặt chẽ nội dung tài liệu, học liệu, phần mềm và xuất bản phẩm tham khảo dùng trong chương trình nhà trường tại Thành phố Hồ Chí Minh; đồng thời giúp đáp ứng được các quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

**6.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a)* *Tác động về kinh tế*

*b) Tác động về xã hội*

*c) Tác động về giới (nếu có)*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có): Không có*

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.*

**6.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp.**

Đội ngũ công chức các phòng chuyên môn, phòng chức năng của Sở Giáo dục và Đào tạo có thể đáp ứng yêu cầu chuyên môn và các điều kiện tổ chức mô hình trường tiên tiến, hội nhập quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh để tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố cũng như triển khai thực hiện khi phân cấp cho Thành phố.

**7. Nội dung đề xuất phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường cao đẳng (theo khoản 1 Điều 16 Nghị định 143/2016/NĐ-CP).

**7.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

**a) Cơ sở pháp lý:**

Theo quy định tại khoản 1 Điều 16 **Nghị định số 143/2016/NĐ-CP** ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp quy định thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp *(được sửa đổi bởi* ***Nghị định số 24/2022/NĐ-CP****)*: “*1. Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường cao đẳng*”.

b) Cơ sở thực tiễn:

Theo báo cáo năm 2022 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, cả nước hiện có **410** trường cao đẳng, trong đó Thành phố Hồ Chí Minh có **50** trường cao đẳng *(không bao gồm: 02 phân hiệu và 10 địa điểm đào tạo của trường Cao đẳng có trụ sở chính ngoài địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)*, chiếm **12,19%** số trường Cao đẳng trong cả nước.

Các trường Cao đẳng trên địa bàn Thành phố khi có nhu cầu mở ngành đào tạo mới *(bao gồm các trình độ từ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng)* phải thực hiện thủ tục hành chính tại Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Việc này, đòi hỏi các trường phải có sự chuẩn bị chu đáo các thành phần hồ sơ theo quy định, phải di chuyển từ Thành phố Hồ Chí Minh đến Thành phố Hà Nội để thực hiện các thủ tục hành chính. Những khó khăn xảy ra khi thực hiện thủ tục hành chính mà các đơn vị gặp như:

+ Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: khi các trường cao đẳng nộp hồ sơ có thể lựa chọn hình thức trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia, dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (tại Hà Nội). Ở mỗi hình thức nộp hồ sơ đều có những khó khăn nhất định cho các đơn vị trong trường hợp theo dõi tình trạng giải quyết hồ sơ, cũng như liên hệ hướng dẫn những nội dung từ chối giải quyết hồ sơ.

+ Chi phí không chính thức khi thực hiện thủ tục hành chính: đơn vị sẽ mất kinh phí cho chi phí vận chuyển *(vé máy bay)* trong trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp; hoặc mất nhiều thời gian để liên hệ, trao đổi trong quá trình chuẩn bị hồ sơ hoặc theo dõi tiến độ giải quyết hồ sơ; hoặc phải mất chi phí khi sử dụng các đơn vị dịch vụ bên ngoài để giảm thiểu giao dịch.

+ Khoảng cách về mặc địa lý: cơ quan tiếp nhận tại Hà Nội cũng là một cản trở khi đơn vị muốn liên hệ trao đổi hoặc đề nghị hỗ trợ trong một số tình huống cấp bách.

Ngoài ra, với quy mô 410 trường cao đẳng trên cả nước sẽ phải thực hiện thủ tục hành chính tại Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp thì việc quá tải, áp lực cục bộ khi có nhiều trường cao đẳng cùng thực hiện thủ tục hành chính trong cùng một thời điểm là điều khó tránh khỏi.

**7.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp.**

- Mục tiêu chính sách: tạo điều kiện thuận lợi cho các trường cao đẳng trên địa bàn Thành phố thực hiện thủ tục hành chính nhanh chóng, ngoài ra các trường cao đẳng sẽ được hỗ trợ, giải đáp trực tiếp tại Thành phố đối với các quy định có liên quan.

- Giải pháp để giải quyết: Phân cấp cho Thành phố Hồ Chí Minh được tiếp nhận và thực hiện Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường cao đẳng.

- Những thuận lợi:

Nếu được phân cấp sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các trường cao đẳng trên địa bàn Thành phố trong việc thực hiện đúng các quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp trong quá trình nộp hồ sơ, liên hệ, giải đáp các vướng mắc và được xem xét, giải quyết ngay tại Thành phố, tiết kiệm chi phí đi lại và thời gian.

Bên cạnh đó, khi phân cấp cho Thành phố Hồ Chí Minh sẽ giúp giảm tải cho Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp khi giảm được 12,19% số trường phải thực hiện thủ tục hành chính tại Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

**7.3. Đánh giá tác động chính sách**

**a) Tác động về kinh tế**

Giúp các trường cao đẳng có đủ nguồn nhân lực để tổ chức hoạt động có hiệu quả và phát triển theo mục tiêu đề ra.

Các trường cao đẳng thuận lợi trong việc nộp hồ sơ tại Thành phố Hồ Chí Minh khi được phân cấp. Sẽ tạo điều kiện cho các trường cao đẳng trên địa bàn Thành phố tiết kiệm được thời gian, chi phí đi lại, sinh hoạt trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính, ngoài ra các trường cao đẳng sẽ được hỗ trợ, giải đáp trực tiếp tại Thành phố đối với các quy định có liên quan. Giảm các chi phí phát sinh không chính thức trong quá trình chuẩn bị hồ sơ cũng như nộp hồ sơ tại cơ quan nhà nước.

**b) Tác động về xã hội**

Tạo sự đồng thuận đối với các trường cao đẳng khi phân cấp về cho Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện, vì hiện nay một số đơn vị gặp khó khăn trong việc liên hệ với Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp trong việc hướng dẫn và nộp hồ sơ; giảm thiểu thời gian chờ đợi hồ sơ được giải quyết cũng như tránh việc hoàn trả hồ sơ phải thuyết minh và chuẩn bị lại.

Ngoài ra các trường cao đẳng sẽ được hỗ trợ, giải đáp trực tiếp tại Thành phố đối với các quy định có liên quan.

**c) Tác động về giới (nếu có)**

**d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có)**

Thủ tục hành chính liên quan đến việc Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường cao đẳng thực hiện tại Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở công bố lại thủ tục hành chính theo quyết định công bố thủ tục hành chính do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành; không làm thay đổi thành phần hồ sơ đã được quy định tại Nghị định số 143/2016/NĐ-CP và Nghị định số 24/2022/NĐ-CP.

Về thời gian giải quyết hồ sơ: đảm bảo theo đúng quy định và tiến tới rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ so với quy định; từ đó tiết kiệm thời gian đối với các trường cao đẳng.

**đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật**

Các quy định tại Nghị định số 143/2016/NĐ-CP và Nghị định số 24/2022/NĐ-CP được áp dụng và thực thi theo quy định; không bị thay đổi hoặc phát sinh thêm thành phần hồ sơ.

**7.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Việc thực hiện quản lý cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với các trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp đã được triển khai thực hiện tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội từ năm 1998 đến nay nên việc tiếp nhận thêm thủ tục Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường cao đẳng theo số lượng hồ sơ thủ tục hành chính, nguồn lực con người, trang thiết bị, cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện theo đúng quy định. Trong quá trình thực hiện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ phối hợp với các Sở, ban, ngành trong thực hiện liên thông một số thủ tục có liên quan hoặc kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các quy định pháp luật liên quan đến lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

Trong trường hợp được Chính phủ phân cấp, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sẽ tiếp tục giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan tham mưu, giải quyết, đáp ứng kịp thời nhu cầu của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, do đó vẫn đảm bảo nguyên tắc 01 việc chỉ do 01 tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

**8. Nội dung đề xuất phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố công nhận Hội đồng quản trị đối với các trường cao đẳng tư thục (theo Điều 15 Thông tư 15/2021/TT-BLĐTBXH).

**8.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý:

Điều 15 Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường cao đẳng:

*“….*

*đ) Người đại diện hợp pháp của thành viên đứng tên thành lập trường gửi hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều này qua dịch vụ công trực tuyến hoặc qua bưu điện hoặc gửi trực tiếp tới Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp;*

*e) Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị công nhận hội đồng quản trị trường cao đẳng tư thục, Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp quyết định công nhận hội đồng quản trị của nhà trường. Quyết định công nhận hội đồng quản trị phải ghi rõ chức danh của các thành viên trong hội đồng quản trị. Trường hợp không công nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*.”

b) Cơ sở thực tiễn:

Theo báo cáo năm 2022 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, cả nước hiện có **410** trường cao đẳng, trong đó có **96** trường tư thục và trong số đó, Thành phố Hồ Chí Minh có **22** trường cao đẳng tư thục *(không bao gồm 10 địa điểm đào tạo của trường Cao đẳng tư thục có trụ sở chính ngoài địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)*, chiếm **22,91%** số trường Cao đẳng tư thục trong cả nước.

Các trường Cao đẳng trên địa bàn Thành phố khi có nhu cầu công nhận Hội đồng quản trị trường cao đẳng tư thục phải thực hiện thủ tục hành chính tại Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp để được cấp Quyết định công nhận Hội đồng quản trị trường cao đẳng tư thục. Việc này, đòi hỏi các trường cao đẳng phải có sự chuẩn bị chu đáo các thành phần hồ sơ theo quy định, phải di chuyển từ Thành phố Hồ Chí Minh đến Thành phố Hà Nội để thực hiện các thủ tục hành chính. Những khó khăn xảy ra khi thực hiện thủ tục hành chính mà các đơn vị gặp như:

+ Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: khi các trường cao đẳng nộp hồ sơ có thể lựa chọn hình thức trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia, dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (tại Hà Nội). Ở mỗi hình thức nộp hồ sơ đều có những khó khăn nhất định cho các đơn vị trong trường hợp theo dõi tình trạng giải quyết hồ sơ, cũng như liên hệ hướng dẫn những nội dung từ chối giải quyết hồ sơ.

+ Chi phí không chính thức khi thực hiện thủ tục hành chính: đơn vị sẽ mất kinh phí cho chi phí vận chuyển *(vé máy bay)* trong trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp; hoặc mất nhiều thời gian để liên hệ, trao đổi trong quá trình chuẩn bị hồ sơ hoặc theo dõi tiến độ giải quyết hồ sơ; hoặc phải mất chi phí khi sử dụng các đơn vị dịch vụ bên ngoài để giảm thiểu giao dịch.

+ Khoảng cách về mặc địa lý: cơ quan tiếp nhận tại Hà Nội cũng là một cản trở khi đơn vị muốn liên hệ trao đổi hoặc đề nghị hỗ trợ trong một số tình huống cấp bách.

**8.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

- Mục tiêu chính sách: tạo điều kiện thuận lợi cho các trường cao đẳng trên địa bàn Thành phố thực hiện thủ tục hành chính nhanh chóng, ngoài ra các trường cao đẳng sẽ được hỗ trợ, giải đáp trực tiếp tại Thành phố đối với các quy định có liên quan.

- Giải pháp để giải quyết: Phân cấp cho Thành phố Hồ Chí Minh được tiếp nhận và thực hiện công .

- Những thuận lợi:

Nếu được phân cấp sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các trường cao đẳng trên địa bàn Thành phố trong việc thực hiện đúng các quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp trong quá trình nộp hồ sơ, liên hệ, giải đáp các vướng mắc và được xem xét, giải quyết ngay tại Thành phố, tiết kiệm chi phí đi lại và thời gian.

Bên cạnh đó, khi phân cấp cho Thành phố Hồ Chí Minh sẽ giúp giảm tải cho Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp khi giảm được 22,91% số trường phải thực hiện thủ tục hành chính tại Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

**8.3. Đánh giá tác động chính sách**

**a) Tác động về kinh tế**

Giúp các trường cao đẳng có đủ nguồn nhân lực để tổ chức hoạt động có hiệu quả và phát triển theo mục tiêu đề ra.

Các trường cao đẳng thuận lợi trong việc nộp hồ sơ tại Thành phố Hồ Chí Minh khi được phân cấp. Sẽ tạo điều kiện cho các trường cao đẳng trên địa bàn Thành phố tiết kiệm được thời gian, chi phí đi lại, sinh hoạt trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính, ngoài ra các trường cao đẳng sẽ được hỗ trợ, giải đáp trực tiếp tại Thành phố đối với các quy định có liên quan. Giảm các chi phí phát sinh không chính thức trong quá trình chuẩn bị hồ sơ cũng như nộp hồ sơ tại cơ quan nhà nước.

**b) Tác động về xã hội**

Tạo sự đồng thuận đối với các trường cao đẳng khi phân cấp về cho Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện, vì hiện nay một số đơn vị gặp khó khăn trong việc liên hệ với Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp trong việc hướng dẫn và nộp hồ sơ; giảm thiểu thời gian chờ đợi hồ sơ được giải quyết cũng như tránh việc hoàn trả hồ sơ phải thuyết minh và chuẩn bị lại.

Ngoài ra các trường cao đẳng sẽ được hỗ trợ, giải đáp trực tiếp tại Thành phố đối với các quy định có liên quan.

**c) Tác động về giới (nếu có)**

**d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có)**

Thủ tục hành chính liên quan đến việc Công nhận Hội đồng quản trị trường cao đẳng tư thục thực hiện tại Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở công bố lại thủ tục hành chính theo quyết định công bố thủ tục hành chính do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành; không làm thay đổi thành phần hồ sơ đã được quy định tại Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH.

Về thời gian giải quyết hồ sơ: đảm bảo theo đúng quy định và tiến tới rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ so với quy định; từ đó tiết kiệm thời gian đối với các trường cao đẳng.

**đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật**

Các quy định tại Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH được áp dụng và thực thi theo quy định; không bị thay đổi hoặc phát sinh thêm thành phần hồ sơ.

**8.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Việc thực hiện quản lý về Công nhận Hội đồng quản trị đối với các trường trung cấp tư thục đã được triển khai thực hiện tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội từ cuối năm 2021 đến nay nên việc tiếp nhận thêm thủ tục Công nhận Hội đồng quản trị đối với trường cao đẳng tư thục theo số lượng hồ sơ thủ tục hành chính, nguồn lực con người, trang thiết bị, cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện theo đúng quy định. Trong quá trình thực hiện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ phối hợp với các Sở, ban, ngành trong thực hiện liên thông một số thủ tục có liên quan hoặc kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các quy định pháp luật liên quan đến lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

Trong trường hợp được Chính phủ phân cấp, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sẽ tiếp tục giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan tham mưu, giải quyết, đáp ứng kịp thời nhu cầu của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, do đó vẫn đảm bảo nguyên tắc 01 việc chỉ do 01 tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính

**IX. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ LAO ĐỘNG**

**1. Nội dung đề xuất phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện chấp thuận giải trình nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài; xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; cấp, cấp lại, gia hạn và thu hồi giấy phép lao động đối với các trường hợp tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ cho phép thành lập có trụ sở hoạt động trên địa Thành phố (theo quy định tại điểm a, khoản 11, Điều 1 Nghị định 70/2023/NĐ-CP)

**1.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

**a) Cơ sở pháp lý:**

Theo quy định tại điểm a Khoản 11 Điều 1 **Nghị định số 70/2023/NĐ-CP** ngày 18/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam về sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 30 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP **về trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội**

“*a) Thực hiện chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài; xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; cấp, cấp lại, gia hạn và thu hồi giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài thuộc một trong các trường hợp sau:*

*Làm việc cho người sử dụng lao động quy định tại điểm g khoản 2 Điều 2 và người sử dụng lao động quy định tại điểm c, d, e khoản 2 Điều 2 Nghị định này do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ cho phép thành lập;*

*Làm việc cho một người sử dụng lao động tại nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*.”.

b) Cơ sở thực tiễn:

Hiện nay, Thành phố Hồ Chí Minh là một trong những địa phương có nhiều cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ cho phép thành lập như hệ thống các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, các trường học nước ngoài nhiều cấp học; hệ thống ngân hàng TMCP; các công ty hoạt động trong lĩnh vực tài chính, bảo hiểm; các văn phòng bán vé, văn phòng điều hành của các hãng hàng không nước ngoài…Theo quy định, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp này sẽ phải thực hiện hồ sơ thủ tục hành chính liên quan đến người lao động nước ngoài để được làm việc hợp pháp tại Việt Nam sẽ do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Việc làm) tiếp nhận và cấp giấy phép. Những khó khăn xảy ra khi thực hiện thủ tục hành chính mà các đơn vị gặp như:

* Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: khi doanh nghiệp nộp hồ sơ có thể lựa chọn hình thức trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia, dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại Cục Việc làm - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (tại Hà Nội). Ở mỗi hình thức nộp hồ sơ đều có những khó khăn nhất định cho các đơn vị trong trường hợp theo dõi tình trạng giải quyết hồ sơ, cũng như liên hệ hướng dẫn những nội dung từ chối giải quyết hồ sơ.
* Chi phí không chính thức khi thực hiện thủ tục hành chính: đơn vị sẽ mất kinh phí cho chi phí vận chuyển (vé máy bay) trong trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại Cục Việc làm; hoặc mất nhiều thời gian để liên hệ, trao đổi trong quá trình chuẩn bị hồ sơ hoặc theo dõi tiến độ giải quyết hồ sơ; hoặc phải mất chi phí khi sử dụng các đơn vị dịch vụ bên ngoài để giảm thiểu giao dịch.
* Khoảng cách về mặc địa lý: cơ quan tiếp nhận tại Hà Nội cũng là một cản trở khi đơn vị muốn liên hệ trao đổi hoặc đề nghị hỗ trợ trong một số tình huống cấp bách.

Về công tác quản lý nhà nước: hiện nay chưa có cơ sở dữ liệu dùng chung về người lao động nước ngoài, do đó việc theo dõi thực trạng làm việc của người nước ngoài, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có sử dụng người lao động nước ngoài do Cục Việc làm cấp giấy phép lao động sẽ không thực hiện được nếu không được chia sẻ dữ liệu.

**1.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp.**

- Mục tiêu chính sách: tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có đủ nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ hoạt động của đơn vị, đặc biệt là nguồn nhân lực nước ngoài có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao.

- Giải pháp để giải quyết: Phân cấp cho Thành phố Hồ Chí Minh được tiếp nhận và thực hiện chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài; xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; cấp, cấp lại, gia hạn và thu hồi giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài (đối với các trường hợp tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ cho phép thành lập có trụ sở hoạt động trên địa Thành phố)

- Những thuận lợi:

Nếu được phân cấp, sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố trong việc thực hiện đúng các quy định pháp luật lao động về người lao động nước ngoài trong quá trình nộp hồ sơ, liên hệ, giải đáp các vướng mắc và được xem xét, giải quyết ngay tại Thành phố, tiết kiệm chi phí đi lại và thời gian;

Đồng thời sẽ giúp Thành phố theo dõi, quản lý tình hình lao động nước ngoài làm việc tại Thành phố được cấp giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động do không có cơ sở dữ liệu dùng chung. Tập trung đầu mối giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố

**1.3. Đánh giá tác động chính sách**

**a) Tác động về kinh tế**

Giúp cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có đủ nguồn nhân lực để tổ chức hoạt động có hiệu quả và phát triển theo mục tiêu đề ra.

Cơ quan, tổ chức, cá nhân thuận lợi trong việc nộp hồ sơ tại Thành phố Hồ Chí Minh khi được phân cấp. Sẽ tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố tiết kiệm được thời gian, chi phí đi lại, sinh hoạt trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính, ngoài ra người dân và doanh nghiệp sẽ được hỗ trợ, giải đáp trực tiếp tại Thành phố đối với các quy định có liên quan. Giảm các chi phí phát sinh không chính thức trong quá trình chuẩn bị hồ sơ cũng như nộp hồ sơ tại cơ quan nhà nước.

**b) Tác động về xã hội**

Tạo sự đồng thuận đối với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp khi phân cấp về cho Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện, vì hiện nay một số đơn vị gặp khó khăn trong việc liên hệ với Cục Việc làm trong việc hướng dẫn và nộp hồ sơ; giảm thiểu thời gian chờ đợi hồ sơ được giải quyết cũng như tránh việc hoàn trả hồ sơ phải thuyết minh và chuẩn bị lại.

Ngoài ra người dân và doanh nghiệp sẽ được hỗ trợ, giải đáp trực tiếp tại Thành phố đối với các quy định có liên quan.

**c) Tác động về giới (nếu có)**

**d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có)**

Thủ tục hành chính liên quan đến người lao động nước ngoài thực hiện tại Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở công bố lại thủ tục hành chính theo quyết định công bố thủ tục hành chính do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành; không làm thay đổi thành phần hồ sơ đã được quy định tại Nghị định số 152/2020/NĐ-CP và Nghị định số 70/2023/NĐ-CP.

Về thời gian giải quyết hồ sơ: đảm bảo theo đúng quy định và tiến tới rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ so với quy định; từ đó tiết kiệm thời gian đối với doanh nghiệp.

**đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.**

Các quy định tại Nghị định số 152/2020/NĐ-CP và Nghị định số 70/2023/NĐ-CP được áp dụng và thực thi theo quy định; không bị thay đổi hoặc phát sinh thêm thành phần hồ sơ.

**2.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Việc thực hiện quản lý người lao động nước ngoài đã tổ chức triển khai tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội từ năm 1995 trở lại đây, căn cứ vào số lượng hồ sơ thủ tục hành chính mà được bố trí nguồn lực con người, trang thiết bị, cơ sở vật chất để đảm bảo thực hiện theo đúng quy định. Trong quá trình thực hiện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ phối hợp với các Sở, ban, ngành trong thực hiện liên thông một số thủ tục có liên quan hoặc kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các quy định pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài.

Trong trường hợp được Chính phủ phân cấp, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sẽ tiếp tục giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan tham mưu, giải quyết, đáp ứng kịp thời nhu cầu của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, do đó vẫn đảm bảo nguyên tắc 01 việc chỉ do 01 tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

**2. Nội dung đề xuất phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố tiếp nhận hồ sơ và cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cho tổ chức có trụ sở chính trên địa bàn Thành phố (trừ các tổ chức huấn luyện do các bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập) thực hiện chức năng huấn luyện Hạng C cho các đối tượng tham dự khóa huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động được quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP.

**2.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

*a) Cơ sở pháp lý:*

- Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội quy định:

*“**12. Sửa đổi**Điều 27**như sau:*

*“Điều 27. Thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ và cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động của tổ chức huấn luyện*

*1.* ***Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội*** *có thẩm quyền tiếp nhận, cấp mới, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động đối với các tổ chức huấn luyện sau đây:*

*a) Tổ chức huấn luyện do các bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập;*

*b)* ***Tổ chức huấn luyện Hạng C.***

*2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thẩm quyền tiếp nhận, cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động đối với tổ chức huấn luyện hạng B, trừ tổ chức huấn luyện thuộc điểm a Khoản 1 Điều này.*

*3. Tổ chức huấn luyện hạng A tự công bố đủ điều kiện huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và gửi thông báo theo Mẫu số 03b Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này đến cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ như sau:*

*a) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: Tiếp nhận thông báo tự công bố với tổ chức huấn luyện do các bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập;*

*b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thẩm quyền tiếp nhận thông báo tự công bố đối với tổ chức huấn luyện hạng A trừ điểm a Khoản 1 Điều* *này không thuộc thẩm quyền của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.”*

*b) Cơ sở thực tiễn:*

Người lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động theo danh mục công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành thuộc chức năng của tổ chức huấn luyện hạng C. Do đó, việc tiếp nhận hồ sơ và cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động của tổ chức huấn luyện Hạng C gắn với Thành phố mang tính cấp thiết, giúp công tác quản lý nhà nước được chặt chẽ, phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn. Kịp thời cập nhật bổ sung các quy định về huấn luyện cho các tổ chức huấn luyện phù hợp với thực tiễn của Thành phố. Mặt khác, thời gian thực hiện thủ tục hành chính sẽ rút ngắn.

**2.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

- Mục tiêu chính sách: tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có đủ nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ hoạt động của đơn vị.

- Giải pháp để giải quyết: Phân cấp cho Thành phố Hồ Chí Minh được tiếp nhận hồ sơ và cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cho tổ chức thực hiện chức năng huấn luyện Hạng C có trụ sở chính trên địa bàn Thành phố cho các đối tượng tham dự khóa huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động được quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ (trừ các tổ chức huấn luyện do các bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập).

- Những thuận lợi:

Nếu được phân cấp, sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố trong việc thực hiện đúng các quy định pháp luật an toàn, vệ sinh lao động về huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động trong quá trình nộp hồ sơ, liên hệ, giải đáp các vướng mắc và được xem xét, giải quyết ngay tại Thành phố, tiết kiệm chi phí đi lại và thời gian. Đồng thời sẽ giúp Thành phố theo dõi, quản lý tình hình người lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động tại Thành phố.

**2.3. Đánh giá tác động chính sách**

**a) Tác động về kinh tế**

Cơ quan, tổ chức, cá nhân thuận lợi trong việc nộp hồ sơ tại Thành phố Hồ Chí Minh khi được phân cấp. Sẽ tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố tiết kiệm được thời gian, chi phí đi lại, sinh hoạt trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính, ngoài ra người dân và doanh nghiệp sẽ được hỗ trợ, giải đáp trực tiếp tại Thành phố đối với các quy định có liên quan. Giảm các chi phí phát sinh không chính thức trong quá trình chuẩn bị hồ sơ cũng như nộp hồ sơ tại cơ quan nhà nước.

**b) Tác động về xã hội**

Tạo sự đồng thuận đối với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp khi phân cấp về cho Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện trong việc hướng dẫn và nộp hồ sơ; giảm thiểu thời gian chờ đợi hồ sơ được giải quyết cũng như tránh việc hoàn trả hồ sơ phải thuyết minh và chuẩn bị lại.

Ngoài ra người dân và doanh nghiệp sẽ được hỗ trợ, giải đáp trực tiếp tại Thành phố đối với các quy định có liên quan.

*c) Tác động về giới (nếu có)*

**d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có)**

Thủ tục hành chính liên quan đến tiếp nhận hồ sơ và cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cho tổ chức thực hiện chức năng huấn luyện Hạng C thực hiện tại Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở công bố lại thủ tục hành chính theo quyết định công bố thủ tục hành chính do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành; không làm thay đổi thành phần hồ sơ đã được quy định tại Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018.

Về thời gian giải quyết hồ sơ: đảm bảo theo đúng quy định và tiến tới rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ so với quy định; từ đó tiết kiệm thời gian đối với doanh nghiệp.

**đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật**

Các quy định tại Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ được áp dụng và thực thi theo quy định; không bị thay đổi hoặc phát sinh thêm thành phần hồ sơ.

**2.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Hiện nay, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã thực hiện tiếp nhận hồ sơ và cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động của tổ chức huấn luyện Hạng B đối với các tổ chức có trụ sở chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Việc đề xuất tiếp nhận hồ sơ và cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động của tổ chức huấn luyện Hạng C chỉ tăng thêm đối tượng thẩm định. Do đó Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Y tế, Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức, quận - huyện) đủ năng lực tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố

**X. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**1. Nội dung đề xuất phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố cấp, thu hồi Giấy Chứng nhận tổ chức, cá nhân hoạt động ứng dụng công nghệ cao, nghiên cứu và phát triển công nghệ cao và doanh nghiệp công nghệ cao trên địa bàn Thành phố.

**1.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

*a) Cơ sở pháp lý:*

Tại khoản 2 Điều 10 và khoản 4 Điều 18 của Luật Công nghệ cao quy định thẩm quyền ban hành quy định thủ tục chứng nhận tổ chức, cá nhân hoạt động ứng dụng công nghệ cao và doanh nghiệp công nghệ cao là của Thủ tướng Chính phủ.

Tại Điều 1 Quyết định số 55/2010/QĐ-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục chứng nhận tổ chức, cá nhân hoạt động ứng dụng công nghệ cao, nghiên cứu và phát triển công nghệ cao và công nhận doanh nghiệp công nghệ cao quy định:

*“****Bộ Khoa học và Công nghệ*** *là cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao, nghiên cứu và phát triển công nghệ cao (sau đây gọi tắt là Giấy chứng nhận hoạt động) và cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao.”*

Sau khi rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ hiện nay không có quy định cấm phân cấp nội dung Sở đã đề xuất.

*b) Cơ sở thực tiễn:*

Hiện nay, về thẩm quyền chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao, nghiên cứu và phát triển công nghệ cao và công nhận doanh nghiệp công nghệ cao do Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện theo quy định tại Quyết định số 55/2010/QĐ-TTg. Theo thống kê của Sở về số đề tài, đề án nghiên cứu, phát triển công nghệ cao và báo cáo của Khu Công nghệ cao (CNC) Thành phố về tổng giá trị của các doanh nghiệp có hoạt động xuất, nhập khẩu sản phẩm công nghệ cao và ứng dụng công nghệ cao luôn duy trì ở mức cao, cụ thể:

* Về sản xuất công nghiệp

Khu chế xuất, khu công nghiệp (KCX, KCN) của Thành phố Hồ Chí Minh hình thành và phát triển với mục tiêu ban đầu nhằm thu hút đầu tư nước ngoài, thúc đẩy hoạt động xuất khẩu, tạo tiền đề hội nhập nền kinh tế Việt Nam với thế giới. Đầu những năm 1990, KCX Tân Thuận (1991) và KCX Linh Trung (1992) được thành lập, đã đạt được nhiều thành tựu bước đầu, tạo tiền đề vững chắc cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

Từ năm 1996 đến năm 2004 là giai đoạn hình thành và phát triển lan tỏa mô hình KCN. Thành phố hình thành thêm KCX Linh Trung 2 và 11 KCN với tổng diện tích 2.123,57 ha. Tiếp đó, từ năm 2004 đến nay, Thành phố có thêm 5 KCN được thành lập với tổng diện tích 1.090,26 ha và 4 KCN mở rộng với tổng diện tích 914,25 ha.

Lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2022, các KCX, KCN đã thu hút được 1.681 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư đăng ký 12,42 tỷ USD, trong đó vốn đầu tư nước ngoài chiếm tỷ trọng 55%; bình quân hàng năm các KCX, KCN thu hút hơn 260 triệu USD vốn đầu tư nước ngoài, chiếm tỷ trọng 58% vốn đầu tư nước ngoài của Thành phố trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp. Giá trị xuất khẩu trung bình hàng năm của KCX, KCN đạt 7 tỷ USD, chiếm trên 15% tổng kim ngạch xuất khẩu của Thành phố; trung bình hàng năm nộp ngân sách Nhà nước hơn 22.000 tỷ đồng, chiếm 6% thu ngân sách Thành phố (không kể dầu thô).

Để tiếp tục phát triển KCX, KCN định hướng mô hình mới:

Phát triển các KCN mới theo các mô hình: KCN chuyên ngành, KCN sinh thái, KCN hỗ trợ, KCN công nghệ cao, KCN - đô thị - dịch vụ (quy định tại Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế). Trong đó:

1. Xây dựng quy hoạch KCN gắn với đô thị, dịch vụ, KCN sinh thái trên cơ sở lợi thế, điều kiện và khả năng thực hiện.
2. Quy hoạch KCN gắn đồng bộ với phát triển đô thị, dịch vụ trong một phương án tổng thể, thống nhất, làm cơ sở cho việc thu hút đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng.
3. Định hướng và thực hiện thí điểm một số cụm liên kết ngành nhằm hình thành mạng sản xuất, chuỗi cung ứng và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu và có KCN với những dự án đầu tàu, có khả năng lôi kéo, hình thành các dự án vệ tinh, hỗ trợ, hợp tác cùng phát triển.
4. Nâng cao tính liên kết, tương hỗ giữa các khu, các mô hình với nhau và với các mô hình khác (khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao...).

Trong đó, KCN công nghệ cao là KCN thu hút các dự án đầu tư công nghệ cao, công nghệ thông tin thuộc danh mục ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, dự án có chuyển giao công nghệ thuộc danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ, cơ sở ươm tạo công nghệ, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật về công nghệ cao, pháp luật về khoa học và công nghệ, dự án đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, nghiên cứu và phát triển, giáo dục và đào tạo; có tối thiểu 30% diện tích đất công nghiệp của KCN được sử dụng để thu hút các dự án đầu tư này, trong tương lai sẽ có nhiều doanh nghiệp có nhu cầu tiến hành các thủ tục chứng nhận tổ chức, cá nhân hoạt động ứng dụng công nghệ cao, nghiên cứu và phát triển công nghệ cao và doanh nghiệp công nghệ cao.

* Về lĩnh vực sản xuất CNC

Lũy kế đến năm 2022, Khu CNC có 92 dự án hoạt động trong lĩnh vực sản xuất (trong đó FDI: 39 dự án và trong nước: 53 dự án) với tổng vốn đầu tư đăng ký là hơn 10,6 tỷ USD, chiếm 88% tổng vốn đầu tư của Khu CNC. Trong đó, dự án FDI chiếm 9,7 tỷ USD tương đương với 91,5% tổng vốn đầu tư của nhóm dự án sản xuất và tương đương 96% tổng vốn đầu tư FDI của Khu CNC và tương đương 81% tổng vốn đầu tư của toàn Khu. Dự án trong nước chiếm 0,9 tỷ USD, tương đương với 8,5% tổng vốn đầu tư của nhóm dự án sản xuất và tương đương 4% tổng vốn đầu tư FDI của KCNC và tương đương 7,5% tổng vốn đầu tư của toàn Khu CNC. Giải ngân vốn đầu tư của nhóm dự án sản xuất đạt 5,541 tỷ USD, tương đương 99% tổng vốn giải ngân của các doanh nghiệp tại Khu CNC. Trong đó, nhóm dự án sản xuất CNC với 70 dự án chiếm 10,12 tỷ USD, tương đương với 84,1% tổng vốn đầu tư của toàn Khu, với giá trị giải ngân vốn đạt 5,432 tỷ USD chiếm 97,3% tổng vốn giải ngân của toàn Khu CNC, cho thấy đóng góp quan trọng của nhóm ngành này trong sự phát triển của Khu CNC.

Về hoạt động nghiên cứu và phát triển: Tính đến năm 2022, Khu CNC có 30 dự án hoạt động trong lĩnh vực Nghiên cứu phát triển – Đào tạo – Vườn Ươm, trong đó dự án FDI: 03/51 dự án, tỷ lệ 5,88% với tổng vốn đầu tư đạt 130.309.381 USD, tỷ lệ 1,29%; dự án Việt Nam: 27/111 dự án, tỷ lệ 24,32% với tổng vốn đầu tư đạt 17.220,71 tỷ VNĐ, tỷ lệ 37,79%; về tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư của các dự án nghiên cứu và phát triển: FDI đạt 45,29%, Việt Nam đạt 36,97%.

Một số kết quả nổi bật về hoạt động nghiên cứu và phát triển của các dự án đầu tư tại Khu CNC: Tính đến năm 2022, Khu CNC có 35/60 dự án cam kết nghiên cứu phát triển có triển khai các hoạt động nghiên cứu và phát triển, trong đó, 31 dự án sản xuất CNC và 04 dự án nghiên cứu; có 11 dự án có hoạt động chuyển giao công nghệ. Hàng năm, các dự án đầu tư đều thực hiện trích một phần doanh thu để đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu và phát triển và đào tạo nguồn nhân lực theo quy định. Khoản trích đầu tư này gia tăng qua các năm, nếu năm 2016 tổng chi cho hoạt động nghiên cứu và phát triển của doanh nghiệp tại Khu CNC là 50,97 triệu USD thì đến năm 2021 giá trị này đã tăng gấp đôi đạt 117,92 triệu USD. Tỷ lệ chi nghiên cứu và phát triển trên tổng doanh thu hàng năm đạt trung bình từ 1% trở lên.

Giá trị xuất khẩu của Khu CNC tăng dần hằng năm, đạt 0,5 tỷ USD năm 2010, tăng gấp đôi 01 tỷ USD năm 2011, vượt mốc hơn 10 tỷ USD năm 2017 và mặc dù bị ảnh hưởng nặng nề dịch Covid -19 nhưng kim ngạch xuất khẩu năm 2021 vẫn đạt 20,9 tỷ USD (chiếm hơn 52% kim ngạch xuất khẩu của Thành phố Hồ Chí Minh), đạt 23 tỷ USD năm 2022, là hạt nhân thúc đẩy sự phát triển của Khu Đô thị Sáng tạo tương tác cao phía Đông Thành phố, là nơi cung cấp và nuôi dưỡng những ý tưởng khoa học và công nghệ, thu hút vốn, công nghệ, nhân lực công nghệ cao trong và ngoài nước, thích ứng với cuộc Cách mạng 4.0.

Trong giai đoạn 2016-2023, Thành phố đã hỗ trợ cấp kinh phí thực hiện cho 123/561 nhiệm vụ nghiên cứu và phát triển công nghệ cao với tổng kinh phí ngân sách là 347.150.947.627 đồng (chiếm 31,5% tổng kinh phí đầu tư cho nghiên cứu khoa học và công nghệ tại Sở), kinh phí đầu tư từ doanh nghiệp 75.492.569.936 đồng (chiếm 59,9% tổng kinh phí đồng đầu tư cho nghiên cứu khoa học và công nghệ).

Từ số liệu trên cho thấy tỷ lệ doanh nghiệp nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn Thành phố rất lớn. Tuy nhiên, tỷ lệ doanh nghiệp đăng ký Giấy chứng nhận tổ chức, cá nhân hoạt động ứng dụng công nghệ cao, nghiên cứu và phát triển công nghệ cao và doanh nghiệp công nghệ cao luôn ở mức thấp, tính đến nay trên địa bàn Thành phố có 14 doanh nghiệp được cấp giấy chứng nhận cho cả 2 loại hình.

Việc phân cấp sẽ thúc đẩy hoạt động ứng dụng công nghệ cao của doanh nghiệp, giảm tải áp lực cho Bộ Khoa học và Công nghệ, góp phần giảm chi phí và thời gian, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, phù hợp với chủ trương của Chính phủ tăng cường phân cấp cho các địa phương.

**1.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện các thủ tục hành chính cấp, thu hồi Giấy Chứng nhận tổ chức, cá nhân hoạt động ứng dụng công nghệ cao, nghiên cứu và phát triển công nghệ cao và doanh nghiệp công nghệ cao.

**1.3. Đánh giá tác động chính sách**

a) *Tác động về kinh tế (không có)*

*b) Tác động về xã hội*

Việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao, nghiên cứu và phát triển công nghệ cao và công nhận doanh nghiệp công nghệ cao được thực hiện theo trình tự, thủ tục hướng dẫn tại Quyết định số 55/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, đảm bảo quyền, lợi ích cho người dân, doanh nghiệp, phát huy tính chủ động tích cực, tiềm lực của Thành Phố mà vẫn đảm bảo không vi phạm quy định của pháp luật.

*c) Tác động về giới (không có)*

*d) Tác động của thủ tục hành chính*

Phân cấp làm đơn giản hóa việc thực hiện thủ tục hành chính (kết hợp/liên thông thủ tục xác nhận bằng văn bản của Sở Khoa học và Công nghệ nơi tổ chức đặt trụ sở và thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao, nghiên cứu và phát triển công nghệ cao và công nhận doanh nghiệp công nghệ cao, cá nhân hoạt động ứng dụng công nghệ cao, nghiên cứu và phát triển công nghệ cao tại điểm d khoản 1 và điểm d khoản 2 Điều 2 Quyết định số 55/2010/QĐ-TTg), hướng tới đáp ứng nhu cầu tại chỗ. Các cá nhân, tổ chức có nhu cầu đăng Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao, nghiên cứu và phát triển công nghệ cao và công nhận doanh nghiệp công nghệ cao nộp đăng ký tại Thành phố thay vì phải gửi ra Bộ Khoa học và Công nghệ. Việc tiếp nhận đơn đăng ký và giải quyết sẽ được thực hiện nhanh hơn, giảm thiểu chi phí phát sinh, tránh tâm lý ngại đăng ký, từ đó tăng số lượng cá nhân, tổ chức nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao, doanh nghiệp công nghệ cao; tăng số lượng doanh nghiệp được hưởng ưu đãi, hỗ trợ quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật Công nghệ cao.

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật (không có)*

**1.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Về tiềm lực khoa học và công nghệ: với lợi thế dẫn đầu cả nước về số lượng Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ/Tổng số nhân lực nghiên cứu của địa phương: Thành phố có 85 Giáo sư, 518 Phó Giáo sư, 3.476 Tiến sĩ/16.064 cán bộ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Trên địa bàn Thành phố hiện có 196 phòng thí nghiệm (trong đó có 36 phòng thí nghiệm y tế) được chứng nhận đảm bảo cung cấp dịch vụ thí nghiệm. Thành phố có 61 Viện nghiên cứu, trong đó, có 48 đơn vị do Thành phố quản lý, 13 đơn vị trực thuộc Bộ, ngành Trung ương đóng trên địa bàn Thành phố quản lý. Đồng thời, Thành phố còn có mạng lưới hợp tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ hỗ trợ 04 ngành công nghiệp trọng yếu thông qua việc số hóa, kết nối cơ sở dữ liệu của 134 Phòng thí nghiệm, 626 chuyên gia, 275 tổ chức khoa học và công nghệ, 107 doanh nghiệp khoa học và công nghệ và hệ thống liên kết nguồn lực thông tin khoa học và công nghệ (STINET) nhằm kết nối, chia sẻ nguồn lực thông tin khoa học và công nghệ giữa các viện, trung tâm nghiên cứu và các trường đại học trên địa bàn Thành phố với sự tham gia của 39 đơn vị thành viên, chia sẻ 473.427 tài liệu khoa học và công nghệ.

Về cơ sở vật chất: hiện tại, Thành phố có Khu Công nghệ cao Thành phố, chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung, Khu Nông nghiệp công nghệ cao, các Trung tâm Đổi mới sáng tạo hỗ trợ doanh nghiệp. Tại các Sở ngành, tổ chức luôn có đội ngũ chuyên gia luôn sẵn sàng phối hợp liên ngành trong công tác thẩm định thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao, nghiên cứu và phát triển công nghệ cao và công nhận doanh nghiệp công nghệ cao.

Do vậy, với nguồn lực khoa học và công nghệ như trên, Thành phố đảm bảo năng lực giải quyết được nhu cầu xét, cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao, nghiên cứu và phát triển công nghệ cao và công nhận doanh nghiệp công nghệ cao của Thành phố khi được Chính phủ phân cấp.

**2. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện kiểm tra báo cáo của tổ chức, cá nhân, kiểm tra định kỳ các doanh nghiệp về việc đáp ứng tiêu chí theo quy định sau khi được cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao, nghiên cứu và phát triển công nghệ cao, doanh nghiệp công nghệ cao.

**2.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý:

Khoản 4 Điều 1 Thông tư số 04/2020/TT-BKHCN ngày 28/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN ngày 15/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ: “*Hằng năm, Văn phòng Đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ kiểm tra báo cáo của tổ chức, cá nhân, kiểm tra định kỳ các doanh nghiệp về việc đáp ứng tiêu chí theo quy định sau khi được cấp Giấy chứng nhận”.*

b) Cơ sở thực tiễn:

Hiện nay, thẩm quyền kiểm tra báo cáo của tổ chức, cá nhân, kiểm tra kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất, giám sát việc duy trì điều kiện hoạt động của các cơ sở ươm tạo công nghệ cao thuộc Văn phòng Đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ; kiểm tra báo cáo của tổ chức, cá nhân, kiểm tra định kỳ các doanh nghiệp về việc đáp ứng tiêu chí theo quy định sau khi được cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao thuộc Văn phòng Đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ; kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn dự án sản xuất sản phẩm công nghệ cao thuộc Khu công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh thuộc thẩm quyền Bộ Khoa học và Công nghệ. Do đó, Thành phố chưa thực sự chủ động trong công tác quản lý nhà nước về công nghệ cao.

**2.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Giúp Thành phố chủ động trong quản lý nhà nước về hoạt động khoa học công nghệ và quản lý dự án đầu tư trên địa bàn thành phố; kịp thời, chủ động có các biện pháp xử lý dự án vi phạm, không chấp hành các tiêu chuẩn quy định, đảm bảo ưu đãi đầu tư phù hợp với đối tượng đạt tiêu chuẩn quy định.

**2.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a) Tác động về kinh tế*

Thành phố chủ động trong quản lý nhà nước về hoạt động khoa học công nghệ và quản lý dự án đầu tư trên địa bàn thành phố; kịp thời, chủ động có các biện pháp xử lý dự án vi phạm, không chấp hành các tiêu chuẩn quy định, đảm bảo ưu đãi đầu tư phù hợp với đối tượng đạt tiêu chuẩn quy định.

*b) Tác động về xã hội*

Việc phân cấp sẽ tạo thuận lợi cho Thành phố trong thông tin, hướng dẫn cho doanh nghiệp thực hiện thủ tục, qua đó hưởng các quyền lợi liên quan

*c) Tác động về giới (nếu có)*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có):*

Thay đổi thẩm quyền từ Văn phòng Đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ, Bộ Khoa học và Công nghệ cho UBND TP. Không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính.

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.*

Nội dung đề xuất phân cấp tạo sự đồng bộ hơn trong các quy định pháp luật về thẩm quyền quản lý nhà nước của các cấp trong lĩnh vực khoa học công nghệ và đầu tư tại địa phương.

**2.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Với tiềm lực KH&CN dẫn đầu cả nước, số lượng Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ/Tổng số nhân lực nghiên cứu của Thành phố có 85 Giáo sư, 518 Phó Giáo sư, 3.476 Tiến sĩ/16.064 cán bộ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trên địa bàn Thành phố. Ngoài ra, Thành phố còn có 61 viện nghiên cứu, trong đó, có 48 đơn vị do Thành phố quản lý, 13 đơn vị trực thuộc Bộ, ngành Trung ương đóng trên địa bàn Thành phố. Trong trường hợp được phân cấp, phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường công nghệ thuộc Sở là đội ngũ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý về công nghệ cao có 10 công chức, trong đó có 6 Thạc sỹ, 04 Kỹ sư/Cử nhân, với kinh nghiệm thẩm định công nghệ cho các dự án đầu tư (trung bình 15 dự án/năm) và thẩm định hồ sơ doanh nghiệp KH&CN (102 doanh nghiệp). Do vậy, với nguồn lực KH&CN này, Sở KH&CN có đủ kinh nghiệm, nguồn nhân lực đảm bảo giải quyết được nhiệm vụ này khi được Chính phủ phân cấp. Việc phân cấp sẽ thúc đẩy hoạt động ứng dụng công nghệ cao của doanh nghiệp, góp phần giảm chi phí và thời gian, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, phù hợp với chủ trương của Chính phủ tăng cường phân cấp cho các địa phương.

Thành phố có đủ điều kiện, năng lực (tổ chức bộ máy, con người, trình độ, cơ sở vật chất) thực hiện những nội dung được đề xuất phân cấp.

**3. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở ươm tạo công nghệ cao; kiểm tra báo cáo của tổ chức, cá nhân; kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất, giám sát việc duy trì điều kiện hoạt động của các cơ sở ươm tạo công nghệ cao.

**3.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý:

Nhiệm vụ cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở ươm tạo CNC thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ theo Điều 6 Thông tư số 27/2013/TT-BKHCN ngày 17/12/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Cơ sở thực tiễn:

Trên địa bàn Thành phố có nhiều dự án sản xuất công nghệ cao, ứng dụng công nghệ cao, ươm tạo công nghệ cao hoạt động tập trung tại Khu Công nghệ cao Thành phố. Đối với các dự án đầu tư vào Khu Công nghệ cao, việc cấp giấy chứng nhận đầu tư cho các loại hình dự án này được thực hiện theo cơ chế một cửa, trong đó Ban Quản lý có thẩm quyền cấp, thu giấy chứng nhận đầu tư theo quy định tại Luật Đầu tư 2020. Việc phân cấp, phân quyền mạnh mẽ cho Ban Quản lý trong giải quyết thủ tục đầu tư đã góp phần vào việc thu hút đầu tư trong lĩnh vực công nghệ cao vào Thành phố, đóng góp rất lớn vào phát triển kinh tế của thành phố và thu ngân sách Nhà nước (Giá trị xuất khẩu của Khu Công nghệ cao giai đoạn 2016-2020 dự ước đạt khoảng 65,67 tỷ USD, tăng hơn 4,7 lần so với giai đoạn 2011-2015 (đạt 13,78 tỷ USD). Đóng góp vào ngân sách Nhà nước của các doanh nghiệp Khu Công nghệ cao ngày càng tăng, giai đoạn năm 2011 - 2015 đạt 123,36 triệu USD, giai đoạn 2016-2019 đạt hơn 1 tỷ USD, tăng 8,1 lần; năm 2020 đạt hơn 200 triệu USD).

Doanh nghiệp tốn nhiều thời gian và chi phí để xin cấp Giấy chứng nhận cơ sở ươm tạo công nghệ cao. Hiện nay khi doanh nghiệp đầu tư vào Khu công nghệ cao, trong đó có loại hình cơ sở sản xuất sản phẩm công nghệ cao, ươm tạo công nghệ cao được đánh giá việc đáp ứng các tiêu chí đầu tư vào Khu Công nghệ cao trên cơ sở quy định pháp luật về tiêu chuẩn các loại hình dự án công nghệ cao và mục tiêu thu hút đầu tư của Khu Công nghệ cao. Thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư vào Khu Công nghệ cao do Ban Quản lý Khu Công nghệ cao thực hiện. Tuy nhiên, thẩm quyền cấp giấy chứng nhận, thu hồi giấy chứng nhận cơ sở ươm tạo công nghệ cao lại thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, thẩm quyền kiểm tra báo cáo của tổ chức, cá nhân, kiểm tra kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất, giám sát việc duy trì điều kiện hoạt động của các cơ sở ươm tạo công nghệ cao thuộc Văn phòng Đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ; kiểm tra báo cáo của tổ chức, cá nhân, kiểm tra định kỳ các doanh nghiệp về việc đáp ứng tiêu chí theo quy định sau khi được cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao thuộc Văn phòng Đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ; kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn dự án sản xuất sản phẩm công nghệ cao thuộc Khu công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh thuộc thẩm quyền Bộ Khoa học và Công nghệ. Do đó, Thành phố chưa thực sự chủ động trong công tác quản lý nhà nước về công nghệ cao.

**3.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Việc phân cấp thẩm quyền**(1)** cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở ươm tạo công nghệ cao đầu tư vào Khu Công nghệ cao; **(2)** kiểm tra báo cáo của tổ chức, cá nhân, kiểm tra kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất, giám sát việc duy trì điều kiện hoạt động của các cơ sở ươm tạo công nghệ cao được thực hiện theo trình tự, thủ tục hướng dẫn tại Thông tư số 27/2013/TT-BKHCN ngày 17/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, đảm bảo quyền, lợi ích cho người dân, doanh nghiệp, phát huy tính chủ động tích cực, tiềm lực của Thành Phố mà vẫn đảm bảo không vi phạm quy định của pháp luật.

Giúp Thành phố chủ động hơn trong quản lý nhà nước về hoạt động khoa học công nghệ và quản lý dự án đầu tư trên địa bàn thành phố; kịp thời, chủ động có các biện pháp xử lý dự án vi phạm, không chấp hành các tiêu chuẩn quy định, đảm bảo ưu đãi đầu tư phù hợp với đối tượng đạt tiêu chuẩn quy định.

**3.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a) Tác động về kinh tế*

Tạo thuận lợi, giảm chi phí, thời gian cho doanh nghiệp; Tạo môi trường đầu tư thuận lợi, tăng tính hấp dẫn Khu Công nghệ cao, tăng hiệu quả quản lý nhà nước về công nghệ cao tại Khu Công nghệ cao.

*b) Tác động về xã hội*

- Giảm chi phí thời gian cho doanh nghiệp xin cấp giấy chứng nhận;

- Doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận và thực hiện hồ sơ cấp giấy chứng nhận, qua đó thực hiện các quyền lợi liên quan như ưu đãi đầu tư

- Việc phân cấp sẽ tạo thuận lợi cho Thành phố trong thông tin, hướng dẫn cho doanh nghiệp thực hiện thủ tục, qua đó hưởng các quyền lợi liên quan

*c) Tác động về giới (nếu có)*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có):*

Trình tự thực hiện:

**(1) Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở ươm tạo công nghệ cao**

Đối chiếu Điều 6 Thông tư số 27/2013/TT-BKHCN ngày 17/12/2013:

- Doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị công nhận cơ sở ươm tạo công nghệ cao.

- Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hồ Chí Minh (trực tiếp là Bộ phận một cửa) tổ chức tiếp nhận, thẩm định hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc, Sở Khoa học và Công nghệ phải có công văn yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện cho tổ chức, cá nhân. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được công văn yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bổ sung, sửa chữa hồ sơ và gửi lại Sở Khoa học và Công nghệ. Nếu quá thời hạn nêu trên, tổ chức, cá nhân không bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc bổ sung, hoàn thiện không đạt yêu cầu thì Sở Khoa học và Công nghệ có văn bản từ chối cấp Giấy chứng nhận gửi cho tổ chức, cá nhân

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức lấy ý kiến của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận huyện, thành phố Thủ Đức có liên quan. Trong trường hợp hồ sơ có nội dung, quy trình thực hiện, công nghệ phức tạp, Sở sẽ gửi văn bản xin ý kiến của các Bộ, ngành liên quan.

Trong trường hợp cần thiết, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức cuộc họp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận huyện, thành phố Thủ Đức, các tổ chức, cá nhân có liên quan để làm rõ những vấn đề nêu trong hồ sơ đề nghị công nhận doanh nghiệp công nghệ cao

+ Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận huyện, thành phố Thủ Đức (Bộ, ngành trong trường hợp cần thiết) có liên quan, Sở Khoa học và Công nghệ thẩm định và cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao và gửi cho doanh nghiệp. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo lý do bằng văn bản cho doanh nghiệp.

**Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp**

Đối chiếu Điều 7 Thông tư số 27/2013/TT-BKHCN ngày 17/12/2013: Sở Khoa học và Công nghệ ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận khi tổ chức, cá nhân vi phạm một trong các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này.

**(2) Kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất, giám sát việc duy trì điều kiện hoạt động của các cơ sở ươm tạo công nghệ cao**

Đối chiếu khoản 2 Điều 9 Thông tư số 27/2013/TT-BKHCN ngày 17/12/2013: Sở Khoa học và Công nghệ thu kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất, giám sát việc duy trì điều kiện hoạt động của các cơ sở ươm tạo công nghệ cao

**(3)** Kiểm tra kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn dự án sản xuất sản phẩm công nghệ cao thuộc Khu công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh

Đối chiếu Điều 4 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 27/2006/QĐ-BKHCN ngày 18/12/2006 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ: Sở Khoa học và Công nghệ hàng năm tổ chức kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 Quy định này của các Dự án thuộc Khu công nghệ cao.

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.*

Nội dung đề xuất phân cấp tạo sự đồng bộ hơn trong các quy định pháp luật về thẩm quyền quản lý nhà nước của các cấp trong lĩnh vực khoa học công nghệ và đầu tư tại địa phương.

**3.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Với tiềm lực KH&CN dẫn đầu cả nước, số lượng Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ/Tổng số nhân lực nghiên cứu của Thành phố có 85 Giáo sư, 518 Phó Giáo sư, 3.476 Tiến sĩ/16.064 cán bộ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trên địa bàn Thành phố. Ngoài ra, Thành phố còn có 61 viện nghiên cứu, trong đó, có 48 đơn vị do Thành phố quản lý, 13 đơn vị trực thuộc Bộ, ngành Trung ương đóng trên địa bàn Thành phố. Trong trường hợp được phân cấp, phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường công nghệ thuộc Sở là đội ngũ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý về công nghệ cao có 10 công chức, trong đó có 6 Thạc sỹ, 04 Kỹ sư/Cử nhân, với kinh nghiệm thẩm định công nghệ cho các dự án đầu tư (trung bình 15 dự án/năm) và thẩm định hồ sơ doanh nghiệp KH&CN (102 doanh nghiệp). Do vậy, với nguồn lực KH&CN này, Sở KH&CN có đủ kinh nghiệm, nguồn nhân lực đảm bảo giải quyết được nhiệm vụ này khi được Chính phủ phân cấp. Việc phân cấp sẽ thúc đẩy hoạt động ứng dụng công nghệ cao của doanh nghiệp, giảm tải áp lực cho Bộ KH&CN, góp phần giảm chi phí và thời gian, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, phù hợp với chủ trương của Chính phủ tăng cường phân cấp cho các địa phương.

Thành phố có đủ điều kiện, năng lực (tổ chức bộ máy, con người, trình độ, cơ sở vật chất) thực hiện những nội dung được đề xuất phân cấp.

**4. Nội dung đề xuất:**

Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định Danh mục công nghệ cao, sản phẩm công nghệ cao có tính cấp thiết, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố đáp ứng các quy định tại khoản 3 Điều 5, khoản 1 Điều 6 Luật Công nghệ cao ngoài Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

**4.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý:

Khoản 4 Điều 5 Luật Công nghệ cao 2008 quy định về CNC được ưu tiên đầu tư phát triển: “*Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan trình Thủ tướng Chính phủ ban hành, sửa đổi, bổ sung Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và mục tiêu, lộ trình, giải pháp thực hiện*”.

b) Cơ sở thực tiễn:

Việc thực hiện hiện nay theo thẩm quyền Thủ tướng Chính phủ ban hành, sửa đổi, bổ sung Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và mục tiêu, lộ trình, giải pháp thực hiện.

**4.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố được quyết định công nghệ cao, sản phẩm công nghệ cao không thuộc các Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển nhưng đáp ứng các quy định tại khoản 3 Điều 5, khoản 1 Điều 6 Luật Công nghệ cao, có tính cấp thiết, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

Nhằm để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp: Giúp Thành phố chủ động hơn trong quản lý nhà nước về hoạt động khoa học công nghệ; Để kịp thời thu hút đầu tư, thu hút nguồn nhân lực vào Khu CNC theo thẩm quyền, ưu tiên các công nghệ, sản phẩm của dự án, hoạt động trong Khu CNC có khả năng tham gia các chương trình hỗ trợ của địa phương về khoa học và công nghệ, CNC, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Danh mục CNC phù hợp với Chương trình xúc tiến đầu tư vào Thành phố.

**4.3. Đánh giá tác động chính sách:**

*a)* *Tác động về kinh tế*

+ Phù hợp với hiện trạng và định hướng phát triển Khu CNC; các Danh mục CNC, Danh mục sản phẩm CNC có tính khả thi cao và ổn định, đáp ứng yêu cầu hội nhập của của Thành phố với các nước trong khu vực và trên thế giới;

+ Giải quyết cơ bản khó khăn trong xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư, hợp tác và hội nhập quốc tế về CNC, phù hợp định hướng về quy hoạch phát triển trong các lĩnh vực thuộc CNC để phù hợp với Danh mục CNC, Danh mục dự án kêu gọi đầu tư vào Khu CNC.

*b) Tác động về xã hội*

Qua Danh mục CNC được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm CNC được khuyến khích phát triển có tính cấp thiết, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố do Thành phố được chủ động quyết định sẽ kịp thời tạo ra CNC, thay thế CNC nhập khẩu, ứng dụng trong sản xuất sản phẩm CNC; tạo ra các sản phẩm chủ lực của các ngành kinh tế, thay thế sản phẩm nhập khẩu đang còn một số hạn chế trên địa bàn Thành phố

*c) Tác động về giới (nếu có):* Không có

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có):* Không phát sinh thủ tục hành chính

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật*

*+* Đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về CNC, Khu CNC; bám sát quy định tại Luật CNC và các luật chuyên ngành có liên quan.

*+* Đảm bảo tính tương thích với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

*+* Phù hợp với: định hướng Đảng, Nhà nước về thúc đẩy phát triển CNC trong các lĩnh vực ưu tiên nói chung; phù hợp tình hình phát triển kinh tế-xã hội của Thành phố

**4.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp.**

Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo nguồn lực, nhân sự của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, Sở Khoa học và Công nghệ đảm bảo việc thực hiện quyết định Danh mục công nghệ cao, sản phẩm công nghệ cao có tính cấp thiết, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố đáp ứng các quy định tại khoản 3 Điều 5, khoản 1 Điều 6 Luật Công nghệ cao ngoài Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

**XI. Quản lý nhà nước về nội vụ**

**1. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, đảm bảo không vượt quá số lượng cơ quan chuyên môn theo quy định.

**1.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý

Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Thông báo 16-TB/TW ngày 07 tháng 7 năm 2022 kết luận của Bộ Chính trị về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương đảng Khoá XII.

Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 04 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ.

b) Cơ sở thực tiễn

Nhằm thực hiện việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả phù hợp với tình hình thực tiễn quản lý của Thành phố. Việc tổ chức các cơ quan hiện nay phải thực hiện theo quy định Nghị định số 107/2020/NĐ-CP dẫn đến hạn chế trong việc chia tách, hợp nhất, sáp nhập các cơ quan chuyên môn theo Thông báo 16-TB/TW ngày 07 tháng 7 năm 2022 kết luận của Bộ Chính trị về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương đảng Khoá XII.

**1.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

- Chủ động, kịp thời thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Phù hợp với sự quản lý trên địa bàn Thành phố.

**1.3. Đánh giá tác động chính sách:**

a) Tác động về kinh tế:

Tinh gọn bộ máy; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức.

b) Tác động về mặt xã hội:

c) Tác động về vấn đề giới:

d) Tác động về thủ tục hành chính:

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật:

Tăng cường phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố nhằm tạo sự chủ động trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy tại các cơ quan chuyên môn là tiền đề để xem xét, phân cấp phù hợp với năng lực thực hiện, điều kiện phát triển kinh tế, xã hội Thành phố.

**1.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp.**

Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo năng lực thực hiện, nâng cao trách nhiệm thực thi nhiệm vụ của các cơ quan tham mưu.

**2. Nội dung đề xuất phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định các mức chi tiền khuyến khích động viên đột xuất kèm theo Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với tập thể, cá nhân lập thành tích vượt trội, xuất sắc trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của Thành phố Hồ Chí Minh

**2.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a)Cơ sở pháp lý:

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng như sau:

- Tại điểm b khoản 1 Điều 39 quy định Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt tiêu chuẩn sau: “*Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương”.*

- Tại điểm b khoản 2 Điều 39 quy định Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết đạt tiêu chuẩn sau: *“Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương”.*

- Tại điểm b khoản 1 Điều 73 quy định mức tiền thưởng của Bằng khen đối với cá nhân như sau: “Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được tặng Bằng và được thưởng 1,0 lần mức lương cơ sở”.

- Tại điểm a khoản 2 Điều 73 quy định mức tiền thưởng của Bằng khen đối với tập thể như sau: “Tập thể được tặng *“Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được tặng Bằng và được thưởng gấp hai lần mức tiền thưởng đối với cá nhân quy định tại các điểm a và b khoản 1 Điều này”.*

Căn cứ điểm đ khoản 3 Điều 19 Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh quy định về khen thưởng đột xuất như sau: *“Cá nhân, tập thể khi được tặng Bằng khen của Ủy ban nhân dân thành phố được chi tiền thưởng theo quy định. Trong một số trường hợp cụ thể, cơ quan, tổ chức đề nghị khen thưởng phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) báo cáo, đề xuất trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định mức khen thưởng”.*

Về pháp lý: hiện nay chưa có quy định của Trung ương về mức thưởng cao hơn quy định đối với đối với tập thể, cá nhân đã có thành tích xuất sắc đột xuất trong các lĩnh vực. Tại quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố có nội dung *“Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định mức khen thưởng”*; tuy nhiên, theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố không có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Cơ sở thực tiễn

+ Về thực tiễn: trong những năm qua, trên địa bàn Thành phố đã có những tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc đột xuất trên các lĩnh vực góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của Thành phố đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố khen thưởng; tuy nhiên, mức thưởng theo quy định còn hạn chế, chưa tạo được động lực mạnh mẽ, chưa đồng bộ và chưa tương xứng với thành tích đạt được.

+ Thực trạng Thành phố hiện nay:

Tại mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, mỗi địa phương có một cách làm khác nhau, chưa thống nhất trên cả nước. Tuy nhiên, qua 05 năm thực hiện Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành các Quyết định tặng Bằng khen kèm tiền thưởng (cao hơn mức quy định) đối với tập thể, cá nhân đã có thành tích xuất sắc đột xuất trong các lĩnh vực và số tiền thưởng đã chi cụ thể như sau:

Lĩnh vực an ninh - quốc phòng: tập thể, cá nhân được thưởng đột xuất phải thể hiện được tinh thần tích cực, chủ động, mưu trí, dũng cảm, sáng tạo... trong đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ truy bắt được đối tượng, không ngại nguy hiểm, khó khăn, gian khổ cứu, giúp người bị nạn hoặc trong điều kiện thiên tai, hỏa hoạn, khám phá các vụ án, các đối tượng có phương thức thủ đoạn phạm tội mới chưa xảy ra tại Việt Nam và đề xuất những biện pháp phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả, những vụ án, vụ việc được Nhân dân và dư luận quan tâm.

Lĩnh vực kinh tế - xã hội: các đơn vị đã có nhiều nỗ lực, đóng góp tích cực vào kết quả thu - chi ngân sách hàng năm; Chủ tịch phường, xã tiêu biểu xuất sắc; các tập thể, cá nhân đã có thành tích xuất sắc đạt thành tích cao tại giải thể thao quốc gia, khu vực và quốc tế hàng năm.

Lĩnh vực y tế: tập thể, cá nhân phối hợp cứu sống người bệnh trong tình trạng nguy kịch, hiếm gặp, người bệnh bị đa chấn thương phức tạp, băng huyết sau sinh, ghép nối những bộ phận trên cơ thể người,… Áp dụng khoa học kỹ thuật mới trong chăm sóc sức khỏe người bệnh: phẫu thuật tách rời cơ thể dính nhau, ghép tạng, phẫu thuật bằng robot…

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  | | *Đơn vị tính: triệu đồng* | | | | | | | | | |
| **STT** | **Năm** | **Lĩnh vực** | | | | | | | | | | **Tổng cộng** |  |
| **An ninh -**  **Quốc phòng** | | | | **Kinh tế - Xã hội** | | | **Y tế** | | |
| **Bằng khen** | | | **Tiền thưởng** | **Bằng khen** | | **Tiền thưởng** | **Bằng khen** | | **Tiền thưởng** |
| **Tập thể** | **Cá nhân** | | **Tập thể** | **Cá nhân** | **Tập thể** | **Cá nhân** |
|  | 2018 | 95 | 143 | | 1.852,4 | 62 | 0 | 930 | 0 | 0 | 0 | 2.782,4 |  |
|  | 2019 | 36 | 72 | | 1.393,9 | 3 | 6 | 2.022 | 2 | 4 | 11,9 | 3.427,8 |  |
|  | 2020 | 81 | 80 | | 2.850 | 1 | 11 | 104,5 | 1 | 0 | 100 | 3.054,5 |  |
|  | 2021 | 64 | 66 | | 1.983 | 5 | 0 | 3.920 | 0 | 0 | 0 | 5.903 |  |
|  | 2022 | 116 | 08 | | 4.155 | 87 | 22 | 4.485 | 0 | 0 | 0 | 8.640 |  |

**2.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Do chưa có quy định cụ thể về mức khuyến khích động viên đối với các lĩnh vực, nên việc đề xuất mức chi khuyến khích động viên của các cơ quan, đơn vị còn chưa phù hợp với thành tích đạt được, chưa tạo được động lực, khích lệ các tập thể, cá nhân tích cực tham gia các trong phong trào thi đua của Thành phố nên việc xây dựng quy định cụ thể mức chi khuyến khích động viên đối với thành tích đột xuất trên địa bàn Thành phố là cần thiết.

**Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề**

Xây dựng mức chi khuyến khích động viên đối với tập thể, cá nhân lập thành tích đột xuất trên địa bàn Thành phố do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành trên các lĩnh vực như: an ninh - quốc phòng, kinh tế - xã hội, văn hóa - thể thao, y tế… Cụ thể như sau:

- Đối với tập thể: từ 30 triệu đồng/tập thể/lần đến 150 triệu đồng/tập thể/lần.

- Đối với cá nhân: từ 10 triệu đồng/cá nhân/lần đến 350 triệu đồng/cá nhân/lần.

Nguồn kinh phí: kinh phí thực hiện chi trả các chế độ này do ngân sách Thành phố bảo đảm và được bố trí trong dự toán chi thường xuyên được giao hàng năm của các đơn vị theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

**2.3. Đánh giá tác động chính sách:**

a) Tác động về kinh tế: Không có.

b) Tác động về mặt xã hội: Tạo được động lực, khích lệ các tập thể, cá nhân tích cực tham gia các trong phong trào thi đua của Thành phố.

c) Tác động về vấn đề giới: Không có.

d) Tác động về thủ tục hành chính: Không có.

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật: Không có.

**2.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo các nguồn lực để thực hiện các mức chi tiền khuyến khích động viên đột xuất kèm theo Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với tập thể, cá nhân lập thành tích vượt trội, xuất sắc trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của Thành phố Hồ Chí Minh.

**3. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố được quyết định theo thẩm quyền mà không phải lấy ý kiến của các Bộ, ngành có liên quan đối với một số nhiệm vụ đã được Chính phủ phân cấp theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức:

a) Quyết định chỉ tiêu và tổ chức thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên, chuyên viên chính và tương đương quy định tại khoản 2 và 3 Điều 32 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP.

b) Quyết định chỉ tiêu và tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III lên hạng II quy định tại khoản 2 Điều 33 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

c) Bổ nhiệm ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương đối với công chức theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 40 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP và bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hạng I đối với viên chức theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 42 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

**3.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Về cơ sở pháp lý

*(1) Về nâng ngạch công chức và thăng hạng viên chức*

(a) Theo khoản 2 và 3 Điều 32 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức:

“*2. Thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương*

*Cơ quan quản lý công chức chủ trì tổ chức thi nâng ngạch công chức* ***sau khi có ý kiến về nội dung Đề án và chỉ tiêu nâng ngạch của Bộ Nội vụ*** *(đối với các cơ quan nhà nước)* ***hoặc Ban Tổ chức Trung ương*** *(đối với các cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội).*

*3. Thi nâng ngạch từ ngạch nhân viên hoặc tương đương lên ngạch cán sự hoặc tương đương; từ ngạch cán sự hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên hoặc tương đương*

*Cơ quan quản lý công chức chủ trì tổ chức thi nâng ngạch công chức* ***sau khi có ý kiến về chỉ tiêu nâng ngạch của Bộ Nội vụ*** *(đối với các cơ quan nhà nước)* ***hoặc Ban Tổ chức Trung ương*** *(đối với các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội)”.*

(b) Theo khoản 2 Điều 33 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức: “*2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng II,* ***sau khi có ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung đề án và chỉ tiêu thăng hạng”****.*

***(2) Về bổ nhiệm ngạch công chức và chức danh nghề nghiệp viên chức tương đương chuyên viên cao cấp***

(a) Theo điểm a khoản 1 Điều 40 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP “*a) Đối với ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương:*

*Người đứng đầu cơ quan quản lý công chức ra quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với công chức trúng tuyển* ***sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ*** *(đối với các cơ quan nhà nước)* ***hoặc Ban Tổ chức Trung ương*** *(đối với các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội)****.***

(b) Theo điểm a khoản 1 Điều 42 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP *“a) Đối với kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng I:*

*Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức quyết định bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức trúng tuyển* ***sau khi thống nhất với Bộ Nội vụ*** *(đối với đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước)* ***hoặc Ban Tổ chức Trung ương*** *(đối với đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội)”.*

*b) Cơ sở thực tiễn:*

Việc thực hiện các nội dung thuộc lĩnh vực nội vụ nêu trên đã được Chính phủ giao cho Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, trước khi thực hiện, Thành phố phải xin ý kiến Bộ - ngành Trung ương. Việc lấy ý kiến nêu trên mất nhiều thời gian và khiến cho Thành phố khó chủ động trong công tác cán bộ. Đặc biệt, đối với vai trò là đô thị đặc biệt, có số lượng cán bộ, công chức, viên chức đông nhất cả nước, việc thực hiện theo quy trình quy định sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả và chất lượng việc nâng cao năng lực đội ngũ của Thành phố.

**3.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp.**

- Tạo thuận lợi và tiết kiệm thời gian, kịp thời tổ chức các kỳ thi, xét nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và tạo điều kiện cho cơ quan, đơn vị được bổ sung; đồng thời tạo điều kiện cho Thành phố chủ động tổ chức các kỳ thi theo nhu cầu thực tiễn.

- Khi triển khai tổ chức các kỳ thi, xét nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp, Thành phố sẽ rút ngắn được quy trình tổ chức và chủ động trong công tác cán bộ.

- Việc thực hiện kịp thời chế độ, chính sách sẽ góp phần khuyến khích đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức an tâm công tác, gắn bó lâu dài và cống hiến nhiều hơn nữa cho hệ thống chính trị Thành phố, tạo nền tảng và cơ sở để đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

**3.3. Đánh giá tác động chính sách:**

a) *Tác động về kinh tế*

*b) Tác động về xã hội*

- Tạo thuận lợi và tiết kiệm thời gian, kịp thời tổ chức các kỳ thi, xét nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và tạo điều kiện cho cơ quan, đơn vị được bổ sung; đồng thời tạo điều kiện cho Thành phố chủ động tổ chức các kỳ thi theo nhu cầu thực tiễn.

- Khi triển khai tổ chức các kỳ thi, xét nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp, Thành phố sẽ rút ngắn được quy trình tổ chức và chủ động trong công tác cán bộ.

- Việc thực hiện kịp thời chế độ, chính sách sẽ góp phần khuyến khích đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức an tâm công tác, gắn bó lâu dài và cống hiến nhiều hơn nữa cho hệ thống chính trị Thành phố, tạo nền tảng và cơ sở để đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

*c) Tác động về giới (nếu có)*

*Không có*

*d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có)*

*Không có*

*đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.*

Không có tác động tiêu cực tới hệ thống pháp luật.

**3.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp.**

(1) Trong giai đoạn trước đây, Thành phố đã thường xuyên tổ chức các kỳ thi, xét nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức với số lượng cán bộ, công chức, viên chức tham gia rất lớn; đồng thời cũng đã triển khai bổ nhiệm ngạch/chức danh nghề nghiệp cho nhiều trường hợp đảm bảo kịp thời và đúng quy định pháp luật (việc lấy ý kiến các bộ, ngành Trung ương chủ yếu để thống nhất đối với đề xuất của Thành phố về chỉ tiêu các kỳ thi và bậc lương, hệ số lương khi bổ nhiệm). Do đó, việc không lấy ý kiến Bộ Nội vụ không ảnh hưởng tiêu cực đến việc thực hiện công tác cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố.

(2) Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện), đặc biệt là đội ngũ công chức Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh đã có nhiều kinh nghiệm trong công tác tổ chức các kỳ thi tuyển công chức, thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong nhiều năm qua. Đồng thời, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Thành phố có trình độ cao, được đào tạo bài bản, được thường xuyên bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ nên có đủ năng lực để tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc tổ chức các kỳ thi và thực hiện công tác bổ nhiệm ngạch/chức danh nghề nghiệp theo đúng quy định.

(3) Thành phố Hồ Chí Minh là nơi tập trung nhiều cơ sở giáo dục đại học. Trong đó, nhiều cơ sở giáo dục đại học được đầu tư trang bị cơ sở vật chất hiện đại, đáp ứng đủ điều kiện tổ chức các kỳ thi an toàn, hiệu quả. Do đó, Thành phố hoàn toàn có thể chủ động tổ chức các kỳ thi theo hướng ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định.

**3. Nội dung đề xuất phân cấp:**

Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân các quận, huyện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

**3.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý

Điểm a khoản 1 Điều 1 Luật số 47/2019/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương

*“1. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 23 như sau:*

*a) Sửa đổi, bổ sung*[*khoản 3*](https://luatvietnam.vn/noi-dung-tham-chieu.html?DocItemId=1028958)*và*[*khoản 4*](https://luatvietnam.vn/noi-dung-tham-chieu.html?DocItemId=1028959)*như sau:*

*“3. Quyết định việc thành lập, sáp nhập, giải thể cơ quan thuộc Chính phủ; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tiêu chí thành lập và số lượng biên chế tối thiểu để tổ chức đơn vị trực thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; quy định về tổ chức, khung số lượng, tiêu chí thành lập và số lượng biên chế tối thiểu để tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp huyện), đơn vị trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.”*

Theo đó, hiện nay việc quy định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện là của Chính phủ.

b) Cơ sở thực tiễn

Tuy nhiên, trên cơ sở tình hình phát triển thực tiễn của Thành phố, tùy khu vực quận - huyện với những mục tiêu phát triển khác nhau, yêu cầu đòi hỏi phải có tổ chức bộ máy đặc thù khác nhau tại từng khu vực. Để đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển theo mục tiêu và thế mạnh của từng địa phương, Ủy ban nhân dân Thành phố đề xuất Chính phủ phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân các quận, huyện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

**3.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

- Chủ động, kịp thời rà soát, điều chỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Phù hợp với sự phát triển theo mục tiêu của từng khu vực trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

**3.3. Đánh giá tác động chính sách:**

a) Tác động về kinh tế:

Tinh gọn bộ máy; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; giảm chi thường xuyên và góp phần cải cách chính sách tiền lương.

b) Tác động về mặt xã hội:

c) Tác động về vấn đề giới:

d) Tác động về thủ tục hành chính:

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật:

Tăng cường phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố nhằm tạo sự chủ động trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện là tiền đề để xem xét, phân cấp phù hợp với năng lực thực hiện, điều kiện phát triển kinh tế, xã hội Thành phố Hồ Chí Minh.

**3.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp.**

Hiện nay, nhằm triển khai các quy định tại Nghị định quy định về tổ chức bộ máy và các Thông tư hướng dẫn của các bộ ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân Thành phố cũng đã ban hành Quyết định quy định hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Do đó, nếu được phân cấp nội dung *“quyết định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân các quận, huyện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”*, Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo đủ năng lực thực hiện nội dung phân cấp, không để xảy ra vi phạm pháp luật, lạm dụng quyền lực; nâng cao trách nhiệm thực thi nhiệm vụ của các cơ quan tham mưu.

**4. Nội dung đề xuất phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định số lượng cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập: được bố trí không quá 04 người trên một đơn vị đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố; không quá 03 người trên một đơn vị đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố.

**4.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý

Căn cứ Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 cảu Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập:

*“Điều 6. Tự chủ về tổ chức bộ máy*

*2. Về khung số lượng cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập*

*a) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: Số lượng cấp phó của các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ được bố trí bình quân không quá 03 người trên một đơn vị; các đơn vị khác được thực hiện theo Đề án thành lập (trong trường hợp thành lập mới) hoặc Đề án tự chủ của đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;*

*b) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên: số lượng cấp phó của các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ được bố trí bình quân không quá 03 người trên một đơn vị; các đơn vị khác được bố trí không quá 03 người;*

*c) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên:*

*Số lượng cấp phó của các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ được bố trí bình quân không quá 03 người trên một đơn vị.*

*Đơn vị quy định tại điểm a khoản 1 (trừ các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ),**khoản 2 và điểm a khoản 4 Điều 2 Nghị định này có từ 20 người làm việc là viên chức trở xuống được bố trí không quá 02 cấp phó; có trên 20 người làm việc là viên chức được bố trí không quá 03 cấp phó.*

*Đơn vị quy định tại**điểm b, c, d, đ khoản 1, khoản 3, điểm b, c, d khoản 4 và khoản 5 Điều 2 Nghị định này được bố trí không quá 02 cấp phó.”*

b) Cơ sở thực tiễn

Theo quy định Nghị định 120/2020/NĐ-CP, đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố có từ 20 người làm việc là viên chức trở xuống được bố trí không quá 02 cấp phó; có trên 20 người làm việc là viên chức được bố trí không quá 03 cấp phó; đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố được bố trí không quá 02 cấp phó.

Tuy nhiên, hiện nay với sự phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, cùng với sự gia tăng dân số qua các năm, cũng đặt ra cho việc quản lý nhà nước của Thành phố Hồ Chí Minh những khó khăn và thách thức về giao thông, môi trường, an ninh - chính trị,… và nhất là các lĩnh vực dịch vụ công quan trọng như giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội để làm sao đạt được kết quả tốt nhất trong việc phục vụ người dân đang sinh sống và làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Thực tế số lượng học sinh hàng năm tăng nhiều (tăng khoảng 40.000 học sinh/năm; riêng năm 2022 Thành phố có 1,6 triệu học sinh lớn hơn dân số của một số tỉnh thành); nhu cầu khám, chữa bệnh, chăm sóc y tế của người dân ở Thành phố Hồ Chí Minh và khu vực lân cận rất lớn, bình quân số lượt bệnh nhân đến các cơ sở y tế khám chữa bệnh đạt 40 triệu lượt/năm, chiếm hơn ¼ số lượt khám chữa bệnh so với cả nước. Số bệnh nhân điều trị nội trú đạt 02 triệu lượt/năm, hơn 1/10 số lượt điều trị nội trú so với cả nước (miền Đông, miền Tây, thậm chí cả miền Trung vào Thành phố Hồ Chí Minh khám, chữa bệnh).

Do đó, để đáp ứng yêu cầu công tác, chất lượng phục vụ người dân của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn Thành phố cần thiết phải đảm bảo về nhân sự, trong đó đặc biệt là nhân sự lãnh đạo quản lý, hiện nay theo quy định không quá 03 cấp phó đối với đơn vị.

**4.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Đảm bảo nhân sự cấp phó đơn vị sự nghiệp công lập đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý điều hành, đảm bảo công tác an sinh, xã hội, phát triển phù hợp với đặc thù Thành phố.

**4.3. Đánh giá tác động chính sách:**

a) Tác động về kinh tế

Nâng cao hiệu quả hoạt động hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập, phục vụ người dân tốt hơn.

b) Tác động về xã hội

c) Tác động về giới (nếu có)

d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có)

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.

**4.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, các Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo nguồn lực, nhân sự theo yêu cầu.

**5. Nội dung đề xuất phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định danh mục giao giao Chủ tịch, Phó Chủ tịch hoặc Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố giải quyết các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố.

**5.1. Xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề**

a) Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi năm 2019): thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân Thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố trực thuộc Trung ương được quy định rõ tại các Điều 21, Điều 22, Điều 42 và Điều 43. Theo đó, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi năm 2019) đã phân định thẩm quyền của tập thể Ủy ban nhân dân và thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Những thẩm quyền này được xác định theo từng lĩnh vực mang tính chất khái quát. Đồng thời, những nhiệm vụ cụ thể của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân đối với từng nội dung quản lý sẽ được minh thị tại các Luật chuyên ngành.

b) Cơ sở thực tiễn

Theo quy định các Nghị định chuyên ngành thì phần lớn thẩm quyền giải quyết đối với từng nội dung quản lý đều ghi là Ủy ban nhân dân theo nghĩa là phân định thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền mà không làm rõ đối với từng nội dung đó thuộc thẩm quyền của tập thể Ủy ban nhân dân hay thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Rất ít trường hợp Luật chuyên ngành thể hiện rõ thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Dẫn đến, trong **cách hiểu** hiện nay, nếu trong Luật hoặc trong Nghị định, Thông tư quy định cụm từ là *“Ủy ban nhân dân*” thì được hiểu **là thẩm quyền chung, thẩm quyền tập thể** và theo quy định của Luật Chính quyền địa phương năm 2015, cũng như Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: “*những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân đều phải lấy ý kiến biểu quyết của các Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố*” tức là thuộc thẩm quyền “tập thể”. Do đó, trước khi “*Chủ tịch*” hoặc “*Phó chủ tịch được phân công”* ký các quyết định**thay mặt Ủy ban nhân dân** điều phải chờ tổng hợp ý kiến biểu quyết của từng thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố và theo quy định: “*Quyết định của Ủy ban nhân dân phải được quá nửa tổng số thành viên Ủy ban nhân dân biểu quyết tán thành*” và cũng theo quy định: “*Ủy ban nhân dân họp thường kỳ mỗi tháng một lần*” hoặc “*họp bất thường*” trong các trường hợp theo quy định của pháp luật. Thậm chí, có trường hợp Luật quy định thẩm quyền giải quyết là Ủy ban nhân dân nhưng Nghị định, Thông tư hướng dẫn biểu mẫu thì quy định là Chủ tịch Ủy ban nhân dân, điều này gây khó khăn cho việc áp dụng (như Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định Giấy phép môi trường do Ủy ban nhân dân cấp, nhưng mẫu Giấy phép môi trường theo [Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT](https://moitruongachau.com/vn/thong-tu-so-02/2022/tt-btnmt-quy-dinh-chi-tiet-thi-hanh-mot-so-dieu-cua-luat-bao-ve-moi-truong.html) thì do Chủ tịch Ủy ban nhân dân ký ban hành). Nhưng rõ ràng, những công việc nêu trên là những vấn đề mang tính chất sự việc cụ thể trong từng lĩnh vực, gắn liền với thủ tục hành chính, tức đòi hỏi phải giải quyết trong một khoảng thời gian ngắn để đáp ứng yêu cầu của người dân, Doanh nghiệp.

Các công việc này, nếu thực hiện đúng theo quan điểm phải thông qua tập thể trước khi ban hành,thì quy trình, trình tự thực hiện của các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương phải tổ chức họp tập thể hoặc thực hiện thủ tục lấy ý kiến các thành viên Ủy ban nhân dân, có những trường hợp các thành viên Ủy ban nhân dân không có chuyên môn sâu lĩnh vực đó, phải cần thời gian nghiên cứu hoặc quá nhiều việc, nên ý kiến gửi đi rất chậm. *S*au đó, nếu đa số đồng ý, thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân ký “Thay mặt” Ủy ban nhân dân ban hành. Việc này, dẫn đến kéo dài và không đảm bảo thời gian so với quy định, làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của Ủy ban nhân dân.

Thành phố Hồ Chí Minh là một Đô thị có mật độ dân số cao, nơi có nền kinh tế phát triển mạnh mẽ, có cơ sở hạ tầng kỹ thuật liên thông và đồng bộ, với nhiều dịch vụ công cộng. Khối lượng công việc quản lý hành chính cần xử lý rất lớn, do đó, nếu Ủy ban nhân dân Thành phố phải trực tiếp xử lý, quyết định các vấn đề mang tính chất vụ việc, thủ tục hành chính theo thẩm quyền chung sẽ không đảm bảo thời gian triển khai thực hiện gây ách tắc trong công tác quản lý Nhà nước dẫn đến lãng phí nhiều mặt (như: thời gian, cơ hội của Doanh nghiệp,..). Thành phố cần nguồn nhân lực để tập trung công tác chỉ đạo, điều hành và giải quyết những vấn đề lớn, quan trọng, cũng như công tác định hướng các chiến lược, chính sách, chương trình, kế hoạch có tính chất trung và dài hạn trong sự phát triển của Thành phố. Đây là những nhiệm vụ định hướng phát triển mang tính chất vĩ mô cần Ủy ban nhân dân Thành phố dành thời gian, nguồn lực giải quyết.

Với định hướng nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính trong thực hiện tổ chức chính quyền đô thị để phát huy tính năng động, sáng tạo, quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương, cần cho phép Thành phố phân định những công việc thuộc thẩm quyền của tập thể Ủy ban nhân dân, đó là các văn bản quy phạm pháp luật, các chủ trương, dự án có tác động xã hội lớn, còn những sự vụ, cá biệt thuộc thẩm quyền của người đứng đầu, để thủ tục giải quyết nhanh hơn và cũng làm rõ người chịu trách nhiệm.

**5.2. Mục tiêu chính sách, giải pháp để giải quyết từng vấn đề, những thuận lợi khi được phân cấp**

Phát huy tính năng động, sáng tạo, quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương, mặt khác để triển khai hiệu quả tổ chức chính quyền đô thị theo Nghị quyết số 131/2020/QH14, đồng thời, trong thời gian chờ các Nghị định chuyên ngành điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các quy định cụ thể về nhiệm vụ, thẩm quyền của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, cần cho phép Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định danh mục giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố thẩm quyền giải quyết các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố.

**5.3. Đánh giá tác động chính sách:**

a) Tác động về kinh tế

Tạo điều kiện thuận lợi cho chính quyền Thành phố, nhất là Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay đang trong quá trình triển khai Chính quyền đô thị tại Thành phố để mang tính chủ động, gắn trách nhiệm theo cơ chế Thủ trưởng, rút ngắn thời gian giải quyết công việc mang tính chất sự vụ để triển khai thực hiện kịp thời các nhiệm vụ phát triển kinh tế, hạ tầng đô thị, đặc biệt trong giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến tổ chức, chủ đầu tư dự án,... góp phần tạo điều kiện thúc đẩy, nâng cao sức cạnh tranh cho Thành phố trong việc thu hút các dự án đầu tư trong và ngoài nước để phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đô thị của Thành phố

b) Tác động về xã hội

Nâng cao hiệu quả hoạt động cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân Thành phố, đặc biệt trong giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến tổ chức, chủ đầu tư dự án,.. Góp phần tăng cường niềm tin của xã hội, của người dân, nhà đầu tư và cộng đồng doanh nghiệp vào năng lực quản lý, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố

c) Tác động về giới (nếu có)

Chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới do chính sách được áp dụng chung, không có sự phân biệt về giới

d) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có)

Quy định rõ thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố từ đó góp phần rút ngắn thời gian giải quyết các vụ việc mang tính chất sự vụ hay liên quan đến các thủ tục hành chính

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.

(i) Chính sách bảo đảm tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan (ii) Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Chính sách phát sinh quy định khác so với pháp luật hiện hành về nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định “Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành” (Khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

**5.4. Đánh giá năng lực thực hiện nội dung phân cấp**

Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, các Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo nguồn lực, năng lực thực hiện nôi dung được phân cấp./.